

A. XVÉT-TÓP

CUỘC PHIÊU LƯU KỶ LẠ



KIM ĐÔNG

Cuộc Phiêu Lưu Kỳ Lạ

A Xvet Top

Chia sẻ ebook : <http://downloadsachmienphi.com/>

Tham gia cộng đồng chia sẻ sách :

Fanpage : <https://www.facebook.com/downloadsachfree>

Cộng đồng Google : <http://bit.ly/downloadsach>

Table of Contents

<u>Anh em Vét-tô-kin bàn cãi về tương lai</u>	
<u>Có một ông tiên đến với họ</u>	
<u>Tỉnh giấc là kỳ</u>	
<u>Cuộc chu du trên tấm bản đồ</u>	
<u>Gô-sa dịch bài tiếng Anh ra sao</u>	
<u>Những cây âm nhạc</u>	
<u>Cậu bé từ thời cổ xưa tới</u>	
<u>Mười nghìn cây số giờ</u>	
<u>Anh em Vét-tô-kin tập thể dục</u>	
<u>Ông T.Đ.T. là ai?</u>	
<u>Viện bảo tàng kỳ lạ</u>	
<u>Tại cửa hàng bánh kẹo</u>	
<u>Anh em Vét-tô-kin tham gia trồng cây như thế nào?</u>	
<u>Tại thành phố nghệ thuật</u>	
<u>Va-nhi-a đã phá các kỷ lục thế giới ra sao</u>	
<u>Gô-sa giúp xây dựng nhà</u>	
<u>Gô-sa trở thành người khổng lồ</u>	
<u>Gô-sa xuất hiện tài năng</u>	
<u>Tại thành phố Ba Mặt trời</u>	
<u>Cuộc tìm kiếm tiếp diễn</u>	
<u>Tên lửa bị nạn</u>	
<u>Chinh phục bão tố</u>	
<u>Gô-sa làm quen với bí mật của tia sáng không nhìn thấy được</u>	
<u>Trở về</u>	

ANH EM VÉT-TÔ-KIN BÀN CẢI VỀ TƯƠNG LAI

Từng chiếc lá vàng giống như những con tàu lượn nhỏ xíu đang quay tròn trong không trung. Trên nền trời cao vợi vợi vang vọng tiếng kêu “ù ốc” của đàn sếu di cư. Một chiếc ô tô tải đầy ắp than chạy miết vào khu trường học. Tóm lại mọi việc vẫn như những ngày thu bình thường. Chỉ khác là hôm nay đã xảy ra một chuyện hết sức bất ngờ: tự nhiên hai bạn trai mất tích tựa như bị tan đi trong không gian. Người thứ nhất là Gô-sa khổ người đậm, tóc vàng quăn tít, mắt màu hạt dẻ, mũi hếch, mặt điểm tàn nhang. Người thứ hai cao hơn, tóc cắt ngắn, mắt xanh lơ, gò má điểm một nốt ruồi, anh trai Gô-sa. Đó là hai anh em nhà Vét-tô-kin. Cả hai đều là những thiếu niên bình thường.

Tôi có may mắn được biết những bí mật về hai bạn trai này, tôi sẽ kể cho các em nghe, mà chỉ kể riêng cho các em thôi. Mong các em giữ kín điều này. Chắc chúng ta sẽ giữ đúng lời hứa với nhau như thế!

Bây giờ tôi xin phép được nhắc lại câu chuyện diễn ra theo tuần tự.

Tôi nhớ rõ trước hôm xảy ra sự kiện bất ngờ này. Gô-sa còn ngồi làm bài tập toán. Đúng ra là nó chỉ ngồi vào bàn ra vẻ làm bài thôi: hai tay ôm lấy đầu, dánh mệt mỏi, chán ngán với bài tính đồ. Nó tưởng như những con số, những câu hỏi trong bài tập nhảy múa trước mắt mình, có lúc chúng biến thành những quả bóng bay lượn quanh người. Gô-sa tưởng tượng thấy chính mình đang đứng trước cột gôn, ra sức đấm những quả bóng được sút lắt léo ra khỏi khung thành. Một lúc sau nó lại đọc lại bài toán: “Mỗi phút có một trăm bốn mươi lít nước chảy vào bể. Rồi từ bể chảy ra...”

Gô-sa lại thở dài nhìn Va-nhi-a vẻ cầu cứu.

Va-nhi-a ngồi bắt chéo chân trong chiếc ghế bành, mãi mê đọc cuốn sách “Máy thời gian” của Herbert George Wells.

- Anh Va-nhi-a! Em vẫn chẳng giải được đâu...

- Đã giải thích hai lần rồi còn gì nữa, cứ suy nghĩ tiếp đi. Ngồi im mà làm, đừng ngo ngoậy nhiều như thế. Giải đi!

- Mà cần gì phải làm bây giờ! - Gô-sa thốt lên vẻ bức dọc. - Rồi em sẽ giải được cho anh xem. Em sẽ còn đi tới được cả Ấn Độ như Ni-ki-tin, hoặc bay tới bắc cực như Xê-rốp và A-mút-xen nữa cơ.

- Cho dù mày có đi tới đâu người ta vẫn tìm ra được. - Va-nhi-a quả quyết. - Nhờ công an thì việc gì cũng tìm ra hết. Nhưng nếu mày có chiếc máy thời gian thì thật là việc khác. Chỉ cần ấn nút một cái là đã vù thẳng vào ngày mai rồi.

Tốt nhất là vù đi từ hôm qua. - Gô-sa lắc đầu. Vì nó chợt nhớ chiều nay khi đi làm về thảo nào bố cũng sẽ hỏi mấy việc có liên quan đến nó.

Sáng nay khi mặc quần áo đi làm bố đã phát hiện chiếc khuy đồng áo khoác bị mất. Ai cũng bảo chính thằng Gô-sa cắt. Nó cắt thật và đã đem đổi cho thằng Côn-ca lấy con bộ dứa đen sẫm. Nhưng thằng này láu lĩnh đã lừa nó: có phải bộ dứa đâu mà là con bộ hung. May mắn Gô-sa lại đổi con bộ hung cho thằng A-léc-ca được một con ong còn sống nguyên. Thằng A-léc-ca còn cho thêm nó một ít nhộng ong nữa. Thế là Gô-sa lục khắp nơi tìm một cái thùng để làm tổ cho ong. Nó muốn mình trở thành thợ nuôi ong như bố thằng A-léc-ca. “Chuyện chiếc khuy áo của bố có lẽ cũng sẽ ổn thỏa thôi”. - Gô-sa tự nghĩ. - “Nhưng còn chuyện cái bánh xe ở chiếc máy khâu của mẹ chắc sẽ rắc rối lắm đây...”

Gô-sa đã tháo bánh xe ở máy khâu của mẹ để gắn vào mô hình động cơ điện do thằng bạn Va-li-ca làm giúp. Khổ thật. Mẹ đâu có hiểu: thiếu cái bánh xe ấy thì động cơ điện làm sao có thể chạy được?

Gô-sa lại thở dài.

- Nếu bay từ hôm qua có phải tuyệt không, đợi đến ngày mai thì còn ra gì nữa!

- Gô-sa, mày láu lỉnh quá đấy. - Va-nhi-a vừa nói vừa cười. Nó nhớ ra rằng hôm qua là ngày sinh nhật của thằng em, cu cậu đã nhận được bao nhiêu là quà. - Tao giải thích thế nào cho mày hiểu được nhỉ? Ngày mai ở đây có nghĩa là tương lai ấy. Đây này, nhà văn Wells viết cuốn sách này kể về chuyến chu du vào tương lai bằng chiếc máy thời gian của một người Anh.

- Rồi đến lúc chúng ta sẽ được như thế chứ sao? - Gô-sa ngắt lời anh. - Trong tương lai khoảng vài chục năm nữa, chúng ta sẽ được sống dưới chế độ cộng sản chủ nghĩa. Và tất nhiên sẽ phát minh ra được chiếc máy như thế! Chỉ cần ấn nút một cái là có thể vù vào tương lai ngay. Thế là chúng ta sẽ được sống những năm hai nghìn, dưới chế độ cộng sản chủ nghĩa thật sự!

- Hay lắm! - Va-nhi-a mỉm cười nhìn em. - Lúc đó mày sẽ làm gì nào? Gô-sa?

- Ồ, lúc đó chắc em sẽ sống sướng hơn mọi người.

- Sao lại nghĩ thế? - Va-nhi-a lắc đầu. - Khi đó tất cả mọi người phải được sống như nhau chứ!

- Thế theo anh trong tương lai em sẽ làm gì nào?

- Cái đó thì tao làm sao biết được. - Va-nhi-a lại mỉm cười. - Thầy giáo Phê-đô I-van-nô-vích chủ nhiệm lớp tao nói thế này: “Đối với chúng ta, dưới chế độ cộng sản, điều quan trọng không phải là làm nghề gì, mà là phải làm việc ra sao và là người như thế nào”.

- Thế phải như thế nào? - Gô-sa nhún vai.

Va-nhi-a đặt quyển truyện sang bên, đắm chiêu dỗi nhìn qua cửa sổ. Phía xa những ánh đèn đã lấp lánh trong sương chiều.

- Phải như thế nào ư? - Va-nhi-a nhắc lại. - Có nghĩa là phải dũng cảm như các nhà du hành vũ trụ Ga-ga-rin, Ti-tốp, Ni-cô-lai-ép, Pa-pô-vích. Có nghĩa là phải khỏe mạnh, cường tráng như nhà cử tạ Vơ-la-xốp. Có nghĩa là biết giúp đỡ bạn bè, biết bảo vệ bạn yếu, dám nói thẳng. Và cũng không quay cốp bài trong giờ kiểm tra.

- Anh bảo ai quay cốp? - Gô-sa phật ý. Anh thấy em cốp bài bao giờ nào? Chỉ vu oan giá họa thôi.

- Sao lại nổi khùng lên như thế? - Va-nhi-a vẫn cười. - Tao có nói mày đâu!

- À, à. - Gô-sa trở lại bình tĩnh. - Có lẽ dưới chế độ cộng sản chủ nghĩa thì chẳng cần phải đi học đâu, anh nhỉ?

- Sao lại thế?

- Vì... - Gô-sa lúng túng. - Vì em đã thấy chán ngấy với những điểm 2 rồi.

- À, ra thế đấy! Nhưng nếu chịu khó học thì bị 2 thế nào được?

- Anh nói thì hay đấy! Thế anh biết không, hôm qua thầy dạy toán Pét-trô-vích đã tặng em con 2 đấy là gì. Ông ta ki bo đến thế là cùng! Tiếc gì con 3 mà không cho người ta chứ?

- Điểm 3 chứ có phải quả cam, quả quýt đâu?

- Thế ông ta để dành nó cho ai mới được chứ?

- Thôi được. - Va-nhi-a tươi cười. - Thế làm sao dưới chế độ cộng sản chủ nghĩa lại không cần đi học nào?

- Vì chúng ta sẽ được sống dưới chế độ cộng sản chủ nghĩa chứ sao. Muốn gì được nấy. Nếu anh thích loại bánh có quết nước mặn thì xin mời! Chỉ cần ấn nút một cái là sẽ có tất cả. Ta chỉ cần mở mồm rộng ra là được. Chỉ cần ngồi mà nhai thôi thì cần gì đến môn khoa học nào nữa!

- Nếu vậy thì mày cũng chỉ là loài động vật, hoàn toàn không có hiểu biết, như loại a-míp ấy. - Va-nhi-a tỏ vẻ khó chịu. - Mày phải hiểu rằng cái hay nhất, quý nhất là sống bằng của cải tự mình làm ra, phải bằng chính bàn tay của mình. Hiểu chưa? Còn mày lại thích hưởng những thứ người khác làm sẵn cho. Thật đáng buồn. Thế mày biết trong tương lai con người sẽ làm việc như thế nào không?

- Nếu em không thích làm việc như mọi người thì sao? Liệu em có được sống như mọi người hay không.

- Chắc cũng được như mọi người... - Va-nhi-a trả lời ngập ngừng. - Nhưng thôi khuya rồi, tốt nhất là đi ngủ!

- Ngủ cũng được, - Gô-sa ủng hộ ngay. - Hai mi mắt em cứ dính chặt vào nhau đây này.

Sau ít phút cả căn phòng trở nên yên tĩnh, chỉ còn nghe tiếng tíc tắc của chiếc đồng hồ để bàn. Ngoài kia sau khung cửa sổ vang vọng tiếng ì ầm của chiếc ô tô trở về lúc đêm khuya.

CÓ MỘT ÔNG TIÊN ĐẾN VỚI HỌ

Sáng ra cả hai anh em Vét-tô-kin cùng đến trường. Gô-sa chợt nghĩ ra một điều: “Khoảng cách ngắn nhất giữa hai điểm phải là một đường thẳng”, nhờ thế nó tìm ngay ra một con đường, thẳng tắp dẫn tới trường. Có điều còn đường này lại băng qua một con mương, vượt qua một bờ rào, cắt ngang một mỏ đá, rồi lại men theo bờ tường của ga-ra ô tô nhà trường.

- Hay lắm! - Gô-sa thốt lên. - Thế mà từ trước đến giờ mình chẳng nghĩ tới nó. Cứ phải đi vòng vèo như một thằng ngốc.

Hai anh em đều bị ngã lăn xuống mương, lại vùng dậy đi tiếp, leo qua bờ dậu và bước vào cổng của mỏ đá.

- Mà việc gì phải vội chứ! Tới trường còn sớm chán. - Gô-sa nói trước, đoạn nó ngồi phệt ngay xuống một hòn đá lớn. - Anh Va-nhi-a này, giá bây giờ có một ông tiên tốt bụng hiện ra bảo ta ngồi vào một tấm thảm và nói rằng: “Nào, các cháu bay vào tương lai thôi! Chúc các cháu lên đường may mắn!” Thế thì tuyệt quá anh nhỉ?

- Anh cũng đang nghĩ tới điều đó. - Va-nhi-a mỉm cười. - Nhưng phải cái những ông tiên tốt bụng và những tấm thảm bay được, chỉ có trong các chuyện cổ tích thôi.

- Thế thì các cháu nhầm rồi. - Bỗng một giọng nói từ đâu cất lên. - Ông tiên không chỉ có trong các chuyện cổ tích đâu nhé! Ông đây có thể giúp các cháu thực hiện được ước mơ đó lắm, các bạn trẻ yêu mến của ông ạ!

Trước mặt hai đứa bỗng thấy một ông già có khuôn mặt tròn với đôi mắt tinh anh và vui nhộn. Va-nhi-a ngơ ngợ như đã gặp ông già này ở đâu rồi? Giống ai nhỉ? À, hết như ông quản trị mới của dãy nhà nọ. Ông quản trị còn hứa sẽ xây một sân chơi thể thao cho dãy nhà nữa.

- Thế là cháu lại nhầm lẫn nữa rồi! Ông không phải là người quản trị dãy nhà, ông cũng không hứa xây dựng sân chơi nào cả. Ông là ông tiên bình thường với cái tên Xéc-gây I-van-nô-vích.

- Ông tiên mà cũng có tên như vậy à. - Gô-sa ngắt lời ông già ngay. - Mà tất cả các ông tiên đều phải có râu trắng như cước kia mà, đằng này cằm ông sao lại nhẵn thế?

- Râu hả? Một thứ tổ làm bận tâm mất thì giờ. - Ông già mỉm cười.

- Còn ông vẫn là Xéc-gây I-van-nô-vích. Nếu cần, xin mời các cháu xem chứng minh thư đây.

- Chúng cháu cũng tin thôi, không cần phải xem. - Va-nhi-a vội đáp.

Va-nhi-a nhìn ông già. Có lẽ đúng là tiên thật, không thể là ông quản trị dãy nhà được. Vì ông quản trị làm sao có thể đọc được ý nghĩ của mình.

- Nếu các bạn thích, ông sẽ cho xem các ảo thuật ngay.

Nói đoạn, ông già liền hô “ốp-pa” và vùng chiếc gậy lên, tức thì chiếc gậy biến ngay thành con rắn. Nó trườn quanh người ông già một lúc, rồi chui tọt vào trong đồng đá.

- Kha, kha! - Ông già lại há rộng miệng kêu “kha kha” mấy tiếng, lập tức một ngọn lửa từ miệng ông phụt ra. Rồi trong lòng bàn tay ông hiện ra một quả trứng gà, lại một quả nữa ông lôi từ trong miệng ra, quả thứ ba ông già lôi từ trong tai ra... Chưa đầy một phút ông già đã có đầy một mũ trứng. Ông lại lôi từ trong túi ra một lô những chiếc khăn mùi xoa đủ màu.



- Ôi! Những trò ấy chúng cháu đều được xem cả rồi. - Gô-sa nhún vai vẻ xem thường.
- Cháu nói sao? - Ông già ngạc nhiên.
- Cháu bảo là các trò ảo thuật đó chúng cháu đã xem chán trong các rạp xiếc rồi. Ông thử cho xem cái gì là lạ đi nào. Hay thế này vậy, - Gô-sa vội lôi trong cặp ra quyển vở bài tập. - Có giỏi thì ông hãy hóa phép biến những điểm 2 này thành điểm 5 xem nào, có vậy cháu mới tin.
- Làm thế nào được! - Ông già lắc đầu, - Cái phép đó thì ông xin bó tay. May ra chỉ có một người có thể làm được điều đó thôi.
- Ai vậy? - Gô-sa sốt ruột hỏi.
- Người đó chính là... là... cháu đấy. Chỉ cần một điều kiện.
- Thế thì cháu hiểu rồi, - Gô-sa ngượng ngịu đáp, - Điều kiện là phải chịu khó học chứ gì? Nhưng bây giờ cháu không có nhiều thời gian để thực hiện điều kiện đó. Này ông ơi! Liệu ông có thể giúp chúng cháu bay vù vào tương lai không?
- Tất nhiên là được. Lọ nước thần này sẽ giúp được đấy.
- Ông tiên đưa ra một cái lọ trong đựng một chất lỏng. Gô-sa nhận lấy và đưa ngay lên mũi ngửi, hai mắt nó lim dim. Mùi thơm hấp dẫn quá! Nó liền tợp ngay một ngụm. Thế là Gô-sa ngáp liền mấy cái, vươn vai, ném ngay chiếc cặp xuống đất, rồi nằm gối đầu lên cặp và thiếp đi rất ngon lành.
- Này ông ơi! - Va-nhi-a chợt nghĩ ngay, - nếu muốn tỉnh dậy đi về nhà thì làm thế nào?
- Rất đơn giản. - Ông tiên thông thả đáp. - Cháu chỉ cần đọc câu thần chú “Úm ba la, đưa ta về nhà”.
- Thế là cháu được trở về với bố mẹ ngay. Cháu nhớ nhé!
- Vâng, cháu nhớ rồi ạ. - Va-nhi-a đáp lại và cũng tợp ngay một ngụm.
- Nó thấy mặt đất từ từ rời khỏi chân mình, đầu nặng nặng và bỗng chốc mọi vật biến đâu mất cả.

TỈNH GIẤC LẠ KỲ

Khi tỉnh giấc, ý nghĩ đầu tiên đến với Va-nhi-a là phải đến lớp ngay. “Nếu nhanh chân thì vẫn kịp học ngay từ giờ đầu. Phải đánh thức Gô-sa ngay mới được. - Va-nhi-a nghĩ vậy. - Ôi, ở đâu mà lạ thế này? Mình đến đây bằng cách nào nhỉ? Đây đúng như một động tiên, tuyệt quá. À mình nhớ ra rồi: nhờ ông tiên Xéc-gây và lọ nước thần đây...”

Va-nhi-a đứng phắt dậy, đầu cộp vào phiến đá phía trên cửa hang đầu điếng. Nó phủi bụi và hắt hơi mấy cái to tới mức làm Gô-sa giật mình tỉnh giấc. Gô-sa còn ngái ngủ, hai tay giụi mắt. Va-nhi-a nói ngay:

- Tỉnh táo lên đi anh chàng vua ngủ ời! Ta phải đi khỏi nơi này ngay.

Vừa nói Va-nhi-a vừa nắn tay áo Gô-sa kéo nó đứng dậy:

Hai anh em bước ra khỏi động và đi ra một công viên cây cối sum sê, râm mát. Chúng thông thả đi dưới hàng cây, rồi bước ra phố.

Đường phố trông vẫn quen thuộc, tuy đã thay đổi rất nhiều. Cũng vẫn góc phố phía đằng kia, nơi trước đây Gô-sa cùng với bạn bè thường chơi xúc xắc, nay đã mọc lên một ngôi nhà mới tinh, cao chót vót. Các ô cửa sổ bằng kính từ xatrong thật lộng lẫy.

Những hàng cây phong, cây dẻ rục rờ dưới nắng thu, tựa như chúng được hóa trang rất cầu kỳ, để chuẩn bị đi dạ hội. Không rõ vỉa hè loang lổ mọi ngày, bọn trẻ vẫn hay vẽ ô nhảy lò cò nay biến đi đâu cả. Thay vào đó là một con đường nhỏ có những rãnh cửa cắt ngang, lại chuyển động được. Trông chúng giống hệt thang máy tàu điện ngầm.

- Thôi, đúng là chúng ta đã tới thế giới tương lai rồi. - Gô-sa thốt lên sung sướng, khuôn mặt điểm tàn nhang của nó tươi tỉnh hẳn lên.

Vỉa hè di động dẫn hai anh em Vét-tô-kin lướt qua những ngôi nhà trang trí lộng lẫy như những bức tranh khảm xà cừ, qua sân vận động, bể bơi và tới những khu vườn trồng cây ăn quả. Táo đang mùa chín rộ, nặng trĩu cành. Những luống hoa cúc đủ màu rục rờ dưới nắng thu.

Hình như hãy còn sớm, đường phố còn vắng người. Gô-sa để ý thấy đàn ông mặc những bộ đồ nhẹ nhàng, gọn ghẽ, giống quần áo thể thao. Còn phụ nữ mặc áo màu sáng, may đơn giản, nhưng khá đẹp. Những chiếc áo bành tô, những bộ vét-tông lụng thụng không thấy xuất hiện. Không thấy ai đội mũ phớt, thắt cà-vạt như trước đây.

- Có lẽ... - Va-nhi-a đoán, - ở đây họ không sợ bị gió lùa và cảm cúm nữa thì phải? Vẻ đẹp trước hết là sức khỏe thật!

- Chỉ có thế thôi à? - Gô-sa vặn lại. - Thế người ta trang điểm để làm gì chứ?

- Đối với con người thì trang điểm để làm tăng vẻ đẹp lên mới chính là con người thực. Mà thấy không? Ở đây ta không hề gặp một ai tóc bạc hay hói trán cả. Không thấy ai quá gầy hoặc quá béo ị. Kìa, nhìn lên trời xem Gô-sa! - Vừa nói Va-nhi-a vừa ngẩng mặt lên.

Trên đầu họ có một người đàn ông đang bay. Đôi cánh bạc sau lưng anh đập lên đập xuống, phát ra tiếng động rì rì êm tai. Rồi anh bay khuất sau dãy nhà cao vút. Phía bên kia đường phố một chiếc máy bay lên thẳng hai chỗ ngồi đang là là hạ xuống dãy nhà cao ngất, rồi nó nhẹ nhàng đỗ ngay xuống ban công tòa nhà ở tầng tám. Một cô gái dáng cân đối từ trên máy bay bước xuống ban công. Cô quay lại khoát tay làm hiệu cho người ngồi trong buồng lái, lập tức chiếc máy bay lại lao vút lên không trung.



Va-nhi-a tỏ vẻ ngạc nhiên với quang cảnh ở đây bao nhiêu thì trái lại Gô-sa lại lãnh đạm, bình thản bấy nhiêu. Nó tỏ ra thông thạo mọi thứ ở đây từ lâu.

- Anh thấy không? - Gô-sa nói. - Người ta đang bay đấy. Nếu em mà có đôi cánh thì em cũng bay được thừa. Thế bây giờ ta đi đâu?

- Tới trường chứ còn đi đâu nữa, - Va-nhi-a đáp ngay, nhưng trong lòng vẫn cảm thấy có điều gì còn nghi ngờ.

- Anh bảo sao? Tới trường à? Mà thôi, tùy anh. Còn em thì chẳng đến đấy làm gì.

- Không thể được! - Va-nhi-a tỏ ra cứng rắn hơn. - Mà bảo chúng ta đã đến đây thì không cần học nữa sao?

- Em không nghĩ thế. Nhưng bây giờ thì làm gì còn trường học nữa chứ? Mà cứ sống thế này thì cần gì phải học! Chả cần học vẫn sướng chán! - Gô-sa thỏa mãn trả lời. - Tại sao lại không còn trường nữa nhỉ? Vô lý. - Va-nhi-a quả quyết. Vừa nói nó vừa nhìn quanh như tìm một cái gì.

Bỗng nó đọc được hàng chữ trên bảng chỉ đường "Đại lộ Lê-nin".

- A, chính nó đây rồi! - Va-nhi-a kên lên sung sướng. - Đây là đại lộ Lê-nin. Nhà thứ ba kể từ góc phố kia dứt khoát phải là trường của chúng ta. Nhưng ôi chao! Sao đường phố thay đổi nhiều đến thế!

Cạnh ngôi nhà đó bây giờ lại có thêm sân vận động và một bể bơi nữa chứ. Trong vườn trường nổi lên một toà nhà bằng kính lấp lánh dưới ánh mặt trời.

- Nhất định tao sẽ tìm ra lớp năm của tao. - Va-nhi-a nói.

- Thế liệu mày có tìm được lớp của mày không?

- Em sẽ đợi anh ở đây. - Gô-sa bình thản đáp.

- Bậy nào! Mày phải đi tìm lớp mày ngay!

Thế là Gô-sa phải miễn cưỡng bước đi.

CUỘC CHU DU TRÊN TẤM BẢN ĐỒ

Anh em Vét-tô-kin vừa kịp đến trường khi có tiếng chuông reo báo giờ học đầu tiên. Gô-sa tìm được ngay lớp học quen thuộc của nó - lớp 4A. Còn Va-nhi-a phải leo lên cần thang. Cuối cùng rồi nói cũng tìm được lớp 5B của mình. Nó thấy rằng chỉ cần giụi mắt một cái thì giấc mơ sẽ biến mất thôi.

Chuông vừa dứt, Va-nhi-a rụt rè bước vào lớp. Đó hoàn toàn không giống lớp học mọi ngày. Căn phòng hôm nay sao rộng rãi, sáng sủa đến thế, xung quanh có nhiều cửa sổ hơn mọi khi. Trông chỗ nào cũng đẹp, cũng ưa mắt. Trên các bức tường treo đủ loại bản đồ. Chỗ mọi ngày vẫn treo chiếc bảng nay là một màn ảnh nhỏ. Cạnh đó có một hộp máy gắn liền vào tường, để lộ các nút bấm ra ngoài. Những dãy bàn gỗ nhiều chỗ ngồi mọi khi, bây giờ được thay bằng những chiếc bàn gấp vừa đủ cho hai người ngồi. Va-nhi-a trông thấy toàn những bạn lạ, tất cả đều mặc đồng phục. Bọn con trai mặc áo sơ mi liền quần màu xanh sáng, còn con gái mặc sơ-mi màu xanh da trời.

- A, có một bạn mới đến các bạn ơi! - Một đứa reo lên.

“Trông nó tựa tựa như thằng E-go Ba-ba-kin ấy nhỉ? - Va-nhi-a nhìn thẳng bạn vừa kêu to kia và nghĩ. Cả lớp vây lấy Va-nhi-a. Chúng thì nhau ngắm nghía bộ áo quần học sinh màu xanh và xù xì của Va-nhi-a. Cái thằng giống Ba-ba-kin vừa kêu lúc nãy lại còn vuốt vuốt cái khóa đồng trên chiếc thắt lưng của nó.

- Bạn ở đâu đến vậy? - Thằng tựa Ba-ba-kin hỏi trước. - Từ hành tinh khác có phải không? Chắc là đúng rồi!

- Làm gì mà bám lấy tớ như đĩa thế? - Va-nhi-a phẩy tay. - Từ đâu đến hả? Từ nơi mà người ta thấy cần phải cử tớ đến đây. Thế cậu không nhận ra tớ hay sao? Lạ thật!

Riêng Va-nhi-a thì khẳng định ngay rằng thằng này chính là Ba-ba-kin, đứa ngồi cùng bàn với nó chứ chẳng ai khác.

- Đúng, đây là lần đầu tiên tớ gặp cậu. - Thằng bạn ngạc nhiên.

- Thôi, bỏ kiểu đùa ấy đi. - Va-nhi-a mỉm cười. - Cậu là Ba-ba-kin. E-go Ba-ba-kin chứ chẳng phải thằng nào cả.

- Tại sao cậu lại biết cả họ tớ thế? Có điều tên tớ không phải E-go mà là A-na-tô-li. E-go là tên ông cụ tổ tớ. Thời xa xưa ông cụ có học ở trường này, hình như từ thế kỷ trước thì phải.

- Thế bây giờ là thế kỷ nào? - Va-nhi-a ngạc nhiên.

- Thế kỷ hai mươi mốt rồi còn gì nữa. Cậu ngớ ngẩn thế nào ấy!

Vừa lúc đó thầy giáo dạy địa lý bước vào lớp. Cả lớp đứng nghiêm chào, rồi yên lặng ngồi xuống nhìn lên bảng.

- Ê-tơ-rốp! - Thầy giáo gọi tên một đứa. - Em hãy kể thủ đô các nước trên thế giới có quan hệ hợp tác hữu nghị với nhau.

Thằng Ê-tơ-rốp nhanh nhẹn đi lên màn ảnh. Tới chỗ gắn chiếc máy, nó mạnh dạn ấn nút. Tức khắc màn ảnh sáng rực, hiện rõ bản đồ địa lý thế giới.

- Cái gì thế cậu? - Va-nhi-a ngơ ngác hỏi thằng ngồi cạnh có mớ tóc bù xù phủ xuống trán.

- Cậu không hiểu sao? Loại bản đồ địa lý vô tuyến thông thường thôi, có gì đâu.

Va-nhi-a khẽ “hừ” một tiếng làm ra vẻ không thích thú tấm bản đồ.

- Đây là Luân Đôn, thủ đô nước Cộng hòa nhân dân Anh. - Vừa nói thằng Ê-tơ-rốp vừa chỉ tay lên tấm bản đồ. - Đây là Vác-xa-vá, đây là Pa-ri. Còn đây là Oa-sinh-ton, thành phố chính của hợp chủng quốc Hoa Kỳ.

Ê-tơ-rốp lần lượt kể thủ đô của rất nhiều nước. Ở mỗi thủ đô nó đều dừng lại kể sơ qua đôi

nét. Trên màn ảnh giống hệt vô tuyến màu lần lượt hiện ra các thành phố khác nhau. Đường phố ở đâu cũng rộng rãi và tuyệt đẹp. Những chiếc ô tô hình dáng lạ mắt lao nhanh trên các đường phố. Trên trời những chuyến xe lửa hàng không lao vun vút với vận tốc cực lớn. Khi ở thủ đô Rô-ma mặt trời chiếu rực rỡ, thì ở Oa-sinh-tơn đồng hồ lại điểm 12 giờ đêm. Tại Luân Đôn trời đang mưa phùn, người đi bộ phải khoác áo mưa và che ô.

- Pê-tơ-rốp! Em về chỗ. - Thầy giáo nói. - Bây giờ chúng ta cùng nghe A-na-tô-li Ba-ba-kin nói về các khu vực địa lý tự nhiên của nước ta. - Liên bang cộng hòa cộng sản chủ nghĩa Xô Viết.

Ba-ba-kin nhanh nhẹn đi lên màn ảnh, nó cũng ấn nút. Màn ảnh hiện ra những đồng cỏ mênh mông. Bỗng chốc Va-nhi-a cảm thấy trong lớp học thoảng mùi thơm ngát của cỏ, hoa, tiếng gió thổi vù vù qua lớp. Lại đến cảnh rừng núi. Va-nhi-a lại ngửi thấy vị thơm của nhựa thông, mùi ẩm của các loại nấm mọc trong rừng.

Thầy giáo yêu cầu chỉ ra các vùng ven bờ Bắc Băng Dương. Lập tức vang lên tiếng sóng vỗ rì rào, các đợt sóng bạc đầu xô nhau trên màn ảnh. Va-nhi-a lại ngửi thấy vị mặn của nước biển, hòa lẫn vị tanh của rong tảo.

- A-na-tô-li Ba-ba-kin! Em hãy cho biết những gì có liên quan về Bắc Băng Dương hiện đã giải quyết đến đâu, việc cải tạo khí hậu ở các vĩ độ cực bắc đã tiến hành ra sao? - Thầy giáo nói tiếp.

- Như vậy là... - Ba-ba-kin đáp.

Va-nhi-a chợt nhớ ra rằng khi đọc bài, ông cụ tổ của thằng này bao giờ cũng bắt đầu bằng mấy từ đệm “như vậy là...” thầy giáo nhắc nhiều lần nhưng nó vẫn không sao sửa được.

- Như vậy là, - Thằng Ba-ba-kin nhắc lại. - Khí hậu ở nhiều khu vực trên nước ta cũng như ở Mỹ, Ca-na-đa vô cùng khắc nghiệt. Băng giá bao tuyết gây nhiều trở ngại cho đời sống con người, cũng như cho việc xây dựng nhà máy, xí nghiệp và các công trình giao thông. Nhưng khó khăn và khắc nghiệt hơn cả là ở vùng bắc cực. Nơi này quanh năm băng giá, mà đất chẳng bao giờ được phơi ra ngoài trời. Ở đây không hề có vườn tược, cây cỏ... Mọi tội lỗi đều do Bắc Băng Dương gây ra cả.

Màn ảnh hiện rõ vùng biển Bắc Băng Dương bao la, sóng vỗ rì rào.

- Nước của Bắc Băng Dương trải rộng trên ba mươi triệu cây số vuông. - Ba-ba-kin lại tiếp tục. - Từ nơi đây những khối khí lạnh khổng lồ ào ào thổi về đất nước Liên Xô. Nên gần nửa diện tích nước ta bị băng giá bao phủ tưởng như vĩnh cửu. Cái lạnh lẽo khắc nghiệt của Bắc Băng Dương không những gieo tai họa cho vùng phía bắc nước ta, mà còn làm cho cả cây lúa ở miền bắc nước Nhật Bản cũng không sao sống nổi, làm cho nho ở Pháp và ở I-ta-li-a cũng bị chết cứng. Nhiều sông hồ ở Mỹ và Ca-na-đa bị tê liệt tới quá nửa thời gian trong năm vì băng giá bao phủ. Cần và rất cần phải tìm cách phá tan các khối băng khổng lồ và vô tận của Bắc Băng Dương... - Giọng của Ba-ba-kin trở nên hùng hồn hơn. - Được vậy thì khí hậu ở lục địa này sẽ thay đổi tức khắc. Nhưng phải tiến hành công việc như thế nào? Bắt đầu từ đâu? Các nhà bác học Liên Xô đưa ra phương án sử dụng dòng chảy nước nóng khổng lồ Gôn-tơ-rim bắt nguồn từ Đại Tây Dương cho chảy vào Bắc Băng Dương. Nhưng lại vấp phải trở ngại: dòng nước ấm này lại bị hai dòng chảy nước lạnh La-bơ-a-đơ và Grê-n-lan tranh chấp ngay trên dọc đường. Chúng làm lạnh ngay dòng nước ấm và thế là chúng lại cùng nhau nuôi sống lớp băng giá của Bắc Băng Dương.

Ba-ba-kin lại ấn nút. Màn ảnh hiện ra những núi băng khổng lồ đang trôi bồng bềnh; có cái trông tựa như một lâu đài có tháp nhọn hoắt trong chuyện cổ tích, có cái giống như quả núi đá lởm chởm, bị tuyết phủ phía trên. Ở chính giữa một núi băng khổng lồ đứng im lìm là một chiếc cối xay gió, trông như một pho tượng. Cạnh đó là một chú gấu có bộ lông mềm mại đang nô đùa. Xa hơn một chút trông rõ một con ngựa biển nằm xoài phơi mình trên tuyết. Trông xa chúng tựa như những vết mực vương trên tờ giấy trắng.

- Bắc Băng Dương của chúng ta khoảng hai trăm năm về trước là thế đó. - Ba-ba-kin lại tiếp tục. - Nhưng theo phương án của các nhà bác học, người ta đã xây một cái đập khổng lồ có hệ thống máy bơm hoàn chỉnh ở eo biển Bê-rinh.

Trên màn ảnh xuất hiện dải eo biển màu xanh lơ, một dãy đập bê tông chạy thẳng tắp cắt qua

eo biển. Chúng ngăn cách bản đảo Tru-cốt với vịnh A-lát-ca của Mỹ.

- Đập có chiều dài bảy mươi tư cây số. - Ba-ba-kin tiếp tục. - Cùng với Liên Xô còn có nhiều nước trên thế giới tham gia xây dựng con đập này. Vì các dân tộc cùng có chung một mục đích là cải tạo khí hậu trên trái đất. Con đập đã ngăn dòng chảy nước lạnh lại, không cho chúng hòa vào dòng nước ấm Gôn-tơ-rim.

Dòng nước ấm bây giờ làm tan băng giá dọc tuyến đường nó chảy qua. Khi băng giá tan, nước ở Đại Tây Dương sẽ hấp thụ sức nóng mặt trời nhiều hơn, làm cho khí hậu trở nên dễ chịu. Tại Ya-cút-xcơ trước là thế giới của băng giá ngự trị thì nay cây đã mọc, hoa đã nở. Những dải nguyên không bóng người của Ca-na-đa và ở khu vực A-lát-ca thuộc Mỹ nay đã biến thành những đồng cỏ xanh tươi, thả sức chăn nuôi gia súc. Băng giá không còn đe dọa những cánh đồng lúa ở Nhật Bản, không còn làm chết còng những vườn nho, vườn táo ở Pháp. Khắp nơi trên trái đất khí hậu được thay đổi khác xưa. Trời đã trở nên ấm áp dễ chịu hơn nhiều.

Bây giờ chúng ta hãy xem Bắc Cực của chúng ta có gì thay đổi?

Cảnh vật lần lượt lướt qua màn ảnh. Dọc bờ biển Bắc Băng Dương có những chiếc tàu thủy nguyên tử chạy băng băng. Trên boong tàu, hành khách đang ngồi nghỉ ngơi trên các dây ghế băng. Người nào cũng chỉ thấy mặc áo mỏng. Tiếp sau là cảnh vật Ya-cút-xcơ: đó là những vườn táo sum sê, quả trĩu cành. Các cô gái đang thu hoạch táo. Họ vừa làm vừa hát. Cuộc sống sôi động tràn ngập trên các đường phố, các quảng trường của những thành phố trẻ mới ra đời. Và đây là các bạn học sinh nhỏ tuổi đang nô nức đi cắm trại ở ngoại ô thành phố. Các bạn lớn tuổi ở mũi đất U-ê-len lại đang hăng hái làm việc trong các vườn trường. Họ hái được những lẵng cà chua chín mọng, cắt những chiếc bắp cải nặng trĩu. Những máy tự hành đang nhẹ nhàng như hái rau xanh trong các khu vườn.

“Ôi, tuyệt thật! - Va-nhi-a tự nghĩ - Ngồi trong lớp mà lại được thấy cả thế giới hiện ra ngay trước mắt mình”. Vừa lúc đó thầy giáo quay lại phía Va-nhi-a và nói:

- Hôm nay chúng ta có thêm một bạn mới. Nào, bây giờ mời bạn trẻ lên màn ảnh!

Va-nhi-a cảm thấy ngực mình như bị nén lại khi nghe thầy giáo nói.

- Va-nhi-a, em hãy kể cho lớp nghe về sa mạc Ca-ra-cum nào.

Có thể nói Va-nhi-a đã gặp may. Bởi vì mới đây nó đã đọc một cuốn sách khá hấp dẫn với nhan đề “Bộ mặt của sa mạc”, nên Va-nhi-a bắt đầu kể được ngay một cách thật lưu loát và tự tin.

- Sa mạc Ca-ra-cum là gì? Tên gọi của nó có nghĩa là “cát đen” (tiếng địa phương). Tên gọi đó bộc lộ rõ bản chất thực của nó. Các bạn hãy tưởng tượng xem đây là một vùng rộng bao la toàn cát, quanh năm bị mặt trời thiêu đốt. Vùng “cát đen” mênh mông này chạy suốt từ khu vực A-mu Đa-ri thuộc Trung Á về tới phương nam nước ta. Khí hậu thì hoàn toàn lục địa: hanh khô, nghiệt ngã. Một năm mưa không đầy một tháng. Cây cỏ nghèo nàn, cằn cỗi, thỉnh thoảng mới gặp một cụm cây gai lá nhỏ. Tứ bề là cát bỏng và nắng gay gắt. Đi hàng tuần lễ cũng khó mà gặp một vũng nước, một bụi cây, chứ chưa nói là một chòm xóm.

Bỗng dưới lớp một đứa nào đó cười khúc khích, thằng bạn này không nể nang gì, nói ngay:

- Chà, một cây bịa đặt chính cống!

- Thôi được, - thầy giáo nói. - Có điều không hiểu sao em lại kể những chuyện về sa mạc này từ thời quá xa xôi nào đấy. Bây giờ em hãy kể về Ca-ra-cum hiện đại xem nào?

Bỗng Va-nhi-a nghe rõ tiếng ai thì thảo bên tai. Nó có cảm giác là có ai đó đặt ống nghe sát tai nó. Nó nghe rõ một giọng con trai rất rành rọt. “Ca-ra-cum là cả một tổ hợp các nhà máy... xí nghiệp... thành phố... hầm mỏ...”

- Pê-tơ-rốp, - thầy giáo nói giọng vẻ khó chịu. - Em lại đem máy “nhắc bài sóng cực ngắn” vào lớp có phải không? Thôi đừng chối! Tôi đã nghe được tất cả. Hãy bỏ máy lên bàn và yêu cầu em ra khỏi lớp! Còn anh bạn trẻ này họ gì nhỉ? À, Vét-tô-kin hả? Tạm thời tôi chưa cho em điểm. Về nhà đọc lại sách giáo khoa.

Sau đây phải tới thăm Ca-ra-cum ngay. Em Ba-ba-kin hãy đi cùng với bạn nhé! Đi bằng tên lửa

có cánh của nhà trường cũng được. Tôi sẽ viết giấy cho người trực nhật. Sau buổi học lên đường ngay, không cần phải hạ cánh xuống Ca-ra-cum, buổi chiều quay về nhà vẫn đủ thời gian.

Thằng Ba-ba-kin tỏ ra không vừa lòng về việc thầy giáo bắt nó dẫn Va-nhi-a đi. Giờ giải lao nó đến chỗ Va-nhi-a phàn nàn:

- Cậu dở quá! Không thuộc bài lại còn bắt người ta đưa đi. Thế là trượt mất trận bóng đá chiều nay rồi! Thôi, đành phải dẫn cậu tới Ca-ra-cum để cậu xem tận mắt vậy.

- Liệu chiều có về kịp không? - Va-nhi-a thận trọng hỏi lại. - Những sáu nghìn cây số kia đấy?

- Ừ, chuyện vặt! Tốc độ tên lửa bao nhiêu cậu có biết không? Mười nghìn cây số giờ đấy. Học xong bay ngay, chiều về kịp chán.

“Phải kể ngay chuyện này cho thằng Gô-sa biết mới được. Nó tha hồ há hốc mồm ra mà ngạc nhiên”. - Va-nhi-a nghĩ vậy.

Tiết học tiếp là tiếng Nga và văn học. Đối với Va-nhi-a, tiết học này trôi đi sao lại nhanh thế! Vì nó rất thích môn này. Nhưng nó vẫn sợ cô giáo gọi đến tên mình. Cũng may là cả tiết học cô giáo để nó ngồi yên. Cô giáo kể về các nhà thơ, nhà văn mà Va-nhi-a mới được biết trong tiết học hôm nay. Nó cũng đoán rằng các nhà văn, nhà thơ này mới ra đời trong khoảng mười năm cuối của thế kỷ hai mươi. “Mình chưa được học những tác phẩm của những người này. - Va-nhi-a tự nghĩ. - Nhưng không sao cứ hỏi bọn trong lớp thì sẽ rõ cả. Cái may mắn hơn cả là mình và thằng Gô-sa đã được ông tiên Xéc-gây cùng với lọ nước thần đưa tới thế giới tương lai thần tiên này. Nếu chẳng may mà lại rơi vào thời kỳ đồ đá hay đồ đồng thì dở hết chỗ nói.” - Va-nhi-a rùng mình nghĩ tới điều đó.

GÔ-SA DỊCH BÀI TIẾNG ANH RA SAO

Gô-sa cũng đã kịp làm quen với bạn bè mới lớp 4A. Để tránh những câu hỏi tò mò, để khỏi phải trả lời nhiều lượt, nó nói luôn là nó từ một nơi rất xa tới, cùng với một người anh nữa. Nhưng chính xác từ đâu tới thì nó vẫn giấu kín. Cho dù bọn trong lớp có hỏi thế nào đi nữa, nó vẫn không trả lời: Bọn chúng rất ngạc nhiên. Nhưng thấy Gô-sa cố tình không đáp, nên chúng cũng thôi không hỏi dồn nữa.

Giờ giải lao trước lúc vào tiết Anh văn, Gô-sa ngồi lên bệ cửa sổ, chân thõng xuống đu đưa. Nó đang bắt chuyện với thằng bạn mới Xê-nhi-a - một đứa bé nhất lớp, bọn trong lớp vẫn gọi Xê-nhi-a “còi”. Thế nhưng Xê-nhi-a lại nói giọng trầm và rất tình cảm.

- Này anh bạn ơi, cậu có biết là anh tớ sắp bay tới đâu không? - Gô-sa khoe, - tới tận Ca-ra-cum đấy nhé!

- Ồ, thế thì đã sao! - Xê-nhi-a lắc đầu vẻ xem thường. - Bao giờ ông tớ về, tớ sẽ mượn tên lửa của ông tớ, tớ sẽ đi châu Nam Cực, tới vùng cực nam của trái đất cơ.

- Thế ông cậu làm gì? - Gô-sa tò mò.

- Thợ lái.

- Lái ô tô buýt?

- Không phải.

- Lái xe điện bánh hơi chẳng?

- Cũng không. Ông tớ bay kia mà. Ông lái tàu hỏa xuyên hành tinh đấy. Ông mới đi sao Hỏa, kéo theo một đoàn toa chở người và hàng hóa nữa.

Gô-sa há hốc mồm ra nghe. Nhưng chợt nhớ là mình đang sống ở thế kỷ hai mươi mốt, nên nó chỉ nhận xét dè dặt:

- Công việc của ông cậu kể cũng hay đấy! Cậu có cái gì thế này? Trông hay nhỉ?

- Máy tính điện tử loại thông thường đấy mà. Nhưng nó biết giải bài tập toán và dịch được cả

tiếng Anh nữa.

Hai mắt Gô-sa sáng hẳn lên.

- Đối nhé!

Thằng Xê-nhi-a lắc đầu từ chối:

- Không được đâu, quà tặng mà.

- Tùy thôi, thích thì đối, ai ép. - Gô-sa nhún vai vẻ bình thản. - Mình lại có cái này. - Gô-sa vừa nói vừa lôi trong túi ra chiếc đèn pin nạp điện.

- Cho mình xem với! - Xê-nhi-a khẩn khoản.

- Từ từ đã nào, đừng vồ lấy như thế. - Gô-sa nói giọng bình tĩnh độ lượng.

- Ô hô! - Xê-nhi-a kêu toáng. - Quả là của hiếm đấy! Hình như chỉ trong các viện bảo tàng mới có thứ này. Cậu lôi ở đâu ra thế?

- Cũng là quà tặng thôi. Ngày sinh nhật mình người ta tặng đấy. Thế đối chứ?

- Ừ, này cầm lấy. - Xê-nhi-a gật đầu ngay.

Gô-sa nhận chiếc máy và bắt đầu ngắm nghĩ.

- Có thật là nó biết giải bài tập và dịch được cả tiếng Anh không? Cậu không nói dối đấy chứ?

- Tất nhiên là được, ai nói dối cậu làm gì. Nó dịch bất cứ tiếng gì cũng được cả. Còn ấn nút này là để giải bài tập toán đấy.

Từ trước tới nay Gô-sa vẫn sợ nhất hai môn: số học và Anh văn. Nghe qua công dụng của máy như vậy, nó thấy vững dạ lắm.

- Nó còn biết chơi cờ nữa đấy nhé! Xê-nhi-a dặn thêm.

- Ôi, tiếc thật! Thế mà tớ không biết chơi cờ nhỉ?

Gô-sa chợt nghĩ ngay rằng thế nào cô giáo dạy Anh văn cũng sẽ gọi mình dịch mất. Nó nghiệm thấy số nó thường rất đen: cứ hôm nào không thuộc bài là y như bị gọi lên bảng!

- Các cậu hạnh phúc thật! Gô-sa tỏ vẻ ghen tị. - Không phải làm bài, không phải học hành vất vả gì cả.

- Sao lại không? - Xê-nhi-a ngơ ngác. - Ai làm thay mình được chứ?

- Thế máy này để thờ à? Nếu trước đây mình mà có chiếc máy này thì cứ gọi là hết ý, dứt khoát phải là học sinh ưu tú.

- Nó chỉ là thứ đồ chơi thôi. - Xê-nhi-a mỉm cười. - Dẫu sao vẫn phải học cật lực chứ.

- Biết nhiều chỉ tổ chóng già. - Gô-sa cười to. - Mà học làm gì? Đã có máy móc làm cho tất cả. Chỉ cần ấn nút - "tách" một cái - là mọi thứ sẽ có sẵn ngay trước mặt.

- Ô, đây là anh bạn "tách - có-tất-cả" chúng mày ời.

Thằng Xê-nhi-a vừa cười vừa khoát tay ra hiệu cho mấy đứa bạn đứng quanh đều biết. Đoạn nó vịn vịn một cái nút nào đấy của chiếc máy, xong đưa luôn cho Gô-sa.

Chuông reo, tiết học tiếp tục. Cô giáo Anh văn vào lớp. Bọn trẻ lao vào chỗ của mình. Gô-sa cũng gửi cho Xê-nhi-a chiếc đèn pin, rồi nó giấu chiếc máy tính dưới bàn, đoạn mở sách giáo khoa ra.

Quả là không sai, cô giáo gọi Gô-sa thật. Cô yêu cầu Gô-sa dịch câu chuyện nhỏ có đầu đề "Gia đình tôi".

Gô-sa giở đúng trang sách có câu chuyện phải dịch, rồi lặng lẽ đặt trước màn ảnh máy tính. Màn ảnh hiện ra, nó bắt đầu đọc trơn như bơi mồi: "Gia đình tôi cả thảy có một trăm hai mươi anh chị em. Chị tôi được nuôi trên đồng cỏ, sống bằng những ngọn cỏ non thơm phức. Năm nay chị hai trăm bảy mươi tuổi dư ba tháng. Chị còn rất bé nhưng đã đọc được cả tiểu thuyết "Người con gái viên đại úy", "Ba chàng lính ngự lâm" và "Thuyền trưởng và Đại úy". Anh tôi tên là Cô-li-a, anh biết ngoáy đuôi và ca hát..."

Cả lớp được một mẻ cười vỡ bụng, làm rung cả cửa kính. Khi đã tạm yên lặng, cô giáo gọi cô bé ngồi cạnh dịch lại: “Gia đình tôi có ba anh em: hai anh trai và một em gái. Em gái có tên là A-nhi-a, năm nay sáu tuổi. Anh Cô-li-a tám tuổi, đã bắt đầu đi học...”

Giờ giải lao, Gô-sa tìm ngay đến chỗ Xê-nhi-a để hỏi về chuyện cái máy.

- Này cậu kia! Thế mà cũng gọi là bạn bè hả? - Gô-sa giọng tức giận, gần như phát khóc. - Thế mà cũng gọi là máy tính điện tử. Thứ vô tri vô giác, đồ bỏ đi!

- Tớ đùa cậu tí thôi! - Xê-nhi-a mỉm cười. - Máy thì tốt đấy, nhưng phải biết dùng. Nếu cậu thích tớ sẽ làm cho nó được đọc cả thơ nữa.

Bọn trong lớp vây lấy hai đứa. Xê-nhi-a vịn nút máy.

Bỗng trong loa vang lên giọng kim loại rất rành rọt:

Những con số và những từ

Cùng lúc tranh nhau dịch

Khi cái đầu trống huếch

Thì máy này chẳng giúp được gì đâu!

Nghe xong Gô-sa lao ngay đến Xê-nhi-a và giơ nắm đấm thoi ngay vào mặt nó. Gô-sa tức sôi lên, tới mức những nốt tàn nhang trên mặt nó đỏ ửng còn da mặt lại tái nhợt đi.

- Làm sao thế Gô-sa? - Xê-nhi-a kêu lên và kịp né người đi rất nhanh. Quả đấm của Gô-sa chỉ thui vào không khí. Nhưng nó vẫn túm được cổ áo Xê-nhi-a còn Xê-nhi-a chỉ nhìn thẳng bạn mới một cách khó hiểu, miệng vẫn tươi cười. Vì nó vẫn cho là Gô-sa chỉ đùa thôi.

- Cậu làm sao thế Gô-sa? - Xê-nhi-a nhắc lại giọng âu yếm.

- Tao... tao... sẽ cho mày một bài học để chữa cái tính nhạo báng bạn bè đi. - Gô-sa thét to hơn.

- Này các cậu ơi! - Thằng tóc trắng chột hô lớn. - Thế ra ông bạn mới này chẳng biết đùa là gì đâu.

- Thôi bỏ ra anh bạn! Như thế không được đâu. - Xê-nhi-a nói giọng ôn tồn.

- Được quá đi chứ! - Gô-sa vẫn hét lớn và lao vào Xê-nhi-a như một con gà chọi.

Nhưng chính lúc đó Gô-sa không ngờ được rằng thằng Xê-nhi-a trông “còi” thế mà nó bóp vào cánh tay Gô-sa chặt cứng như hai gọng kìm. Gô-sa phải kêu “ối” lên, định vùng ra, nhưng không được. Những ngón tay của nó sao mà cứng như thép. Đến lượt Gô-sa kinh ngạc nhìn Xê-nhi-a. Nhưng Xê-nhi-a vẫn mỉm cười, một lúc nó mới bỏ tay Gô-sa ra.

- Ờ, lạ thật! - Gô-sa ngơ ngác. - Tớ không ngờ cậu lại...

- Sao nữa?

- Cho tớ bóp thử bắp tay cậu xem nào?

Gô-sa bóp vào cánh tay Xê-nhi-a và thốt lên vẻ khâm phục:

- Cứng thật! Này, ta kết bạn với nhau nhé?

- Rất hân hạnh! - Thằng Xê-nhi-a “còi” gật đầu.

NHỮNG CÂY ÂM NHẠC

- Ta đi thôi Va-nhi-a. - Ba-ba-kin gọi, - Tên lửa đã chuẩn bị xong cả rồi.

Va-nhi-a vội xếp sách vở vào cặp và nhanh nhẹn đi theo bạn. Bọn chúng đi qua hành lang lợp kính nổi khu học tập với khu thực tập sản xuất của trường, rồi bước vào một gian nhà rộng, sáng sủa. Nơi đây trồng nhiều loại cây, loại hoa khác nhau. Cây cối không phải trồng trong các chậu, các thùng gỗ... như ta vẫn thấy, mà được trồng trong các bể kính lớn. Trong bể, nước chảy róc rách, bọt bắn trắng xóa, tưới vào các gốc cây.

Va-nhi-a vốn rất thích các loại cây cỏ. Nó ngắm nghía không chán mắt.

- Có gì hấp dẫn thế Va-nhi-a? Lần đầu tiên cậu thấy các loại cây này sao? - Ba-ba-kin hỏi.

- Không phải là lần đầu tiên, mà chính là ở chỗ chúng mình, không... nói gọn hơn là trước kia chúng tớ cũng có làm thí nghiệm, nhưng trồng cây vào các lọ thủy tinh, vào những cái chậu, cái thùng, có cho đất bón phân sẵn, chứ không trồng vào các bể lớn như thế này.

- Ở đây cũng dùng các loại phân khoáng đấy chứ. - Ba-ba-kin giải thích. - Nhưng phân được hòa tan trong nước ở các bể chứa nước lớn đặt ở địa điểm trung tâm. Nước được dẫn theo đường ống về đây tưới cho cây. Bể lớn này cung cấp nước tưới cho toàn thành phố. Như thế tiện lợi hơn.

- Tiện lợi như thế nào chứ?

- Đúng là cậu chưa hiểu rồi! Khắp nơi trong thành phố, thậm chí cả trên các mái nhà, chỗ nào cũng có vườn cây ăn quả và vườn ươm. Cây cối sẽ nhận được mọi thứ cần thiết cho sự sống từ loại nước này đây.

Đang đi Va-nhi-a vẫy tay ra hiệu cho Ba-ba-kin đứng lại. Vì nó nghe thấy tiếng nhạc từ đâu vang lại. Khi Ba-ba-kin mở rộng cửa kính thì tiếng nhạc càng nghe rõ hơn.

- Vào đây, vào đây! - Như người chủ nhà cởi mở, Ba-ba-kin vẫy tay mời Va-nhi-a vào phòng. - Đây là khu thí nghiệm của bọn mình mà.

Thế dạo nhạc để làm gì?

- A, rồi cậu sẽ hiểu.

Hai đứa bước vào gian phòng rất rộng, giống như nhà kính. Gian phòng được chia ra thành từng lô. Qua mái che bằng kính, ánh nắng mùa thu êm dịu chiếu sáng khắp gian phòng. Nhưng trong nhà lại có nắng ấm như mùa hè ở miền nam. Vì trên trần nhà có gắn thêm hệ thống đèn chùm có công suất lớn. Mỗi lô có một loại cây khác nhau: lô này trồng loài hoa kỳ lạ, lô kia là những cây phúc bồn tử nặng trĩu quả, lô kia trồng dâu tây. Bên cạnh đó là những lô ươm cây non bạch dương, thanh hương trà... Nhưng điều làm Va-nhi-a ngạc nhiên hơn cả là ở đây lại có tiếng nhạc. Nơi nào cũng thấy tiếng nhạc vang lên rộn rã. Chỗ này tiếng nhạc nghe vui tươi nhộn nhịp, chỗ khác lại êm nhẹ thánh thót. Nhìn kĩ xung quanh, Va-nhi-a thấy trong từng lô đều có một máy nhỏ, giống như máy quay băng xách tay. Hệ thống băng quay tự động, tiếng nhạc được phát ra từ những chiếc máy đó. Nhưng âm nhạc để ai nghe ở đây - nơi xứ sở của hoa lá này. Chẳng nhẽ cây cối cũng biết nghe nhạc sao?

Đoán được điều thắc mắc của Va-nhi-a qua ánh mắt, Ba-ba-kin mỉm cười giải thích:

- Đó là một công trình thử nghiệm của bọn mình đấy. Qua những cuốn sách cũ chúng mình được biết ở giữa thế kỷ hai mươi các nhà bác học đã nghiên cứu vấn đề “Âm nhạc có ảnh hưởng như thế nào tới sự phát triển của các loài thực vật”. Nhưng thời bấy giờ chưa có những chiếc máy chính xác để xác định được điều này. Những cuộc thí nghiệm ấy hầu như chưa thu được kết quả chính xác. Nhóm “Những người yêu thiên nhiên trẻ” chúng tớ đang tiến hành thí nghiệm này đây.

- Thế đã có kết quả gì chưa? - Va-nhi-a tò mò hỏi. Vì chính nó cũng đã được đọc cuốn sách nói

tới những cuộc thí nghiệm thú vị này.

- Thí nghiệm còn đang tiến hành, chưa hoàn chỉnh. - Ba-ba-kin đáp. - Nhưng cũng đã thu được nhiều điều lý thú lắm. Cậu nhìn kĩ dụng cụ này xem! Đó là máy đo chiều cao đấy. Cậu đọc những số liệu trên bảng của máy sẽ thấy. Chúng ghi được độ cao của cây theo từng tháng, từng năm. Những cây trồng ở đây mọc cao hơn, cân đối hơn so với những cây trồng ở phòng bên cạnh mà không có tiếng nhạc. Còn quả thì chẳng phải nói, quả nào cũng to, ngon. Mời cậu cứ nếm thử.

Va-nhi-a vui lòng nếm thử mấy quả phúc bồn tử và dâu tây.

- Có tiếng gì ở trong phòng này thế? - Va-nhi-a lại hỏi. Nó đứng trước cửa ra vào. Từ trong phòng phát ra âm thanh kỳ lạ.

- Cứ lại đây, mà cũng không cần phải vào trong phòng cũng được. - Ba-ba-kin ngập ngừng.

- Tại sao thế?

- Cậu thấy không? Cỏ cây cũng như con người, không phải loại nhạc nào chúng cũng ưa thích đâu nhé. Trong phòng này... chắc cậu cũng tự đoán được máy đang phát ra loại nhạc gì rồi.

Ba-ba-kin đẩy cửa. Những âm thanh điên loạn, hỗn tạp là Va-nhi-a thấy váng đầu. Không thể gọi đó là âm nhạc được. Đó là những tiếng kêu giật giọng, trộn lẫn tiếng trống gỗ như điên như dại. Tai Va-nhi-a ù lên, không sao chịu nổi, nó đành phải bịt lại.

- Thử vào một chút, đừng sợ. - Ba-ba-kin kéo bạn vào phòng.

Ngay ở lô đầu tiên, Va-nhi-a mới nhìn qua cũng đoán ra ngay là những cây sồi, vì lá to bản, điểm nhiều chấm nhưng sao trông chúng thật tiều tụy và đáng thương thế kia! Những chiếc lá bị héo quắt đến gần một nửa, có lá co lại cuộn thành sâu kén, tựa như cây bị bệnh tật. Cây nào cũng nghiêng đi như có ý tránh né phía đặt máy nhạc. Tất cả các cây đều chĩa những cành khẳng khiu về phía chiếc máy như để tự vệ.

Ba-ba-kin vặn nút máy, tiếng ồn giảm hẳn.

- Các cậu lôi những “của quý” này ở đâu ra thế? - Va-nhi-a vừa hỏi vừa chỉ vào cuộn băng trong máy.

- Đó là những “sản phẩm” của thế kỷ hai mươi đấy. Chúng tớ kiếm được chúng trong các viện bảo tàng và cả ở những đồng rác nữa. Có thể thấy thời bấy giờ người ta thích nghe loại nhạc này. Thấy bảo những người trẻ tuổi lúc bấy giờ khi nghe nhạc này thì họ trở nên vui tươi ngay.

- Đó là những kẻ lỗi mốt thôi. - Va-nhi-a chữa lại

- Những kẻ lỗi mốt với khẩu vị hư hại có phải không? - Ba-ba-kin hỏi lại. - Lẽ nào một người phát triển lành mạnh lại ham mê loại âm nhạc giậm giật này được.

- Tớ thấy thương những cây sồi này quá! - Va-nhi-a thốt lên. - Có lẽ chúng đã quá sức chịu đựng rồi đấy.

Nhưng còn đây là cây gì thế này? Va-nhi-a đi qua những lô cây sồi, Cạnh đó có những loài cỏ danh khổng lồ: ma thảo, cúc gai. Cây nào trông cũng mỡ màng, lá rộng bằng bàn tay. Khác với cây sồi, loại cũng này cùng hướng về phía tiếng nhạc phát ra tỏ vẻ khao khát và hào hứng. Va-nhi-a thấy chúng cũng nhín nháy theo tiếng nhạc hỗn loạn, tưởng cây nào cũng sắp bật khỏi gốc để lao đầu vào nhảy múa.

- Cậu thấy không? - Ba-ba-kin cười mỉm. - Những thứ này có vẻ thích thú với tiếng nhạc đó lắm đấy. Xem kìa! Hình như bọn chúng có ý đuổi chúng ta ra khỏi đây thì phải.

- Mà ta cũng nên đi khỏi đây thôi. Tớ thấy đau đầu quá. - Va-nhi-a khoát tay và vội bước ra ngoài.

CẬU BÉ TỪ THỜI CỔ XƯA TỚI

Sau ít phút đôi bạn lại bước vào một gian phòng rộng rãi, sáng sủa. Va-nhi-a thấy giữa phòng

đặt một tủ sách đầy ắp, trên các giá là các loại tạp chí và báo. Trên trần nhà treo các mô hình màu bạc trắng: đó là các mô hình máy bay, tên lửa trông rất lạ mắt. Trên các giá đỡ lại đặt các mô hình tàu thủy, các tòa nhà và các loại máy móc khác nhau. Ở bàn bên cạnh có hai cậu bé đang đứng chơi cờ. Phía đằng kia, cạnh vòi phun nước mấy bạn trai đang chơi bóng ném.

- Câu lạc bộ à Ba-ba-kin? - Va-nhi-a hỏi.

- Phòng nghỉ thôi. - Ba-ba-kin đáp.

Rời gian phòng này bọn chúng lại đi vào một hành lang dài và rộng. Hai bên tường hành lang đều có cửa kính hết như khu thí nghiệm. Trên các cánh cửa đề chữ “Phân xưởng thợ điều chỉnh các loại máy chạy bằng nguyên tử”, “Phân ban điều phối nhiệt cho hầm mỏ”, “Lớp học của các nhà vận hành nhà máy điện nguyên tử”, “Phân ban điều phối nhiệt cho hầm mỏ”, “Lớp học của các nhà vận hành nhà máy điện nguyên tử”, “Phân xưởng lắp ráp máy tính điện tử vạn năng”.

- Hình như đây là nhà máy thì phải? - Va-nhi-a hỏi.

- Đâu phải, đó chỉ là các phân xưởng thực tập sản phẩm của trường chúng tớ thôi. Ở đây chúng tớ học các nghề thông thường trong xã hội. Lớp tớ đào tạo thợ lắp ráp nhà ở. Sắp tới bọn mình sẽ đi thực tập sản xuất.

- Mình cũng rất mê nghề xây dựng Ba-ba-kin ạ.

- Không phải nghề xây dựng, mà là nghề lắp ráp nhà cửa chứ. - Ba-ba-kin chữa lại. - Các phân xưởng nguyên tử sản xuất ra các chi tiết có sẵn. Người thợ chỉ phải ghép lại các chi tiết thành ngôi nhà. Nếu bạn thích, mai tớ dẫn bạn tới thăm quan mặt bằng lắp ráp.

- Ngày mai ư... - Va-nhi-a nói vẻ dăm chiêu. Vì nó nhớ ra rằng đêm nay chưa biết nó với thằng Gô-sa sẽ ngủ ở đâu. Ngôi nhà cũ, nơi chúng đã từng sống vào một thời kỳ nào đấy chắc đã bị phá rồi. Biết làm thế nào?

- Ba-ba-kin, - Va-nhi-a dò hỏi về ngại ngùng. - Phòng ở chỗ cậu có rộng không?

- Cũng giống như của cậu thôi.

- Cửa tớ? Tớ làm gì có phòng nào? Thậm chí tớ chưa biết đêm nay sẽ ngả lưng ở đâu nữa đây!

Ba-ba-kin ngạc nhiên nhìn bạn.

- Chẳng lẽ cậu lại không thích ở ký túc xá à?

- Ký túc xá nào?

- Cửa nhà trường chứ còn ký túc xá nào nữa. Ta sống ở đây, thỉnh thoảng mới về thăm nhà. Về làm khách với bố mẹ chứ! Tớ thấy cậu lạ lạ thế nào ấy!

- Không có gì lạ đâu Ba-ba-kin ạ. Mà tớ phải giải thích thế nào cho cậu hiểu được nhỉ? Tớ đến đây từ... từ... thời cổ xưa đấy!

- Từ thời cổ xưa? - Ba-ba-kin trố mắt lên. - Thế cậu thử kể cho mình nghe một chút nào.

Va-nhi-a thành thật kể lại tất cả câu chuyện từ việc ông tiên Xéc-gây I-van-nô-vích hiện ra, đến thử thuốc thần của ông ta. Nhờ vậy mà anh em nó đi được vào tương lai như thế nào. Khi Va-nhi-a kể về cuộc sống con người ở thế kỷ hai mươi thì Ba-ba-kin lại càng ngạc nhiên.

- Nghe mà đã thấy tuyệt vời rồi Va-nhi-a ạ. - Ba-ba-kin thốt lên. - Tớ thấy ghen với các cậu đấy. Một chàng trai từ thế kỷ trước tới được đây mới tuyệt chứ!

- Có gì mà cậu phải ghen? - Va-nhi-a hỏi lại.

- Sao lại không? Ông cha chúng ta đã làm cách mạng, đã đấu tranh cho hòa bình, đã xây dựng cộng sản chủ nghĩa. Họ thật là vinh quang và đáng kính trọng. Các nhà văn nhà thơ đã viết những cuốn sách hay nhất để ca ngợi, không phải ca ngợi những người đang sống hiện nay, tuy họ cũng rất nổi tiếng bởi những phát minh, những chiến công, mà ca ngợi những con người ở thời xa xưa nào đấy đã xây dựng nên chế độ cộng sản chủ nghĩa. Họ đúng là những người anh hùng chân chính. Thế mà mình chỉ được biết họ qua sách vở, phim ảnh thôi. Còn cậu, Va-nhi-a ạ, cậu đã tận mắt nhìn thấy họ, lại được sống ngay cạnh họ. Cậu quả là người hạnh phúc nhất chứ còn gì nữa.

MƯỜI NGHÌN CÂY SỐ GIỜ

Chiếc tên lửa chạy bằng năng lượng nguyên tử rời bệ phóng lao nhẹ vào không trung. Ba-ba-kin ngồi ở ghế điều khiển, khoát chỉ ăn nốt que kem.

- Thế liệu cậu có biết đường không? - Va-nhi-a lo lắng hỏi.

- Tên lửa bay theo chương trình định sẵn. Cứ yên tâm!

Qua vòm cửa chiếu sáng bằng chất dẻo trong suốt, Va-nhi-a có thể nhìn xuống khá rõ. Từ trên cao nhìn xuống, Trái đất nom tựa như quả cầu lớn điểm nhiều màu sắc khác nhau. Những vệt xanh thẫm của những cánh rừng, màu sáng nhạt của những cánh đồng bát ngát pha lẫn màu xanh đen của những luống cây, rồi đến những khu nhà giống như những hộp diêm xếp lại với nhau thành từng khối. Cảnh vật lần lượt hiện ra qua vòm cửa. Và đây một vệt sáng chạy dài, giống như một dải băng màu xanh lơ được dệt trên tấm thảm xanh.

- Sông Von-ga. - Ba-ba-kin bỗng bật ra một tiếng, ngắn gọn.

- Đâu? Đâu? - Va-nhi-a quay sang hỏi.

- Cứ “đâu đâu” mãi. - Ba-ba-kin nhại lại. - Thôi, tỉnh dậy, đừng ngủ gật nữa. Chúng ta sắp bay qua dãy U-ran đấy.

Nhưng dãy U-ran thoáng qua nhanh quá, Va-nhi-a chẳng kịp ngắm nghía gì được.

- Thế cái gì trông như vũng nước thế nhỉ? - Va-nhi-a hỏi, tay chỉ một mảng xanh nho nhỏ.

- Biển A-ran đấy! Như vậy chúng ta đã đến nơi rồi. - Ba-ba-kin tuyên bố. - Thấy chưa, dưới chân ta đã là Ca-ra-cum rồi.

Tốc độ tên lửa giảm dần và hạ xuống thấp. Trái đất to dần rồi lộ ra rõ rệt.

Va-nhi-a cố giương mắt để tìm cho ra vùng sa mạc với những biển cát bạt ngàn và nắng mặt trời thiêu đốt chói chang. Nhưng nó chỉ thấy những cánh đồng bát ngát với những kênh rạch cắt ngang dọc, rồi những ngôi nhà mái ngói đỏ hồng.

- Quan sát thật kĩ và nhớ lấy nhé! - Ba-ba-kin dặn bạn. - Thế nào thầy Pét-tơ I-van-nô-vích cũng sẽ hỏi lại bạn về chuyến đi này đấy. Bây giờ chúng ta đang bay trên vùng trung tâm của Ca-ra-cum. Nơi đây có tới triệu rưỡi người đang sống, có ba trường đại học, tám trường trung cấp và một phân viện hàn lâm khoa học.

- Từ từ cho một chút đã, bay nhanh quá Ba-ba-kin a. - Va-nhi-a yêu cầu. - Mình không thể nào nhớ kịp được. Thế mới biết đọc sách lại dễ hơn. - Va-nhi-a thở sâu một hơi. - Trong sách thì nói đây là vùng sa mạc, mà đã là sa mạc thì chỉ có cát và nắng gió. Nhưng bây giờ sao lại khác hẳn thế này?

- Câu lạc hậu quá! - Ba-ba-kin mỉm cười. - Hiện nay hầu hết các sa mạc trên Trái đất đều đã biến mất, chỉ còn lại Xa-ha-ra thôi. Sắp tới sa mạc này cũng có nhiều thay đổi. Bây giờ chúng ta đang bay trên khu vực liên hợp hoá chất. Ở đây, người ta sản xuất các loại phân đạm.

- Thế sản xuất từ gì ra?

- Lạ thật, thế mà cậu cũng không biết. Từ ni-tơ chứ còn gì nữa. Ni-tơ thì người ta khai thác từ không khí. Đầu tiên người ta xây dựng nhà máy này ở U-dơ-bếch trên sông Tri-rơ-chích. Công việc đã hoàn tất từ thế kỷ trước, có lẽ từ thời mà ông cụ tổ E-gô của tớ chưa ra đời thì phải. Nhưng tới nay những nhà máy loại này đã có khắp mọi nơi.

Va-nhi-a liếc nhìn xuống dưới. Giữa những khu vườn lớn mọc lên những toà nhà dài dằng dặc có những ô cửa sổ bằng kính sáng lấp lánh. Hình như đây không phải là nhà máy, mà là khu an dưỡng thì đúng hơn.

- Nhà máy gì mà lại không thấy có ống khói? Chẳng lẽ nó lại không chạy bằng than à? - Va-nhi-a hỏi và ngạc nhiên.

- Tất nhiên là không dùng than. Đã từ lâu người ta có dùng than đâu. Nhà máy chạy bằng năng lượng nhiệt hạch. Này, nhìn sang phải đi! Đó là thành phố mỏ đấy.

Va-nhi-a chợt nhớ tới vùng mỏ Đôn-bát, nơi nó đã có lần theo cha tới thăm. Trong đầu nó vẫn hiện rõ hình ảnh những chòi tháp cao vút, những bãi đất đá thải khổng lồ. Còn ở đây lại hoàn toàn khác hẳn. Cạnh những ngôi nhà trắng xoá là những bồn hoa đủ màu rực rỡ, những hàng cây xanh mướt. Ở một vài chỗ có những bể bơi hình chữ nhật sáng loáng dưới nắng vàng hệt như một tấm gương khổng lồ.

- Tuyệt thật! - Va-nhi-a tấm tắc. - Thế hiện nay con người có làm việc dưới mặt đất không?

- Từ lâu con người đã được giải phóng khỏi công việc nặng nhọc đó rồi. Đã có máy móc làm thay tất cả. Con người ngồi trên mặt đất và điều khiển chúng. Trạm điều khiển đặt ngay trong khu nhà ở cạnh cánh rừng nhỏ kia.

- Thế người ta chở than đi đâu?

- À, than được chuyển hoá thành chất khí ngay dưới mặt đất. Từ chất khí đó người ta điều chế ra biết bao nhiêu sản phẩm hoá học khác nhau: sơn, dầu, mỡ, và thuốc. Tóm lại là làm ra những thứ cần thiết.

- Hiện nay người ta khai thác các loại quặng như sắt, đồng, thiếp thế nào? Có phải khai thác ở các mỏ như trước không?

- Bây giờ không còn những mỏ quặng như thế và tất nhiên không còn kiểu khai thác thủ công nữa. Vừa qua trường tớ tổ chức đi tham quan khu mỏ, thấy người ta khai thác bằng phương pháp đơn giản và nhẹ nhàng hơn nhiều: họ bơm a-xít hay dung dịch kiềm xuống đất. Chúng sẽ hoà tan quặng, rồi lại bơm dung dịch kim loại đó ngược trở lại mặt đất, rồi dẫn tới các nhà máy tuyển lọc. Ở đây từ dung dịch kim loại được điều chế thành kim loại tinh khiết. Tớ có thể kể cho cậu nghe...

- Xem kìa, hồ gì mà to thế nhỉ? - Va-nhi-a ngắt lời.

- Chỗ kia hả? Gươm đã nhé... A, hình như biển hồ Ca-ra-cum đấy. Thôi đúng rồi. Có một dòng

sông lớn cũng tên là Ca-ca-rum đổ vào hồ này. Cậu phải nhớ lấy nhé. Thầy giáo thế nào cũng sẽ hỏi về hồ này đấy.

Ba-ba-kin ấn một nút khác trên bàn điều khiển, tên lửa bỗng quay một vòng và bay tới đỉnh núi tuyết phủ trắng xóa phía trước mặt. Rồi nó bay là là dọc theo triền một con sông rộng uốn khúc.

- Đó là sông nhân tạo đấy. Bạn hiểu chứ?
- Quả thực tớ không thể hiểu nổi. - Va-nhi-a tự nhận
- Ồ, thế thì tớ biết làm thế nào được. - Ba-ba-kin khoát tay vẻ thất vọng. - Tớ không ngờ cậu kém tưởng tượng đến thế.
- Không đâu, tớ tưởng tượng rất tốt là khác. - Va-nhi-a phật ý. - Có điều ở thế kỷ trước thì làm gì có...

- Thôi, đừng tự ái nhé! Mình sẽ nói cho nghe vậy. - Ba-ba-kin ngắt lời bạn. - Đã có một thời nào đấy, khi nơi đây còn là sa mạc mênh mông cát bỏng, con người quyết định tưới nước cho nó: người ta đào một con kênh có tên là Ca-ra-cum. Nhưng làm sao có thể đủ nước tưới cho cả vùng sa mạc mênh mông này được, nếu không có nguồn nước vô tận. Rồi con người lại đặt ngay câu hỏi cho mình: “Tại sao không lấy nước ngay ở dãy núi Pa-mia này?” Chắc cậu biết Pa-mia là núi băng, chứa trong nó một lượng nước khổng lồ gần như vô tận. Có điều phải phá vỡ núi băng đó để biến băng thành nước. Để làm được điều đó người ta đã xây dựng nhà máy nhiệt hạch mang tên “Tháng 10” ngay trong dãy núi. Băng tan, thế là xuất hiện bao nhiêu dòng sông Ca-ra-cum lớn nhỏ khác nhau, những kênh rạch, hồ chứa nước. Trên sa mạc bắt đầu trồng bông, rồi những vườn nho, vườn táo xuất hiện; rồi những dãy nhà, các hầm mỏ cũng ra đời từ đấy.

Va-nhi-a dán mắt vào cửa sổ chiếu sáng. Dưới kia là những dòng sông đang sủi bọt trắng xóa. Dọc hai bờ sông có những đoàn ô tô lao đi như con thoi. Cao tí trên núi băng khổng lồ là toà nhà của nhà máy nhiệt hạch, trông xa như một biệt thự có mái che bằng kính sáng loáng dưới nắng mặt trời.

- Thôi ta về kẻo muộn! Trời bắt đầu tối rồi. - Ba-ba-kin giục.

Chiếc tên lửa với tốc độ mười nghìn cây số giờ, vòng lại bay ngược về hướng cũ.

ANH EM VÉT-TÔ-KIN TẬP THỂ DỤC

- Dậy thôi!

Ba-ba-kin gọi to, đồng thời cậu kéo chăn ra khỏi người Gô-sa. Nhưng anh chàng vốn vua ngủ này vùng tay, mồm lúng búng một tràng, rồi lại quay mặt vào tường ngủ tiếp.

Va-nhi-a tỉnh ngay. Nó ngồi dậy, chân buông xuống, chạm vào bức thảm mềm mại. “Mình ở đâu thế này? - Nó bỡ ngỡ, rồi bỗng nhớ lại sự việc đã xảy ra từ hôm qua. - A, đúng rồi, đây là ký túc xá nhà trường. Chiều qua Ba-ba-kin dẫn mình và thằng Gô-sa tới đây.”

Nắng sớm tháng chín xuyên qua cửa sổ, chiếu rọi vào phòng. Đồng hồ chỉ bảy giờ rưỡi.

- Đi tập thể dục thôi! - Ba-ba-kin nói to, giọng rất vui vẻ và phấn chấn.

Bắt chước Ba-ba-kin, Va-nhi-a gấp chăn màn cẩn thận, rồi ấn một cái nút ở phía đầu giường, tức khắc chiếc giường chui tọt vào tường. Đoạn nó quay lại lay lay thằng em mấy cái và kéo mạnh chiếc chăn ra khỏi người em. Gô-sa định rúc đầu vào ngủ tiếp nhưng Va-nhi-a ấn nút ở đầu giường rùng rùng chui vào tường. Phòng ngủ bây giờ thật rộng rãi, tha hồ mà tập thể dục.

“Chắc thằng Ba-ba-kin sẽ mở rộng cửa sổ, vặn đài lên, rồi cả bọn sẽ tập thể dục theo đài đây. - Va-nhi-a nghĩ vậy. - Tập xong sẽ đi tắm, tuyệt thật!”

- Tất cả ra ngoài. - Ba-ba-kin ra lệnh và chạy trước ra khỏi phòng. Anh em Vét-tô-kin ngoan ngoãn chạy theo sau. Cả hai tò mò muốn biết sự việc sẽ ra sao?

Cả bọn chạy ra hành lang. Học sinh ở các phòng khác cũng rầm rập chạy ra, nói cười vui vẻ. Rồi tất cả chạy lại phía thang máy có tốc độ cao. Anh em Vét-tô-kin và Ba-ba-kin bước vào phòng thang máy, cửa tự động đóng lại, và cả ba được nhấc bổng lên cao, êm ru. Chúng lên đến sân thượng, bốn bề được chắn lưới sắt cao. Đó là sân chơi thể thao vạn năng, có nhiều khu vực khác nhau dành cho từng môn một: sân bóng chuyền, sân quần vợt, sân bóng ném... Bọn chúng chạy nhảy vận động một lát, rồi bỗng những quả bóng từ đâu lăn ra. Tất cả chia thành hai đội và bắt đầu chơi. Luật chơi cũng đơn giản. Riêng môn bóng chuyền là vui nhộn và hấp dẫn hơn cả. Sau mười lăm phút, theo tiếng còi của người chỉ huy, cuộc đấu dừng lại.

Đứng tắm dưới vòi hoa sen Va-nhi-a cảm thấy hơi mệt, nhưng lại sảng khoái, sức lực trở lại bình thường rất nhanh.

Này Ba-ba-kin! Tớ thấy như thế không phải là tập thể dục. - Va-nhi-a quay sang hỏi bạn. - Thế nào, đã xong chưa?

- Thế là xong rồi đấy. - Ba-ba-kin đáp.

- Theo tớ đây có lẽ không phải là tập thể dục. Tập thể dục tức là phải chạy nhảy tại chỗ, vận người, giơ tay giơ chân thế này chứ. Còn hồi nãy là chơi thể thao.

- Thì gọi đó là trò chơi thể dục vậy. Thế cậu có thích không đã? Có thú vị gì không?

- Rất thú! Có điều là...

- Chúng ta đã làm đủ các động tác rồi còn gì nữa: chạy, nhảy, quay, vận người, vùng chân, vùng tay... Ở đây không chỉ có bọn học sinh chúng tớ tập kiểu này, mà cả người lớn, thậm chí cả người già cũng tập như thế.

- Nhưng hôm nào trời mưa to hay quá lạnh thì sao? Cũng cứ phải tập ở sàn như thế à? - Gô-sa hỏi vặn.

- Ô, rất đơn giản! Ba-ba-kin vừa nói vừa tiến lại gần chỗ có treo tấm bảng với nhiều nút ấn và đèn tín hiệu. Nó mạnh dạn kéo cầu dao và ấn một nút trên bảng điều khiển. Tức khắc một mái che hình vòm từ từ khép lại. Ánh sáng những ngọn đèn chùm giống hệt ánh nắng mặt trời chiếu rọi xuống sân. Đó là những mặt trời nhân tạo bé nhỏ. - Ánh sáng này có thể tắm như tắm

nắng được nữa nhé. Ba-ba-kin nói

- Nếu trời nóng quá thì sao? - Va-nhi-a hỏi.

- Có thể làm giảm tốc độ chiếu sáng của đèn và chỉnh bầu không khí trong sân cho mát hơn. -
Vừa kể Ba-ba-kin vừa ấn thêm một nút khác. Ánh sáng của chùm đèn bỗng dịu hơn, không khí
mát mẻ, mùi ô-dôn thơm ngát.

- Thật là tuyệt. - Anh em Vét-tô-kin cùng lúc kêu lên

ÔNG T.Đ.T. LÀ AI?

- Sáng nay ta đi tham quan viện bảo tàng. Đến chiều sẽ có hội thảo của trường. Va-nhi-a này! Cậu phải tham gia hội thảo đấy. Đừng quên nhé. - Ba-ba-kin dặn bạn sau giờ học. - Tớ và cậu được giao nhiệm vụ đi điều đình với ông T.Đ.T.

- Ông T.Đ.T nào?

- À mà cậu chưa biết người đó là ai nhỉ? Thôi, tới đó cậu sẽ tận mắt trông thấy ông ta. Cũng gần đây thôi.

Đôi bạn vào thang máy, lên đến tầng năm.

- Vào đây cậu. - Ba-ba-kin khẽ đẩy cửa bước vào.

Va-nhi-a đi theo liền, suýt đá cả vào gót chân Ba-ba-kin.

- Ôi, người tàng hình! - Va-nhi-a sợ hãi kêu thầm. - Cam đoan là như thế rồi.

Quả thật là Va-nhi-a trông thấy một người giống người tàng hình thật: thân hình cao, gầy; đang đi lại trong phòng; mồm đọc lẩm nhẩm điều gì. Nhưng Va-nhi-a trấn tĩnh được ngay. Vì đã có lần chính mắt nó nhìn thấy một cái máy chữ, nhưng lại tự đánh máy được. Các phím trên máy kêu lách tách, một con trượt chạy qua chạy lại, thế là trên trang giấy hiện ra những con số và dòng chữ. Không cần người điều khiển, hết như trong tiểu thuyết viễn tưởng của Oen-xơ mà nó đã đọc. Tiểu thuyết có tên là “Người tàng hình”.

- Thế mà gọi là “Người tàng hình” á? - Ba-ba-kin mỉm cười nói sau khi nghe câu chuyện không rành mạch của Va-nhi-a. - Đây là loại máy chữ tự động cổ lỗ sĩ của những năm tám mươi đồ thôi. Trường ta cũng có loại máy đó. Nhưng nó không những in được chữ, mà còn ghi được cả ý nghĩ nữa. Cậu vừa mới nghĩ ra điều gì, thì máy thể hiện được bằng văn tự ngay.

- Thế cái ông cao cao kia chính là T.Đ.T à? - Va-nhi-a ngắt lời.

- Vậy ra cậu chưa biết T.Đ.T là ai thật. Đó là Trạm điều khiển thời tiết, gọi tắt là T.Đ.T đấy thôi.

- Có gì mà ồn thế các bạn? - Người cao gầy hé cửa hỏi vọng ra.

- Chúng cháu tới thăm “bác” đây “bác” Vic-to Ni-cô-lai-ê-vích ạ. - Ba-ba-kin trả lời.

- Lại về chuyện bóng đá chứ gì? Không thể dành trời nắng trong ngày hôm nay cho các cháu được đâu. Ủy ban làm xanh tươi thành phố và đội phun nước đường phố từ hôm kia đã gửi yêu cầu cho mưa trong ngày hôm nay rồi. Các cháu phải hoãn trận đấu sang ngày khác vậy.

- Thừa “bác” Vic-to, - Ba-ba-kin khẩn khoản. - Chúng cháu tổ chức đại hội thể dục thể thao kia mà, có phải chỉ có đá bóng không đâu. Tranh ảnh, khẩu hiệu, áp phích đã trưng cả lên rồi. Mà chúng cháu còn mời cả khách bên nông trường đỡ đầu tới dự nữa!

- Ồ, thế bác biết làm thế nào với các cháu đây? - Ông mỉm cười. - Thôi được, đây là lần cuối cùng đấy. Lần sau các cháu phải báo cho bác sớm hơn mới được.

“Ông” người máy có then Vic-to đi lại chỗ điện thoại truyền hình và quay số máy. Màn ảnh nhỏ sáng rực lên và hiện rõ một người có khuôn mặt rậm nắng, đội mũ để chỏm. Anh ta nhất ống máy lên khỏi bàn và bắt đầu nói:

- Tôi nghe đây, anh Vic-to ạ! Có gì thế anh? Hả? Lại đổi thành trời nắng à? Không, không, sao lại thế được. Khu vực này chúng tôi mới xây dựng một công viên và trồng nhiều cây non. Nên rất cần mưa, rất cần anh ạ.

- Thế anh có cách gì giúp các bạn trẻ của chúng ta được không? Họ tổ chức hội thao đấy.

- Tôi không thể, không thể! Thôi, tạm biệt anh nhé và màn ảnh vụt tắt.

“Bác” Vic-to đặt ống nghe xuống, vẻ dăm chiêu:

- Thôi được các cháu ạ. - “Bác” ta vừa nói vừa đi tới chỗ tấm bản đồ treo trên tường rồi lấy ngón tay khoanh một khu vực trên bản đồ. - Đây là trường các cháu, đây là sân vận động. Tôi ra lệnh làm trời nắng chỉ trong phạm vi sân vận động thôi. Còn các khu vực khác thì vẫn cho mưa bình thường. Thế được chứ các cháu?

- Tuyệt quá, “bác” Vic-to ạ. Chúng cháu vô cùng cảm ơn “bác” - Ba-ba-kin vui sướng kêu lên.

VIỆN BẢO TÀNG KỶ LẠ

Về tới trường hai bạn được người trực nhật đeo bảng đỏ báo cho biết: các bạn trong lớp đi tham quan viện bảo tàng rồi. Người này dặn thêm:

- Nếu các em đi nhanh thì sẽ kịp. Họ cũng mới đi thôi.

Sau ít phút hai đứa đã bước vào một ngôi nhà cổ kính, có nhiều cột kèo được chạm trổ đủ loại hoa văn. Cửa sổ khá nhiều, nhưng nhỏ như lỗ châu mai. Trước cửa ra vào có ghi tấm bảng: “Viện bảo tàng đồ cổ và các loài động vật đã bị diệt chủng”.

Gian giữa ngôi nhà được kiến trúc kiểu hình vòm. Người hướng dẫn cầm chiếc que nhỏ trong tay nhẹ nhàng thuyết minh:

- Ở gian này trưng bày các đồ vật mà loại người đã sử dụng cách đây không lâu lắm, chừng một trăm năm về trước. Các em sẽ thấy các loại vũ khí của ông cha ta như: súng trường, súng máy, súng lục và mô hình các quả bom nguyên tử, khinh khí. Các em cũng có thể được gặp những loại vũ khí như thế này trên màn ảnh. Nhưng như chúng ta đã biết, từ khi các dân tộc trên thế giới thiết lập quan hệ xã hội xã hội chủ nghĩa thì chiến tranh chấm dứt, quan đội không còn tồn tại và vũ khí cũng biến mất. Hiện nay chúng ta chỉ có thể nhìn thấy các loại vũ khí này trong các viện bảo tàng, trong phim ảnh mà thôi. Bây giờ mời các em tới thăm gian tiếp theo.

Gian này được thiết kế khác đặc biệt, giống hệt một ngôi nhà mồ lớn với những lăng, mộ, bia làm bằng đá cẩm thạch. Trong khoảng sâu của những nấm mồ thấy bày những cái chai còn nguyên nhãn hiệu, trong chai đựng một chất lỏng trong suốt. Cạnh đó là những hộp đựng thuốc lá, ngoài vỏ vẽ hình người kỵ sĩ khoác áo buốc-ca bay phấp phới. Nền phía sau người cưỡi ngựa là dãy núi phủ trắng tuyết. Dưới hình vẽ nổi rõ hàng chữ “Ca-dơ-bêch”. - Đúng là loại thuốc lá mà bố của Va-nhi-a thường hút. Giữa các chai và các hộp có treo bảng vẽ sọ người và hai khúc xương bắt chéo. Dưới cùng đề rõ hai chữ “chất độc”.

- Chất lỏng này được người ta gọi là rượu. - Hướng dẫn viên vừa chỉ vào các chai nước vừa nói. - Một số người trong ông cha chúng ta ở thời xa xưa vẫn thường uống thứ nước này. Họ uống khi học muốn làm tâm hồn mình mê mẩn, làm cho sức khỏe bị huỷ hoại. Một số người lại tự hại mình một cách từ từ: họ hút khói của một loài lá độc, gọi là thuốc lá vào phổi. Phòng trưng bày này được kiến trúc kiểu nhà mồ là để tưởng nhớ linh hồn của hàng triệu người xấu số. Họ đã bị chết yểu do uống rượu và hút thuốc.

Trước khi rời phòng trưng bày khủng khiếp này, mọi người đứng im lặng, cúi đầu xuống chừng vài phút để tưởng nhớ những người đã quá cố hăm hiu.

Va-nhi-a đưa mắt ngắm nhìn các đồ vật, vô tình ngẩng lên, nó trông thấy thằng em Gô-sa của mình.

Gô-sa có vẻ tự tin, đứng trong tốp học sinh, đang kiễng chân, nghển cổ cố xem một vật gì, chắc phải hấp dẫn lắm.

- Sao mày đến được đây thế? - Va-nhi-a tiến lại và ghé sát vào tai nó hỏi nhỏ.

- Ồ, anh Va-nhi-a, e đang tìm anh đây. - Gô-sa trả lời khá sôi nổi. Nhưng mắt vẫn dán vào vật gì đó mà nó thích thú. - Người ta nói các anh đi tham quan bảo tàng, thế là em vù ngay đây tìm anh.

Dõi theo ánh mắt của đứa em, Va-nhi-a thấy trên giá trưng bày có cây súng cao su loại thông thường, giống hệt loại súng mà anh em Vét-tô-kin vẫn dùng để bắn chim sẻ. Quả thật có lúc chúng đã bán cả vào các ô cửa sổ những nhà bên cạnh. Thoạt đầu Va-nhi-a hơi ngạc nhiên: người ta trưng bày thế này làm gì? Nó quay sang hỏi Ba-ba-kin:

- Cậu thấy không? - Ba-ba-kin giảng giải. - Một điều khá thú vị là được biết các bạn trai của chúng ta trước đây đã ham thích những gì. Không rõ họ giết chết những con chim vô tội kia để làm gì nhỉ? Lại còn giương súng lên bắn vỡ kính các ô cửa sổ nữa chứ! Khó mà tin được trên thế giới này lại có những người dần dần đến thế! Người ta quyết định dành một không gian trưng bày các đồ vật kỳ lạ này, mang tên gian trưng bày “Cuộc sống học sinh”. Quả thực họ quá dần dần và lạc hậu.

- Thế còn cái gì đây? - Va-nhi-a ngắt lời bạn hỏi tiếp, cốt để khỏi phải nghe những lời chê trách của Ba-ba-kin.

Trong tủ kính có một bàn tay làm bằng chất dẻo, nhưng giống hệt tay người. Trong kẽ móng tay rất nhiều cái bẩn đen kịt, ngón tay đầy đầy mực, lòng bàn tay vẽ nhằng nhịt các hình thù khác nhau. Riêng Gô-sa đoán ngay được người ta trưng bày bàn tay đó để làm gì rồi.

- Ôi, có cả “máy quay phim” nữa chứ. - Gô-sa khoái chí kêu lên. - Xem kìa, có đến mấy cái liền.

Trong tủ đúng là có mấy chiếc “máy quay cốp” của học sinh thế kỷ hai mươi. Đó là những băng giấy nhỏ xíu được viết dày đặc những công thức, định lý, chữ viết quá li ti. Loại băng nhỏ này rất dễ cất giấu trong đáy túi, trong ống tay áo, mà ngay cả những thầy giáo có kinh nghiệm cũng khó phát hiện nổi. Đó là những khăn mùi soa, mà ở các đường viền xung quanh đút gọn những băng giấy nhỏ, viết đầy công thức.

- Giá mình có được những thứ kia nhỉ? - Gô-sa tấm tắc tự nói với mình.

Va-nhi-a định nói với Gô-sa điều gì đó, nhưng lại thôi, chỉ lôi nó đi tiếp. Đúng lúc ấy người hướng dẫn mời khách xem phòng tiếp.

Ở phòng này hướng dẫn viên giới thiệu với người xem những xương cốt của các loài động vật đã bị tiêu diệt gồm: răng nanh của voi, hàm dưới của tê giác, xương sườn của ngư long. Những động vật đó sống trên Trái đất hàng triệu năm về trước.

Gô-sa đang ước tính chiều dài chiếc xương sườn của con ngư long là bao nhiêu thì người hướng dẫn đã bước sang phòng tiếp, nó đành vội vã bước theo.

- Ở đây các bạn sẽ được thấy những loài động vật sống trên Trái Đất vào thời kỳ tương đối gần chúng ta. - Giọng người hướng dẫn trịnh trọng vang lên.

Trong các tủ kính bày các lọ còn ướp xác những côn trùng, mà xưa kia thường cư trú ở các sa mạc như bọ cạp, nhện độc... Gô-sa rất thích ngắm qua tủ kính những con muỗi, con ruồi đã sấy khô, những loài sâu phàm ăn mình đầy gai, các loại châu chấu, cào cào khác nhau...

- Tất cả các loại côn trùng độc hại và tàn ác này bây giờ chúng ta không còn gặp trên Trái Đất nữa. - Người hướng dẫn nói. - Tôi xin phép được giới thiệu qua là chúng đã bị tiêu diệt như thế nào? Vào khoảng nửa thế kỷ hai mươi, ông cha ta đã quyết định phải cứu con người khỏi chứng bệnh sốt rét ác tính do muỗi, ruồi vằn và các loại côn trùng khác gây ra. Những cuộc thí nghiệm được tiến hành trên sông Vôn-ga. Đó cũng là nơi xây dựng nhà máy thủy điện lớn nhất thế giới thời bấy giờ. Các em hãy tưởng tượng trên dòng sông Vôn-ga những chiếc xuồng gắn máy chạy bằng băng. Từ trên xuồng người ta dùng một loại súng nòng rộng, gọi là đại bác, bắn vào những đám lau sậy hai bên bờ sông - nơi các loại côn trùng thường ẩn nấp. Có điều không phải là đạn phá, mà là đạn đầu có chứa hóa chất độc. Chỉ sau ít phút tất cả côn trùng bị tiêu diệt sạch. Từ đó con người có thể yên tâm sống và làm việc, không sợ bị chúng quấy rầy nữa. Về sau con người lại dùng những tia sóng cực ngắn để tiếp tục cuộc thanh trừng này. Rất tiếc những tia này không từ cả những động vật có ích cho con người như chim chóc, ong và bướm...

“Thật là tuyệt! Vậy là các loại côn trùng có hại đã diệt chủng. - Va-nhi-a tự nghĩ. - Bây giờ những lá cây non không bị cuốn sâu kèn nữa, trong các khu vườn trên các cánh đồng các loài sâu bọ không còn hoành hành như trước.”

- Ôi! Con gì mà trông khiếp thế? - Va-nhi-a giật mình kêu lên.

Đôi mắt đã chết lờ đờ của con quái vật nhìn thẳng vào Va-nhi-a, giống như hai quả cầu khổng lồ đen nhờ nhờ. Hai cánh trong suốt che giấu thân hình đầy lông lá với sáu cái chân được cắm đầy gai nhọn hoắt.

- Đó là con ruồi bình thường được phóng to một trăm lần đấy. - Người hướng dẫn giải thích. -

Ở các thế kỷ trước nó là kẻ gây ra biết bao bệnh tật, nó là kẻ tội lỗi làm hàng triệu người chết oan. Thật may mắn, hiện nay giống ruồi này đã bị tiêu diệt và con người đã thoát khỏi bệnh tật do con vật nguy hiểm này gây ra.

- Sao lại trưng bày cả ong ở đây ạ? - Va-nhi-a ngạc nhiên hỏi người hướng dẫn, khi nó thấy một con ong đậu trên một bông hoa nhân tạo của loài cỏ ba lá.

- Một điều không may đã xảy ra. - Người hướng dẫn trả lời. - Kỹ thuật viên được giao việc tiêu diệt côn trùng, do sơ suất đã ấn nhầm nút, nên tia cực ngắn tiêu diệt cả ruồi muỗi lẫn loài ong. Hiện nay ở quảng trường lớn trung tâm thành phố có dựng một pho tượng ong bằng vàng để tưởng niệm loài ong - một loài lao động rất cần cù, đem nhiều lợi ích cho con người. Nhưng cái chính và đáng tiếc là hiện nay trên Trái Đất không nơi nào có được một con ong.

Va-nhi-a bỗng nhớ lại thứ mật ong ngọt ngào thơm phức, mà từ nay con người không bao giờ được biết đến nữa. Nó tưởng tượng những cây hoa bây giờ đứng im phăng phắc, vắng hẳn tiếng ong kêu. "Bây giờ phải tìm cách gì để chuyển hóa nhụy hoa thành mật ngọt." - Cậu thở dài suy nghĩ.

- Xin tất cả dừng lại! - Gô-sa hô lớn, giọng vang vang và trịnh trọng.

Mọi người vội dừng lại và nhìn cả về phía Gô-sa. Cậu bé vội lôi từ trong túi ra một hộp diêm.

- Có nghe thấy tiếng vù vù trong này không? - Gô-sa vội hỏi và đưa hộp diêm cho người hướng dẫn.

Người hướng dẫn cầm hộp diêm, đưa lên tai nghe ngóng, rồi truyền cho người khác nghe thử.

- Cái gì mà kêu vù vù thế? - Có người hỏi Gô-sa.

- Rồi các bạn sẽ thấy. - Gô-sa đáp và thận trọng mở hộp diêm ra.

Mọi người đã chứng kiến một cô ong nằm nguyên trong hộp. Cô ong còn sống nguyên.

- Em kiếm ở đâu ra thế? - Người hướng dẫn xúc động hỏi.

- Em phải đổi mất một con bộ hung đấy. - Gô-sa trả lời, vẻ kiêu hãnh. - Cần thận kéo nó bay mất!

- Ôi, nếu em có được mấy con nữa thì tuyệt quá! - Người hướng dẫn tiếc rẻ nhìn vào trong hộp. - Hoặc những con nhộng cũng được.

- Cần bao nhiêu nhộng em cũng có. - Gô-sa vừa nói vừa lôi tiếp hộp diêm khác từ trong túi áo ra. - Em đang chuẩn bị làm người nuôi ong đấy mà.

Người hướng dẫn vội chạy ngay đến máy điện thoại và gọi đi khắp nơi. Chỉ sau ít phút, mấy căn phòng của Viện bảo tàng xưa vốn yên tĩnh bây giờ trở nên ồn ào náo nhiệt như một nhà ga. Nhà báo, nhà quay phim, nhiếp ảnh... từ đâu đến vây vòng trong vòng ngoài quanh Gô-sa. Người thì phỏng vấn, người đặt máy ghi âm trước mũi nó, người lại kéo nó tới phòng Ca-mê-ra vô tuyến.

Một chiếc máy bay lên thẳng đặc biệt từ Viện hàn lâm khoa học bay tới, rồi chở thẳng Gô-sa tới phòng họp lớn nhất của Viện. Các nhà bác học đang đợi nó ở đấy.

Nhà bác học trẻ tuổi - người trực tiếp đến Viện bảo tàng đón Gô-sa - tò mò hỏi trước tiên:

- Anh bạn trẻ tuổi của tôi, xin anh cho biết là anh đã tìm được thứ quý giá này ở đâu?

- Em đã nói rồi mà. - Gô-sa không chút giấu giếm. Em đổi mất con bộ hung đấy.

- Xin lỗi, tôi không hiểu em nói gì cả. - Nhà bác học vuốt trán nói.

- Rồi đây các bác sẽ hiểu. - Ba-ba-kin xen vào trả lời thay. - Vấn đề là cậu bạn này từ thời xa xưa tới đây.

- Sao lại như thế nhỉ? - Những người đứng xung quanh đều kinh ngạc.

- Dễ hiểu thôi ạ! Cậu ta bay đến với chúng ta từ nửa thế kỷ hai mươi đấy. - Ba-ba-kin vẻ mặt quan trọng kể lại tất cả những gì nó biết qua những lần tâm sự với Va-nhi-a.

Nhà bác học lại vuốt trán nói:

- Về phương diện khoa học thì điều đó không thể xảy ra được.
- Em cũng thấy như vậy. - Gô-sa tự nhận xét chân thật. - Về mặt khoa học thì không thể như thế được. - Cậu nheo nheo đôi mắt vẻ lầu lỉnh, tinh nghịch. - Nhưng dù sao chẳng nữa con ong của em vẫn đang kêu vù vù đây ạ.
- Tạm gác chuyện đó lại đã, ta chưa thể giải thích được ngay. Còn bây giờ chúng tôi vô cùng cảm ơn anh bạn trẻ. - Nhà bác học trịnh trọng tuyên bố. - Loài người không bao giờ quên được công ơn của anh bạn. Sẽ có một phần thưởng cao quý dành cho anh bạn, tùy anh lựa chọn. Bất kỳ lời đề nghị nào của anh đều sẽ được đáp ứng một cách nghiêm túc.
- Gô-sa dăm chiêu suy nghĩ rồi vẻ mặt nó bỗng rạng rỡ hẳn lên.
- Nếu có thể được em rất thích có được hai que kem mặn: một cho em và một cho anh Va-nhi-a. Và có thêm hai cốc xi-rô nữa thì hay quá. - Nó nhanh nhẩu bổ sung thêm.

TẠI CỬA HÀNG BÁNH KẸO

Những cuộc đón tiếp long trọng, những lời chào mừng, những cuộc phỏng vấn... Tất cả đã làm cho Gô-sa mệt lử người. Bây giờ được tự do đi chơi với Va-nhi-a và Ba-ba-kin nó thấy sung sướng vô cùng. Cả bọn quyết định đi dạo phố một lúc cho thoải mái tinh thần.

- Em có tiền đây rồi, một rúp nhé. - Gô-sa khoe. - Mẹ cho để ăn sáng, em vẫn để dành đây. Ta đi tàu điện ngầm cho rộng rãi.

- Rúp là gì kia chứ? - Ba-ba-kin ngạc nhiên.

- Cái anh này ngốc thật! - Gô-sa sừng sốt - Rúp là... rúp chứ còn gì nữa.

- Đó là tiền. - Va-nhi-a giải thích thêm. - Tiền đấy! Cậu hiểu chứ? Dùng nó thì cậu có thể mua được đủ thứ cần thiết.

- Nhưng “mua” là thế nào? Tớ chẳng hiểu. - Ba-ba-kin lại gắng hỏi.

- À, thí dụ thế này nhé: anh đi vào cửa hàng. - Gô-sa bắt đầu giải thích cặn kẽ. - anh đưa tờ giấy này ra và nói với cô bán hàng: “Cô ơi, cân cho cháu, thí dụ nửa cân kẹo ca-ra-men chẳng hạn...”

- Cho tớ xem thử đồng rúp nó như thế nào nào?

Ba-ba-kin ngấm ngấm hồi lâu rồi hỏi tiếp:

- Tại sao phải đưa thứ này ra cửa hàng cho mọi người xem? Tại sao lại gọi tờ giấy này là đồng rúp nhỉ?

- Không phải là cho mọi người xem, mà phải trả nó ở quầy tính tiền. - Va-nhi-a đáp.

- Thế quầy tính tiền là gì?

- Trời ơi, ngốc ơi là ngốc! Anh chẳng hiểu gì cả. - Gô-sa sốt ruột nhún vai. - Phải trả tờ giấy này ở chỗ tính tiền, thì người ta mới đưa cho anh kẹo. Hiểu chưa?

- Lại cho kẹo vì tờ giấy này nữa? Ba-ba-kin vẫn cười. - Các cậu nói toàn những điều lạ tai quá! Cần gì phải phiền toái thế. Cậu cứ vào bất kỳ cửa hàng nào, chẳng cần tờ giấy này, người ta vẫn cho cậu...

- Ô, cậu lại nói giỡn rồi! - Va-nhi-a cười vẻ nghi ngờ. - Nếu tớ muốn mười thanh sô-cô-la thì chẳng lẽ người ta biểu không tớ à?

- Chứ sao! Nếu cậu cần thì xin mời, cứ việc mà nhắc lên!

- Thế nếu một trăm thanh?

- Lấy hai trăm thanh cũng được. Có điều cậu lấy nhiều thế để làm gì? Chẳng lẽ một lúc ăn hết cả được bay sao?

- Giả thử (tớ thì không cần và không lấy nhiều như thế) có người nào đó tham lam lấy hết thì sao? Kẻ tham vẫn cho thế là ít đấy.

- Cậu lạ thật! Ba-ba-kin cười. - Lấy làm gì, nếu như không cần.

- Kẻ tham lam tuy không nhiều, nhưng trên thế giới này vẫn còn khá đấy.

- Đúng là bọn ích kỷ vô ý thức. - Gô-sa phụ họa thêm. - Em chúa ghét bọn ấy!

- Thừa các bạn, - Ba-ba-kin trịnh trọng nói. - Hiện nay chỗ chúng tớ không hề có kẻ như thế nữa. Trước kia, lâu rồi có thể có đấy, nhưng nay thì hoàn toàn không. Giống như loài rận, rệp ấy, tự nhiên họ biến đi đâu hết cả. Bởi vì chắc các bạn hiểu, hiện nay chúng ta đang sống ở thời đại nào rồi. Mỗi người lao động đều có quyền nhận được tất cả mọi thứ cần thiết, chẳng ai lấy thừa làm gì. Hiểu chứ các bạn?

- Em hiểu ra rồi. - Gô-sa vội đáp. - Thế bây giờ ta đến thử một cửa hàng nào đấy xem sao.

- Xin mời! Ta cùng đi một thể. - Ba-ba-kin đồng ý ngay. - Chỗ phân phát bánh kẹo cũng gần đây thôi.

Đặt chân vào khu nhà bánh kẹo, anh em Vét-tô-kin kinh ngạc ngắm nghía hết quầy này đến quầy khác.



Ở đây quá đầy đủ, chả thiếu thứ gì. Trên quầy để ngổ chạy suốt một dãy dài xếp đầy hạt hồ đào, các loại kẹo có giấy bọc ngoài rất đẹp. Trong các bình thủy tinh lớn chứa đầy bánh ngọt đủ loại. Các loại hộp mứt khác nhau: dâu tây, táo, mơ, mận (thứ mà Gô-sa thích nhất) xếp cao như ngọn tháp trên các giá ở phía trên.

Anh em Vét-tô-kin thấy khách hàng mỗi người tự lấy vài thứ mà họ cần. Ở đây không có người bán hàng, không có quầy tính tiền. Chỉ thấy một người mặc áo choàng trắng, tay đeo băng đỏ đi lại giữa các quầy.

- Đó là người trực nhật đấy, - Ba-ba-kin giải thích ngay. - Anh ta đi xem xét các quầy xem còn đủ các mặt hàng không. Nếu hết thứ gì, anh ta gọi điện thoại báo cho tổng kho ngay và chỉ một lát sau hàng lại được chở đến để bổ sung. Nếu các cậu thích thì xin mời hãy cầm lấy thứ nào tùy ý, không ngại gì cả.

Ba-ba-kin chọn một chiếc bánh có hạnh đào. Va-nhi-a rút rề cầm một chiếc kẹo. Còn Gô-sa nhanh nhẩu nhắc ngay ba chiếc bánh có phết kem và nhắc luôn hai lọ mứt mận nữa.

- Mà làm gì thế? - Va-nhi-a vừa nói vừa nắm vào quần thẳng em giật giật mấy cái. - Không tham thế. Ngày mai lại đến, cần gì!

- Nên ăn ngay quả trứng ngày hôm nay, chứ đợi con gà con nở ngày mai làm gì? - Gô-sa đáp. Vừa nói nó vừa nhồi một miếng bánh vào mồm.

Ăn hết bánh, Gô-sa lại quay ra xơi kẹo. Thoạt đầu nó ăn tất cả các loại kẹo, lúc sau chỉ thấy nó chọn loại sô-cô-la thôi. Hết kẹo lại chuyển sang món nho khô, rồi lại tiếp tục nhai kẹo. Va-nhi-a phải hích vào sườn thẳng em mấy cái ra hiệu không nên thế, thậm chí còn véo cả vào người nó. Nhưng Gô-sa vẫn say sưa với bữa tiệc, hệt như con ruồi thấy mật, mặc cho anh nói gì thì nói.

Bỗng Gô-sa thấy hai mắt mờ đi, mặt tái xanh, mồm méo xệch.

- Sao thế Gô-sa? - Va-nhi-a hốt hoảng kêu lên.

- Bị cảm hay sao thế này?

- Tớ hiểu rồi! Nó ăn nhiều quá đấy. - Ba-ba-kin đoán ngay. - Ta phải đưa nhanh nó sang trạm y tế gần đây.

Va-nhi-a liền xốc nách đưa em, nhanh chóng rời cửa hàng.

Bác sĩ rót một thìa dầu đu đủ đưa cho Gô-sa. Nó nhắm mắt cố uống hết.

- Thôi được rồi đấy. - Gô-sa nói. - Hình như cháu thấy dễ chịu hơn rồi đấy.

- Không được, - Va-nhi-a nghiêm khắc, - Phải uống nữa, uống hết cả cái chai dầu này. Đây cũng là thứ không mất tiền đâu anh bạn tham lam bất hạnh ạ. - Va-nhi-a rất bức với em. Nó vừa nói vừa nhổ một bãi nước bọt xuống chân mình.

Gô-sa chớp chớp mắt vẻ hối hận. Nó chìa nắm kẹo cho anh.

- Anh Va-nhi-a, anh có cần nữa không? Còn em xin trả lại số kẹo này, cả hai hộp mứt nữa đấy.

Loại mứt này em chưa nếm một tí nào đâu.

- Như thế là được rồi. - Giọng Va-nhi-a dịu dàng hơn. - Nhớ lần sau đừng tham lam như thế nữa.

- Xin thề! Lấy danh dự người đội viên em xin thề không bao giờ như thế nữa? - Gô-sa vui sướng nói to.

- Chưa được! Mà phải hứa với bọn tao là không bao giờ được tham lam như thế nữa.

- Không, em không tham lam như thế nữa! Em sẽ không tham lam ích kỷ như thế nữa!

- Thế bây giờ đem trả ngay các thứ này cho cửa hàng. - Va-nhi-a ra lệnh.

Gô-sa quay lại cửa hàng. Nó đặt hộp mứt lên giá trên cùng. Lúc moi kẹo ở túi ra nó thở dài và hỏi:

- Anh Va-nhi-a, em muốn giữ lại một thanh sô-cô-la có được không?

- Thế thì được. - Va-nhi-a âu yếm nhìn đứa em.

- Thôi bây giờ ta đến cửa hàng đồ điện. - Ba-ba-kin nói.

- Đến cửa hàng đồ điện nữa à? Để làm gì mới được chứ? - Va-nhi-a hồ hững hỏi.

- Anh chàng ngốc của tôi ơi! Thế chỗ cậu có máy điện thoại truyền hình chưa?

- Máy như thế nào kia?

- Thôi, cứ đến đó sẽ rõ.

Ở cửa hàng đồ điện bày la liệt dài, vô tuyến và nhiều loại máy khác. Ba-ba-kin tới chỗ tủ bày các loại máy, mạnh dạn nhắc hai chiếc máy nhỏ nhỏ, giống như máy ảnh, nhưng không thấy có ống kính, mà lại có màn ảnh mờ mờ phía trước. Nó đưa cho anh em Vét-tô-kin mỗi người một chiếc.

- Đây là máy điện thoại truyền hình. Mời mỗi bạn cầm lấy một chiếc làm kỷ niệm.

- Để làm gì? - Cả hai anh em cùng hỏi.

- Thí dụ thế này nhé: tớ cần nói chuyện với người bạn ở rất xa, tớ chỉ hướng máy này theo sóng của máy bạn đó phát ra, tức khắc trên màn ảnh sẽ hiện lên hình ảnh bạn tớ. Thế là chúng tớ thoả mái nói chuyện với nhau.

- Ô, thế thì tuyệt thật. Thứ máy này bổ ích quá. - Gô-sa thốt lên ra vẻ thành thạo.

- Đợi đã! Chưa hết đâu. Giả sử tớ đi du lịch tận ở châu Úc chẳng hạn, hoặc đáp tàu hỏa vũ trụ tới sao Hỏa chẳng nữa. Lúc đó tại sân vận động Lê-nin ở Mát-xcơ-va, có trận đá bóng giữa đội mà tớ thích, như đội "Spac-tác" với đội nào đó chẳng hạn. Muốn xem đồ cậu tớ phải làm thế nào?

- Rất đơn giản. - Gô-sa đáp ngay. - Anh vặn máy này lên, hướng nó theo sóng của các máy đặt ở sân vận động phát ra. Thế là anh tha hồ cổ vũ đội "Spac-tác" của anh chứ gì.

- Rất đúng. - Ba-ba-kin gật đầu.

ANH EM VẾT-TÔ-KIN THAM GIA TRỒNG CÂY NHƯ THẾ NÀO?

- Bây giờ ta đi đâu? - Va-nhi-a lơ đãng hỏi. - Đến sân vận động được chưa?
- Hãy còn sớm. - Ba-ba-kin vừa nói vừa lôi tờ báo trong túi ra đưa cho Va-nhi-a, bảo. - Đọc cột đăng các thông báo xem sao, đọc tuần tự đấy nhé.
- “Cần người dọn dẹp đường phố. - Va-nhi-a e hèm một tiếng rồi đọc tiếp, - có trình độ trung cấp kỹ thuật, sẽ phải điều khiển máy quét dọn tự động và máy hút bụi điện tử...”
- Thôi đọc mục khác đi, - Ba-ba-kin ngắt lời bạn. - Xem mục nói về phim và hòa nhạc có gì hay không nào?
- “Tại phòng khánh tiết Trường đại học nông nghiệp Véc-khô-en. - Va-nhi-a đọc tiếp, - sẽ tổ chức lễ bảo vệ luận án tiến sĩ với đề tài “Trồng dưa trên quy mô đại trà trong điều kiện khí hậu bắc cực. Người bảo vệ: Stê-pa-nốp”.
- Đưa em đọc cho nào! - Gô-sa nói và giằng tờ báo từ tay Va-nhi-a.
- “Hôm nay sáu giờ chiều sẽ có trận đấu giao hữu cờ vua giữa hai máy tính điện tử của hai hệ thống Ca-gia-ren và Pát-xtu-pan”.
- “Bị thất lạc một cuộn phim giữa thế kỷ hai mươi. Ai nhặt được tài liệu quý này xin gửi lại Viện bảo tàng đồ cổ và các động vật đã bị diệt chủng”.
- “Trạm điều khiển địa chất xuyên hành tinh cần chuyên gia có kinh nghiệm về khai thác khoáng sản trên cung Trăng và sao Hỏa”...
- “Công ty du lịch thông báo mời đăng ký đi du lịch theo hành trình mới được thiết lập: Trái đất - sao Mộc”.
- “Sự lãng phí quá đáng! Tại sân trường phổ thông số 335 vứt lăn lóc những máy quý: máy dùng cho lò phản ứng nguyên tử cỡ nhỏ, loại dụng cụ học tập và thiết bị của phân xưởng sản xuất sợi tổng hợp tự động cùng loại dụng cụ học tập trong nhà trường. Thật nhục nhã và xấu hổ. Người thông báo ký tên: Nhi-cô-đi-mốp”.
- “Trung tâm điều khiển thời tiết xin thông báo: ngày mai tại miền nam, đông nam châu Phi và Trung Á, theo yêu cầu của các công ty trồng bông sẽ có cả nắng và mưa”.
- “Theo yêu cầu của Bộ nông nghiệp, trời sẽ nắng và hanh khô ở các vùng tây bắc Liên Xô và vùng bắc cực. Ở các nơi này đang độ thu hoạch mùa màng. Buổi sáng nhiệt độ dao động trên dưới 10°C”...
- Gô-sa liên tiếp đọc các thông báo.
- Thôi đủ rồi. - Ba-ba-kin kêu lên. - Ngồi đọc thông báo thì hết cả buổi mất. Bây giờ ta tới rạp chiếu bóng chuyên chiếu lại những phim theo yêu cầu khán giả đi. Ở đây đang chiếu bộ phim “Tra-pa-ép”. Phim này mình thích lắm. Hay ta tới thăm thành phố nghệ thuật cũng được. Hoặc tới dự buổi hòa nhạc do các nghệ sĩ trẻ tuổi trình diễn. Nhưng vẫn còn sớm. Ta hãy làm việc một lát đã nhé.
- Làm gì mới được chứ? - Gô-sa ngạc nhiên.
- Việc bình thường thôi. Người lớn làm bốn tiếng một ngày. Còn học sinh hai tiếng một ngày. Xem này! Tay mình cũng có chai đây này! - Ba-ba-kin tự hào khoe.
- Có gì mà phải xem! - Gô-sa vẻ coi thường. - Tay em cũng có chai...
- Ở lười chứ? - Va-nhi-a ngắt lời em vẻ chế giễu rồi quay sang hỏi Ba-ba-kin. - Thế các bạn thường làm việc ở đâu?
- Ở các nhà máy, ở các phòng thí nghiệm, ở các nông trang. Ai thích ở đâu thì tùy ý. Hôm nay trong thành phố đang quy hoạch lại vườn cây. Bây giờ ta tới đó giúp một tay nhé?

- Mình rất sẵn sàng. - Va-nhi-a vẽ phần chần. - Nhóm những người yêu thiên nhiên trẻ trường chúng tớ thường hay trông tảo, phúc bồn tử.

- Em cũng xin xung phong. - Gô-sa chen vào nhưng có vẻ lưỡng lự.

- Mà xung phong làm... gây cây thì có. - Va-nhi-a mỉm cười nhìn thẳng em.

- Em cũng có đánh gãy, nhưng chỉ có mỗi một lần thôi.

- Không sao, rồi ai cũng sẽ có việc cả. - Ba-ba-kin giảng hòa.

Nơi đang tiến hành quy hoạch vườn cây, công việc diễn ra thật sôi nổi. Ở đây tất cả mọi người đều tham gia, từ người lớn đến trẻ em. Người thì chuyển cây con, người đào hố, người thì trồng. Họ làm việc rất tự nguyện, hăng say. Vừa làm vừa chuyện trò vui vẻ.

- Thế mà em cứ tưởng chỗ các anh toàn máy móc làm thay người. - Gô-sa thất vọng. - Tưởng có đủ loại máy: máy đào hố, máy chuyển cây, máy trồng và máy dọn dẹp chứ?

- Đúng thế chứ sao! - Ba-ba-kin quả quyết. - Các cậu có biết máy đã giúp chúng ta trồng được bao nhiêu cánh rừng không? Ta tưởng tượng xem nhé! Trên những đồng cỏ mênh mông, máy trồng cây chạy băng băng thế này này. Sau đấy là những khu vườn xuất hiện, cây cối mọc lên xanh tốt. Máy liên hợp ấy mà, nó có rất nhiều bộ phận khác nhau: bộ phận gầu xúc đào đất thành hố, bộ phận khác bón phân. Một cánh tay cơ học của nó nhẹ nhàng đặt cây non vào hố, rồi những cái xẻng cơ học nhanh chóng lấp đầy lại. Cứ thế...cứ thế... Người công nhân chỉ ngồi trên máy mà điều khiển thôi.

- Thế sao ở đây lại chẳng thấy máy móc gì cả. - Gô-sa nghi ngờ.

- Cậu nói buồn cười thật! - Ba-ba-kin mỉm cười. - Chẳng lẽ con người không bao giờ biết đến lao động chân tay nữa hay sao? Nếu không lao động thế này thì con người chẳng có bắp chân bắp tay nữa, chỉ là thứ bông nõn mà thôi.

- Không lao động thì chân tay sẽ teo ngay. - Va-nhi-a ủng hộ.

- Đúng như vậy. - Ba-ba-kin quả quyết. - Chả thế mà ở chỗ bọn tớ ai cũng thích lao động chân tay và chơi thể thao. Có vậy con người mới khỏe mạnh được. Thôi, ta bắt đầu đi, mỗi người cầm lấy một cái xẻng nào.

Va-nhi-a tỏ ra là dân thổ mộc thực thụ. Nó nhổ nước bọt vào tay, xoa xoa mấy cái rồi bắt đầu đào hố. Va-nhi-a làm việc khá thành thạo. Vì nó vẫn thường xuyên tham gia lao động ở khu vườn trường, bản thân nó cũng rất ham thích công việc trồng trọt.

Bắt chước anh, Gô-sa cũng nhổ nước bọt vào tay, cũng xoa xoa và cũng hí hục đào. Nhưng cậu bé quả là rất lúng túng với công việc. Nó cầm cái xẻng trông thật vụng về, đào bới thật ỉ ạch, vất vả. Bỗng cái xẻng tuột khỏi tay, hất ngay vào ống chân nó một cái thật đau. Bực mình Gô-sa quẳng cái xẻng sang một bên. “Việc gì mình lại phải làm việc này. - Gô-sa tự nghĩ. - Tốt nhất là để cho máy làm thay. Có lẽ mình đi chuyển cây con hơn, còn đào đất thì quả không hợp”.

Nhưng nó chuyển cây cũng chẳng khéo léo gì hơn, cứ luẩn quẩn, làm vướng chân người khác, lại chẳng chịu nhẹ tay giữ gìn cây con, suýt làm gãy một cây táo con.

- Này cái anh “lao động” kia ơi! - Một cậu tóc vàng nói với Gô-sa. - Sao mà vụng về thế, cẩn thận cho một chút nào!

- Kệ tôi, việc gì đến anh. - Gô-sa càu nhàu. - Nó tự nghĩ: “Sao mình làm việc không được trôi chảy lắm nhỉ?”

Thế là Gô-sa bỗng tỏ ra hăng hái hẳn lên. Nó muốn chứng minh cho những người ở thế kỷ hai mốt này biết rằng: thằng Gô-sa này đâu có phải là đứa lười, rằng thằng Gô-sa cũng biết làm việc đem lại lợi ích cho mọi người đấy chứ.

Nhìn thấy một mảnh gỗ (giống chiếc bảng con) nó nghĩ ngay ra một việc bổ ích; nó lôi mẫu phần có sẵn ở trong túi ra và viết lên tấm bảng mấy chữ xiêu vẹo “Nghiêm cấm chặt cây, hái hoa và giẫm lên cỏ ở khu vực này”. Ngắm nghía một lúc nó lại đề thêm “Ai vi phạm sẽ bị phạt”. Nó lấy mẫu dây trong túi buộc vào tấm bảng và treo lên cành cây. Lùi xa mấy bước nó khoai khoái ngắm nghía công trình của mình.

Nét chữ nguệch ngoạc, xiêu vẹo giống như đàn bò chạy loạn. Nó còn viết nhầm chữ “phạt” thành chữ “phạc” nữa. “Như thế là được rồi đây! - Gô-sa hài lòng. - Bây giờ từ đằng xa ai cũng phải ngắm nhìn, sẽ được đọc cái thông báo cần thiết này”.

Bổng Gô-sa thấy mọi người cười ồ lên. Người cười đầu tiên là cậu nhóc tóc vàng. Nó đọc bảng thông báo tới hai lần rồi cười rũ ra như bị cù. Sau đấy mọi người cười rộ theo. Nhưng Gô-sa vẫn chưa hiểu gì cả.

- Cười gì mà vô duyên đến thế là cùng! - Gô-sa bực tức.

- Cười cái gì ấy hả? - Người đàn ông đội mũ nan, lấy tay chùi nước mắt nói. Em viết như thế thì ai mà chả buồn cười. Chỉ có những kẻ mất trí mới phá hoại cây cối, ngắt hoa, giẫm lên cỏ thối. Họ rõ đại làm việc đó vì họ không biết rằng cỏ cây đem lại bao lợi ích cho con người: làm cho bầu không khí được trong lành, cung cấp thức ăn cho con người và còn trang điểm cho Trái đất thêm tươi đẹp. Ngày xưa lâu lắm rồi có một người làm việc tội lỗi đó: anh ta phá một khu vườn, đốn hết cây cối. Tội anh ta nặng tới mức phải đày tới một đảo xa toàn cát. Anh ta phải sống ở đó cho tới khi trồng được một khu vườn có đủ cây cối mà anh ta đã chặt phá.

“Không đúng rồi, mình dứt khoát không phải người như thế! - Gô-sa thở phào nhẹ nhõm. - Vì, thứ nhất mình không bị đày ra đảo cát bao giờ; thứ hai là mình không đến mức ngu xuẩn như anh chàng bất hạnh kia. Nhưng điều gì xảy ra đối với anh ta thì cũng rất có thể xảy ra với mình lắm”.

- Bây giờ chắc em hiểu mấy chữ kia đã cù mọi người một trận rồi chứ? Em giải thích giúp từ “phạc” kia nghĩa là gì nhỉ?

- Ôi, cái đó thì sợ lắm. - Gô-sa đáp. - Giả sử thế này nhé: anh đi tàu không chịu mua vé, cứ lẩn như chạch, nhưng rồi người kiểm soát vé cũng sẽ vớ được anh. Hoặc anh ăn kẹo vứt giấy kẹo lung tung ra vỉa hè. Tất cả như thế đều bị phạt hết.

- Em nói gì mà cứ rối mù lên, khó hiểu quá. - Người đàn ông đội mũ nan mỉm cười. - Tại sao lại có thể biến thành con chạch được nhỉ? Và đi tàu loại gì chứ? Cái từ “vớ” được nghe cũng rất lạ tai. Mà tại sao lại vứt giấy kẹo ra hè phố, trong khi có thùng rác bên vệ đường? Mà từ “phạc” kia là gì nhỉ? Em vẫn chưa giải thích rõ cho bọn mình nghe đâu. May ra từ này có trong từ điển chẳng?

- Em sẽ về lấy cuốn từ điển cổ ra đây xem sao? - Cậu bé tóc vàng nhanh nhẩu hưởng ứng ngay. - Nhà em ở ngay cạnh đây mà.

- Chỉ sau mấy phút cậu bé vác ra một cuốn từ điển dày cộp bìa cứng, ngoài bọc vải sơn màu xanh, cậu lật lật mấy trang.

- Đây là vần ph - pha - phá - phát, a từ “phạt”. Từ này gốc từ tiếng Đức, nghĩa là trừng trị, thi hành kỷ luật đối với ai gây ra tội lỗi.

- Thảo nào lúc đầu chúng tôi không hiểu được nghĩa của nó là phải, - Người đội mũ nan cười. - Vì từ này đã lâu người ta không dùng. Đúng loại từ cổ thật, có từ thế kỷ trước.

- Tại mà y đây Gô-sa ạ. - Va-nhi-a nói với thằng em trai vẫn chứng nào tật ấy.

- Ai? Em ấy à? - Gô-sa vẻ không vừa lòng, vì nó là đứa ít khi chịu tự nhận lỗi. - Anh bảo em có lỗi gì mới được chứ? Khi mọi người quên mất nghĩa từ mà chúng ta vẫn dùng hàng ngày, thì biết làm sao?

- Không, về việc đó thì mà y không có lỗi. - Va-nhi-a mỉm cười.

- Anh có biết thế nào không? - Gô-sa nổi khùng. - Mà biết nói thế nào với anh được chứ... - Vừa nói nó vừa vớ ngay cái xẻng và tiếp tục hì hục đào đất.

TẠI THÀNH PHỐ NGHỆ THUẬT

Nếu các bạn hỏi anh em Vét-tô-kin có yêu âm nhạc không, thì cả hai đều có chung một lời đáp:

- Còn phải nói!

Gô-sa còn tặc lưỡi bổ sung thêm:

- Âm nhạc là một thứ vô giá!

Nhưng khẩu vị về âm nhạc mỗi người có khác nhau. Va-nhi-a thích nghe những tác phẩm trang nghiêm như của Trai-cốp-ski, Crit, Mô-da. Bản thân Va-nhi-a cũng chơi vi-ô-lông. Còn Gô-sa mỗi lần phải nghe những bản nhạc như thế nó nhún vai ngay: “Lại giao hưởng rồi! Sao không cho một bài gì nhộn hơn có phải tuyệt không? Như bài kèn Xác-xô-phôn chẳng hạn”.

Gô-sa không thèm tập một thứ nhạc cụ gì, nhưng nó rất thích những buổi biểu diễn tạp kỹ.

Cũng chỉ vì khẩu vị âm nhạc trái ngược nhau nên giữa hai anh em thỉnh thoảng sinh ra xích mích, cãi lộn, thậm chí có khi choảng nhau nữa là khác.

Đó là lúc trên đài phát hai chương trình ca nhạc khác nhau ở hai làn sóng: sóng này phát nhạc cổ điển, sóng kia - nhạc nhẹ.

Chỉ cãi nhau được vài câu, Gô-sa tắt ngay đài và trịnh trọng tuyên bố:

- Chẳng có chương trình nào hợp cho cả hai đâu.

Va-nhi-a đổi lại bằng một câu kết tội:

- Thật ích kỷ hết chỗ nói!

- Đúng, ích kỷ đấy! - Gô-sa cũng không chịu. - Nhưng thằng ích kỷ không phải là tôi. Mà chính là người chỉ biết lo cho mình hơn là lo cho tôi.

Và những cuộc cãi lộn như thế thường được kết thúc bằng cách: cả hai đều quên âm nhạc, rồi rủ nhau ra sân vận động và thỏa thuận với nhau: cả hai đều cổ vũ cho đội bóng đá “Spác-tác”, cùng hò hét những câu mà những người hâm mộ bóng đá thường hô lớn:

- X-ú-t, X-ú-t!

- Nghề thật !

- Đuổi trọng tài ra sân thôi!

Nhưng hôm nay khi Ba-ba-kin mời cả hai anh em tới thăm thành phố nghệ thuật, dự buổi hòa nhạc của các nghệ sĩ trẻ tuổi thì cả hai đều im re, chẳng thấy cãi cộ gì cả. Vì cả hai đều chưa thể tưởng tượng được nhạc ở thế kỷ hai mươi mốt như thế nào.

Trước mắt họ đã hiện ra thành phố nghệ thuật. Từ xa những âm thanh du dương thánh thót từ nơi biểu diễn người trời vọng lại.

- Theo mày thì người ta đang chơi nhạc cụ gì, Gô-sa? - Va-nhi-a hỏi trước.

- Rõ thế mà anh không phân biệt được sao? - Gô-sa đáp vẻ thành thạo. - Dứt khoát là tiếng kèn Xác-xô-phôn và trống rồi.

- Trống thì không phải. - Va-nhi-a khẳng định. - Anh nghe rõ tiếng kèn ô-boa, tiếng tiêu và có thể cả tiếng công-tơ-bát nữa.

- Việc gì mà phải bàn cãi như thế. - Ba-ba-kin giảng hòa. - Đến nơi sẽ rõ các cậu ạ.

Sau ít phút cả bọn đã có mặt ở nơi biểu diễn. Sân khấu có hình bán nguyệt, khán giả ngồi nghe yên lặng trong những chiếc ghế bành.

Nhưng sao lại thế kia được nhỉ? Trong tay các nghệ sĩ không thấy có thứ nhạc cụ nào: không kèn, không trống, cũng chẳng có sáo, có tiêu gì cả. Người nào cũng mặc quần áo trắng như

tuyệt, họ khua tay lên không trung với nhiều động tác lạ lùng: khi chậm rãi uyển chuyển, khi nhanh nhẹn mạnh mẽ. Thoạt đầu cả hai anh em cứ tưởng họ tập thể dục. Nhưng còn tiếng nhạc hấp dẫn kia từ đâu phát ra mới được chứ? Âm thanh khi lắng xuống khi rộ lên theo nhịp tay của họ. Âm thanh giống như ngọn lửa lúc lụi đi lúc lại bùng lên, tựa như chúng được phát ra từ khoảng không trung cao vợi vợi.

Va-nhi-a tưởng như có tiếng sóng vỗ của biển cả, tiếng rì rào của lá rừng, tiếng lay động của gió đồng nội. Còn Gô-sa lại nghe thấy tiếng gào thét của bão tố, những tiếng giạt của trận cuồng phong, tiếng ì oạp của các đợt sóng vỗ bờ.

Rồi tiếng nhạc lắng hẳn, các nghệ sĩ cúi chào khán giả và bước ra khỏi sân khấu.

Gô-sa không kìm được, chạy vội ngay lên sân khấu! Nó muốn tìm hiểu dàn nhạc kỳ lạ này là như thế nào.

Bỗng mặt mũi nó rạng rỡ hẳn lên.

- Thế là em biết hết rồi. - Nó cố nói to để Va-nhi-a có thể nghe thấy. Nhạc cụ để ở hai bên cánh gà thôi. Ở đây có rất nhiều những cái ống và những bóng đèn cứ nhấp nháy liên tục.

Va-nhi-a cũng sốt ruột chạy lên sân khấu.

- Có thể chỉ Ba-ba-kin mới biết được?

- Các cậu thấy rồi đấy. - Ba-ba-kin giải thích. - Mọi vấn đề đều được thu gọn trong ngành điện tử. Nhạc cụ biến tia sáng thành dòng điện rồi chuyển thành sóng âm thanh.

- Nhưng các nghệ sỹ khua tay để làm gì? - Gô-sa thắc mắc.

- Họ chơi nhạc trên tia sáng đấy, giống như trước đây các nghệ sỹ biểu diễn trên các nhạc cụ, như bấm vào các phím đàn pi-a-nô thôi. - Ba-ba-kin đáp.

- Họ chơi nghề thật! - Gô-sa thán phục. - Thế mới đáng nghệ sỹ cỡ bự chứ!

Dàn nhạc lại tiếp tục, các nghệ sỹ bước ra sân khấu.

- Họ cũng rất xứng đáng là những nghệ nhân nổi tiếng. - Ba-ba-kin hướng dẫn. - Cái anh đứng bên phải kia kia là thợ nấu thép nổi tiếng đấy. Anh ta làm việc ở lò luyện thép nguyên tử. Cạnh anh là một bác sĩ phòng bệnh. Còn anh cao cao kia là nhà phát minh. Phía trái anh ta lại là anh thợ lắp ráp nhà ở cỡ ưu tú đó.

- Đây chắc là dàn nhạc nghiệp dư? - Va-nhi-a hỏi. - Ở đây không có dàn nhạc chuyên nghiệp “nghiêm” hay sao?

- “Nghiêm” là thế nào? Tớ chẳng hiểu. - Ba-ba-kin hỏi lại. - Ở chỗ tớ tất cả đều là nhạc sỹ chính cống. Chính họ kia kia.

- Tớ nói những người chơi nhạc chuyên nghiệp - những người chuyên nghề chơi nhạc ý mà.

- Chắc các bạn biết âm nhạc mang đến cho con người biết bao niềm vui. - Ba-ba-kin vẽ mặt đắc chí giải thích. - Và âm nhạc cũng rất cần cho xã hội. Bởi vậy nếu bạn có năng khiếu âm nhạc, thì sẽ được gửi tới các nhạc viện và chỉ sau đó mấy năm bạn sẽ trở thành hoặc nhạc sỹ hoặc nhạc công, nhưng phải có tài. Muốn vậy phải luôn nâng cao trình độ nghệ thuật của mình. Bạn yêu cầu gì, xã hội đều đáp lại rất chu đáo.

- Bọn tớ hiểu rồi. - Va-nhi-a gật gù. - Có nghĩa là tới năm ba nghìn thì âm nhạc vẫn còn là một nghề.

- Tất nhiên! - Ba-ba-kin gật đầu. - Nó cũng giống công việc của người kiến trúc sư, của những nhà hóa học, bác sĩ, luyện kim. Chỗ chúng tớ rất nhiều người chơi nhạc nổi tiếng. Một số nổi tiếng cỡ thế giới kia. Ngay ở dàn nhạc không chuyên này cũng có rất nhiều người tài giỏi.

- Họ tự học? - Gô-sa tò mò.

- Không, đều phải qua trường lớp cả chứ. Mỗi ngày người lớn chỉ làm việc có bốn tiếng, đủ làm ra của cải cho xã hội. Thời gian còn lại thì dùng cho việc học tập bồi dưỡng, học nhạc, học vẽ, chơi thể thao. Cho tới năm một trăm hai mươi tuổi con người sẽ rất hoàn thiện nghề nghiệp của mình.

- Tới năm một trăm hai mươi tuổi? Có phải anh nói thế không, em nghe chưa rõ. Gô-sa trở mặt hỏi lại.

- Đúng, một trăm hai mươi tuổi. Mà thế đã có gì là cao. Con người có thể sống tới hai trăm tuổi chứ.

- Ôi, hai trăm tuổi? - Va-nhi-a ngạc nhiên hơn.

- Quá đi chứ! Các nhà bác học mong muốn con người sống lâu hơn thế nữa. Vì hiện nay trên trái đất đã tiêu diệt hết các loại bệnh tật, thì điều này rất có thể được lắm.

- Người già sống dai làm gì cho cực! - Va-nhi-a phàn nàn. - Về già con người sẽ yếu đuối và lẩm cẩm lắm.

- Thế mà chỗ chúng tớ chẳng thấy ai yếu đuối và lẩm cẩm cả. Càng sống lâu con người càng có ích cho xã hội. - Ba-ba-kin giải thích. - Người lớn tuổi thì sự hiểu biết rộng hơn, thành thạo công việc hơn so với những người trẻ tuổi chứ. Ở họ có cả một kho kinh nghiệm quý báu.

Rồi cả bọn dắt nhau tới một sân tập thể thao.

- Các bạn xem thử mấy người đánh bóng chuyền kia nhé. Đố bạn đoán được họ bao nhiêu tuổi nào?

- Hai mươi, hai mươi là cùng. - Gô-sa đáp ngay.

- Sai rồi. - Ba-ba-kin mỉm cười. - Đây là đội bóng chuyền của những người đứng tuổi. Trong số họ các cậu không thể tìm được người nào ít hơn trăm tuổi đâu.

- Đòi nào lại như thế được! - Gô-sa kêu lên.

- Không tin? Thì hỏi thẳng họ xem.

Vừa lúc trọng tài thổi một hồi còi dài kết thúc trận đấu. Các vận động viên chụm lại trao đổi ý kiến một lúc khá sôi nổi, sau đấy họ rời sân cỏ.

- Bác ời. - Gô-sa mạnh dạn hỏi thử một người. - Xin phép được hỏi bác một chút có được không ạ?

- Xin mời. - Người đó niềm nở gật đầu.

- Bác nói thật là bác đã tới một trăm tuổi chưa ạ?

- Bác hơn mất rồi, anh bạn trẻ ạ. - Vừa đáp người đó vừa cởi chiếc áo may ô, để lộ thân hình chắc nịch, da ngăm đen. - Hôm qua là ngày sinh nhật tròn một trăm hai mươi tuổi của bác.

- Trông bác trẻ hơn tuổi nhiều quá! - Gô-sa thán phục.

- Thật phấn khởi được nghe lời khen của cháu. - Bác vận động viên cười giòn.

- Bác có biết ông tóc đen có râu kia bao nhiêu tuổi không?

- Đội trưởng của bọn bác có phải không? Thật là một người tài năng. Anh ta sắp đến tuổi một trăm bảy mươi đấy.

- Khó mà tưởng tượng thật! Một trăm bảy mươi tuổi mà trông trẻ quá chừng.

- Có gì mà ngạc nhiên đâu anh bạn? - Bác vận động viên mỉm cười. - Thể thao là liều thuốc tốt nhất để chống già rồi. Cháu hiểu chứ.

- Cháu cũng đoán chừng như thế. - Gô-sa phụ họa theo vẻ lưỡng lự.

VA-NHI-A ĐÃ PHÁ CÁC KỶ LỤC THỂ GIỚI RA SAO

Mưa nặng hạt chếch xuống các đường phố và quảng trường. Nhưng trên sân vận động trời vẫn trong xanh, nắng vẫn rực rỡ. Cũng có thể nghĩ rằng có một người khổng lồ tốt bụng nào đấy đã dùng lưới riu màu nhiệm đục thủng đám mây đen, tạo thành ô cửa sổ, dành riêng cho sân vận động.

Va-nhi-a và Gô-sa chạy một mạch thật nhanh vượt qua khu vực mưa, nhưng vẫn bị ướt sũng. Chạy mãi khi đến sân vận động mới thoát được trận mưa. Một người giữ trật tự đeo băng đỏ ngăn Va-nhi-a lại. Nhưng anh ta lại nói với Gô-sa giọng rất nhẹ nhàng, đầy vẻ kính trọng, kèm theo nụ cười trên môi:

- Ôi! Anh Gô-sa! Xin mời anh vào ngay cho ạ. Trên khán đài đã dành riêng cho anh hàng ghế danh dự.

- Cám ơn! Hãy để cho anh này vào. Anh ta cùng đi với tôi đấy. - Gô-sa nói vội vã và gật đầu về phía Va-nhi-a.

Ở sân vận động những người vây kín nút tích vội vây kín lấy Gô-sa ngay. Người ta thi nhau chìa cho nó nào sổ lưu niệm, nào sổ an-bom. Họ còn đưa cho nó xem một tờ báo có đăng bức ảnh nó đang cười. Va-nhi-a đã hiểu vì sao đứa em của mình bây giờ lừng danh đến thế! "Tất cả cũng chỉ nhờ con ong thôi". Gô-sa ghi trên một cuốn an-bom "Gô-sa Vét-tô-kin, học sinh lớp 4A". Một người nào đấy đã lễ phép dính là chữ "hoc" viết thừa một nguyên âm "o". Nên rút kinh nghiệm sau đó nó chỉ đề rất đơn giản: "Gô-sa Vét-tô-kin".

Trên loa truyền thanh đã thông báo cuộc thi bắt đầu. Gô-sa chễm chệ ngồi trên hàng ghế danh dự. Còn Va-nhi-a bước vào vị trí xuất phát. Những học sinh ưu tú của trường thể dục thể thao cũng đã sẵn sàng xuất phát. Cuộc chạy thi sắp bắt đầu. Cũng phải nói thật: Va-nhi-a chưa bao giờ nghĩ đến giải thưởng hoặc bằng khen gì trong lĩnh vực thể thao. Thậm chí nó còn trốn cả giờ thể dục. Nhưng Gô-sa vẫn cố thuyết phục anh mình tham gia thi chạy hôm nay.

- Anh có nhiệm vụ phải giữ cho được danh dự thể thao của con người thế kỉ hai mươi. Anh phải gắng chạy hết sức và về đích trước tiên. - Gô-sa trịnh trọng tuyên bố.

- Nhưng anh có biết chạy đâu?

- Cứ hết sức vào!

- Trời đất! Thế thì tôi biết chạy thế nào đây? - Va-nhi-a khoát tay thất vọng.

Nhưng nó buộc phải nghe theo lời đứa em. Nó miễn cưỡng bước vào vị trí xuất phát cùng với các vận động viên khác. Tiếng súng hiệu vừa nổ, các đấu thủ vút lên. Va-nhi-a liền bị rớt lại ngay. Nó chạy ì ạch, vụng về hết như một chú vịt lạch bạch phía sau. Một khán giả chỉ về phía Va-nhi-a, nói về giễu cợt:

- Sinh ra đề bò, thì làm sao chạy được!

Một lúc sau Va-nhi-a thấy mình sắp ngã vật xuống đất. Nó so vai rụt cổ, hai tay cứ giật giật như bị chuột rút. Các vận động viên đã bỏ xa nó tới quá một vòng sân. Khán giả chê cười hò hét inh tai. Duy chỉ có một người hình như muốn cổ vũ Va-nhi-a, nên cố vỗ tay lộp bộp mấy tiếng.

Nhưng cũng chính trong giây phút khán giả tưởng chừng Va-nhi-a có thể gục xuống vì quá mệt thì đã xảy ra một điều hết sức lạ lùng. Bỗng Va-nhi-a thấy toàn thân nhẹ bồng đi, gần như không trọng lượng và nó vút lên như bay. Hình như đế giày không chạm đất. Nó chạy nhanh đến mức tất cả những vận động viên nổi tiếng chạy ở mọi cự ly đều phải ngơ ngác, thêm muồn và ganh tị. Va-nhi-a rút ngắn dần khoảng cách, rồi lần lượt vượt qua hết người này đến người khác. Thậm chí nhà vô địch thành phố - anh chàng chân dài Cô-chia Lu-kin cũng bị rớt mãi phía sau. Và đích đã tới. Bảng thành tích bật sáng, hiện rõ thời gian chạy của từng vận động

viên. Mọi người đổ dồn nhìn vào bảng và tất cả đều kêu: “Ôi! Một kỷ lục thế giới mới!”

Các phóng viên vây lấy Va-nhi-a ngay, họ thi nhau trút lên đầu nó biết bao nhiêu câu hỏi:

- Xin anh cho biết ai là huấn luyện viên của anh?

- Xin anh nói giúp là anh đã chuẩn bị tập luyện như thế nào để phá kỷ lục thế giới ngày hôm nay?

- Chính em cũng không biết rõ nữa. - Va-nhi-a lúng túng trả lời.

- Thừa nhà vô địch, không nên khiêm tốn như thế! - Một khán giả nói chen vào. - Anh đúng là một vận động viên tài năng thật sự. Anh là ngôi sao sáng mới xuất hiện, rực rỡ trên vòm trời thể thao!

- Cũng có thể là vận sự khởi đầu nan! - Va-nhi-a nói. - Bây giờ em thử đẩy tạ xem sao?

Va-nhi-a nhắc gọn quả tạ nặng nề bằng thép sáng loáng. Với động tác vung về nó lẳng quả tạ đi liền. Quả tạ bay lên, vạch một hình cầu vòng dài ngoẵng trên không trung, rồi rơi bịch xuống một vị trí rất xa so với nơi cầm cờ dành cho các nhà vô địch thế giới.

- Thế còn bây giờ, - Va-nhi-a nói vẻ mạnh dạn hơn. - Em thử nhảy cao xem thế nào, chắc cũng phải được.

Mấy người trọng tài hội ý chớp nhoáng, rồi thống nhất đặt xà ngang ở độ cao một mét tám mươi. Va-nhi-a chạy lấy đà mấy bước rồi nhẹ nhàng vút qua liền. Nó đề nghị nâng lên hai mét, sau hai mét rưỡi và cuối cùng lên đến ba mét. Va-nhi-a vẫn nhẹ nhàng vút qua, tuy động tác có phần vung về và ngượng nghịu. Những trọng tài dày dặn kinh nghiệm, đã từng chứng kiến nhiều kỷ lục của các nhà vô địch, nhưng hôm nay người nào cũng há hốc mồm ra vì quá kinh ngạc trước thành tích Va-nhi-a đạt được.

Tin về nhà vô địch thế giới mới đã phá như bốn tất cả các kỷ lục thế giới nhanh chóng truyền đi khắp thành phố. Từng đoàn ô tô chật ních người, từng đoàn người đi bộ rồng rắn... Tất cả đều đổ dồn về phía sân vận động. Những người hâm mộ thể thao vây kín cổng chính của sân. Nhiều người còn đến đây bằng máy bay lên thẳng. Những chiếc máy bay gọn nhẹ, giống như con chuồn chuồn bay rập rờn trên bầu trời của sân cỏ. Hàng vạn con mắt đều hướng về Va-nhi-a. Lòng đầy phấn chấn nó lao vào thi tất cả các môn và đều đạt được những thành tích ngoài sức tưởng tượng. Khi chạy vượt rào như một con chim, Va-nhi-a vút qua các bức rào chắn, không hề bị vướng víu lần nào. Những bước nhảy của nó thật gọn và khéo tới mức làm cho loài chuột túi cũng phải ghen lên. Đến môn ném đĩa, Va-nhi-a cũng làm cho bao người phải ngỡ ngàng: nó liệng như bốn cái đĩa bay vút từ đầu sân tới cuối sân. Nó lại đề nghị được cử tạ. Mấy người vận động viên vạm vỡ khệ nệ bê ra sân những dụng cụ nặng trĩu của môn này. Va-nhi-a nhắc bổng lên nhẹ nhàng. Với động tác nghiêm trang nó ra hiệu tăng thêm trọng lượng. Thế là tất cả các quả tạ có thể tìm được quanh sân vận động đều được mắc vào hết cho Va-nhi-a. Nó nhắc bổng liền vượt qua đầu. Rồi nó mỉm cười đứng nguyên như thế một hồi lâu. Mặc sức cho các nhà quay phim, chụp ảnh thoải mái làm việc.

Từ khán giả đến trọng tài và các vận động viên đều phải sững sốt trước thành tích quá cao của Va-nhi-a.

- Một lúc lập được mấy kỷ lục thế giới liền! - Một người đàn ông ngồi ở hàng ghế đầu vừa lau mồ hôi vừa nói. - Khó có thể như thế được lắm!

- Ngày nay mọi việc đều có khả năng như vậy lắm. - Lại một người đàn ông tóc đen, vuốt lại mái tóc trước phản đối. - Ở thời đại nguyên tử và vũ trụ của chúng ta thì chẳng có gì phải đáng ngạc nhiên hết!

- Có thể do may thế nào đấy thôi. - Người đàn ông lúc nãy vẫn chưa chịu.

Một thanh niên vận bộ đồ thể thao màu xanh thẫm chen vào câu chuyện. Anh ta đưa mắt về phía người đàn ông nói lúc đầu vẻ xem thường.

- Này bác ơi! - Anh ta lên tiếng. - Bác nên nhớ rằng trong lĩnh vực thể thao cũng có thể do may mà lập được một vài bàn thắng. Nhưng không bao giờ do may mà lập được một lúc mười kỷ lục thế giới liền như thế. Đây phải là một nhà thể thao khổng lồ, rất cự phách đấy bác ạ!

Câu nói cuối cùng của anh ta đã lọt đến tai Va-nhi-a. “Có ai biết được chỉ trong giây lát tự nhiên mình có được tài năng như thế nhỉ?” - Va-nhi-a thoáng nghĩ.

Một lúc phá được kỷ lục thế giới tới mười môn cả thầy. Chính Va-nhi-a cũng tự thấy quá kinh ngạc. Nó tự hỏi: “Không biết có điều gì xảy ra với mình thế này?”

Bỗng Va-nhi-a đập tay lên trán, nó lao như điên lên khán đài, xông thẳng lên hàng ghế danh dự, chỗ Gô-sa đang ngồi. Nó túm ngay ngực áo thằng em:

- Nói mau! Có phải đó chỉ là do trò ma quỷ của mày không?

Gô-sa hoảng hốt nhét vội cái máy gì đấy vào túi, chiếc máy giống cái đài bán dẫn nhỏ xíu.

- Cái gì thế? Đưa ngay xem nào! - Va-nhi-a giận dữ ra lệnh.

- Đó là... đó là... thứ người ta tặng em thôi. - Gô-sa ấp úng. - Lấy danh dự xin thôi. Người ta tặng em ở chỗ Viện hàn lâm khoa học đấy. Cần thì em cho anh xem.

- Tao xem rồi. - Va-nhi-a bực tức. - Được lắm, tao sẽ cho mày một trận về chuyện này.

- Anh dốt lắm! Chẳng qua em chỉ muốn anh được nổi tiếng mà thôi.

- Đồ vớ vẩn. - Va-nhi-a rít lên. - Nói đi! Máy này để làm gì?

- Nó làm giảm sức hút của trái đất. Đây, trong cuốn sách này nói đầy đủ cả. - Gô-sa vội đáp.

Va-nhi-a liếc mắt ngay trang đầu cuốn sách. Trong đó nói vắn tắt về lịch sử của một trong những phát minh kỳ diệu ở giữa thế kỷ hai mươi.

Năm 1687 nhà vật lý vĩ đại Niu-ơn đã phát minh ra định luật vạn vật hấp dẫn. Mấy trăm năm sau các nhà bác học mơ ước thoát ra khỏi lực hút trái đất. Giữa thế kỷ hai mươi người ta đã tìm ra một loại hạt đặc biệt - Gra-vi-tông, như trong sách nói: hạt này có trong mọi vật và mang sức hút trái đất. Nếu có dòng điện tác dụng vào nó, thì mọi vật sẽ mất trọng lượng.

“Loài người - trang sách nói tiếp, - đang cố gắng để chinh phục sức hút trái đất. Sẽ đến một thời đại khi trên trời có những chiếc máy bay bay lượn, sẽ có những con tàu xuyên hành tinh không bị sức hút của trái đất. Chúng bay lượn và lao vào khoảng không vũ trụ mà không cần đến nhiên liệu.

- Chính ông chủ tịch Viện hàn lâm tặng em chiếc máy này. - Gô-sa nói vẻ tự hào. - Nếu tia của máy hướng vào vật nào, thì vật đó sẽ nhẹ đi như lông chim.

Nhưng Va-nhi-a hoàn toàn không muốn nghe tiếp lời phân trần của Gô-sa, nó chạy ngay ra giữa sân. Một tay cầm mi-crô, tay kia nó ra hiệu để mọi người yên lặng.

- Xin mời tất cả mọi người nghe tôi nói. Tôi xin tuyên bố. - Va-nhi-a nói như hét vào loa. - Tôi chẳng lập được một kỷ lục nào hết. Thằng em trai tôi tên là Gô-sa đã bày ra cái trò nghịch ngợm vừa rồi đó mà thôi.

Va-nhi-a nước mắt giàn giụa. “Ôi thật là xấu hổ, thật là nhục nhã!”. Thất vọng và đau buồn, nó ôm đầu chạy ủa ra cửa.

GÔ-SA GIÚP XÂY DỰNG NHÀ

Gô-sa rượt theo anh, tới cổng thì đuổi kịp.

- Anh Va-nhi-a, anh Va-nhi-a, em sẽ không làm thế nữa đâu. - Vừa gọi nó vừa khụt khịt mũi về hối hận.

- Mà đã làm nhục cả thành phố rồi còn gì, bây giờ lại “không thế nữa, không thế nữa”. Người ta sẽ nghĩ như thế nào về chúng ta? Người ta nói ngay “Anh em nhà Vét-tô-kin là những kẻ khoác lác, những đứa lừa dối”.

- Người ta chắc sẽ không n-ó-i thế đâu. - Gô-sa kéo dài giọng.

Hai anh em dừng lại trước ngôi nhà đang xây dở.

Những chiếc ô tô chất đầy những tấm pa-nen trong suốt to và đẹp đang lao về nơi mặt bằng xây dựng. Chiếc cần cẩu cao ngất giống cổ con sếu, đang vươn dài ra để tóm lấy những tấm pa-nen, rồi nhấc bổng lên và nhẹ nhàng đặt vào những bức tường cao vút đang xây. Hầu như không thấy bóng một người công nhân. Cả công trường chỉ có một người đàn ông trông bé nhỏ, nhưng cường tráng đang di động như một trái bóng. Người đàn ông lúc ẩn lúc hiện quanh chiếc cần cẩu và ra lệnh cho một người nào đó không rõ. Ngôi nhà cứ thế được dựng lên rất nhanh. Va-nhi-a thấy rằng nhờ chiếc cần cẩu này mà người ta xây nên những ngôi nhà, giống như trò chơi xếp hộp của bọn trẻ. Có điều các khối hộp ở đây rất lớn. Mỗi khối phải to bằng ngôi nhà nhỏ.

- Nếu anh muốn, em sẽ làm một việc bổ ích cho anh xem. Em có thể giúp bác kia được. - Gô-sa nói.

- Chẳng cần mà bác ấy cũng làm việc tốt chán rồi!

- Như dẫu sao có em bác ấy sẽ thấy nhẹ nhàng hơn.

Gô-sa hướng chiếc máy về phía tấm pa-nen, tức khắc nó được nâng lên không trung, rồi từ từ rơi tới bức tường và nhẹ nhàng hạ xuống cạnh những tấm khác. Thấy vậy người đàn ông đứng lặng người ngạc nhiên. Để làm yên lòng ông ta, Gô-sa quay lại nói thật to rằng: mọi việc sẽ đâu vào đấy, rằng trong thời đại nguyên tử và vũ trụ chúng ta thì chẳng có gì đáng ngạc nhiên cả, rằng không có gì mà sợ hãi cả. Nhờ kỹ thuật hiện đại có thể làm được nhiều thứ kỳ diệu khác nữa. Nhưng người chỉ huy công trường bỗng rời tay ra, rồi bay lơ lửng ngoài trời, hết như quả khinh khí cầu.

- Cứu tôi v-ớ-i! - ông ta kêu thất thanh.

Gô-sa mặt tái nhợt, vội hạ chiếc máy xuống. Thế là ông ta rơi xuống đất như một hòn đá. Va-nhi-a vội giằng lấy máy và hướng về phía ông ta. Người đàn ông rùng mình một cái khá mạnh, rồi tiếp tục bay lơ lửng.

- Thật vô phúc! Làm thế nào bây giờ Gô-sa? - Va-nhi-a nói rất to.

- Ai vô phúc?

- Chính mà chứ còn ai nữa! - Va-nhi-a rít qua kẽ răng. Suýt nữa mà là kẻ giết người đấy!

- Anh Va-nhi-a. - Gô-sa nói như muốn khóc. - Anh định để cho bác ta bay đến đâu nữa? Nếu là người tất nhiên bác ta sẽ biết cách hạ xuống đất. Còn ta? Ta chạy đi thôi anh ơi!

- Không được bỏ chạy! - Giọng Va-nhi-a lạnh như nước đá. Ôi! May quá, bác ta đã hạ xuống được kia rồi. Còn mà... Tao thật xấu hổ vì có đứa em trai như mà đấy... Lại mà xin lỗi bác ta đi!

- Em chẳng có lỗi gì mà phải xin. Còn anh muốn thì cứ việc đánh chửi, phỉ nhổ em, tùy ý. - Gô-sa nắc lên.

- Không được, nhất thiết phải xin lỗi bác ta.

Vừa nói Va-nhi-a vừa đẩy thẳng em tiến lại chỗ người chỉ huy công trường. Ông ta ngồi giữa đường phố, trông như người mất hồn. Ông dùng khăn mùi xoa lau liên tục mồ hôi vã ra trên mặt!

- Cho cháu xin lỗi! - Gô-sa miệng nói thế, nhưng mắt lại hướng về phía khác. Nói xong nó chạy vụt đi. Nó cứ cắm đầu chạy dọc đường phố.

GÔ-SA TRỞ THÀNH NGƯỜI KHÔNG LỖ

Đường phố thẳng tắp với những hàng cây trông như công viên dẫn tới một khu rừng xanh mượt. Va-nhi-a vẫn nhớ rõ nơi đây trước kia không hề có rừng. Ngay sát thành phố, sau những ngôi nhà gỗ thấp lè tè là bắt đầu một khoảng trống mênh mông. Ở đấy có một bãi rác to xù. Hồi đó chỉ có một vạt rừng mãi tới bên kia sông. Vào những ngày nghỉ, học sinh các trường thường đến đó tham quan, cắm trại. Họ đi sưu tầm những nhánh cây dương xỉ, hoặc những nhánh lá phong non nhọn hoắt để ép vào những cuốn sách, hoặc bổ sung vào bộ sưu tập sinh vật. Họ còn tìm nấm, hái quả. Để rồi khi về lớp sẽ phải viết bài văn với nhan đề “Em đã thấy những gì trong rừng sâu”.

Nếu bây giờ Va-nhi-a phải viết bài văn như thế thì thế nào cô giáo cũng cho nó điểm hai ngay. “Này Va-nhi-a, em bịa đặt quá đấy. - Cô giáo có thể còn nói như thế nữa. - Em tìm đâu ra khu rừng có cây mọc cao vút đến tận mây xanh, thân cây thẳng đuột, lại nhẵn như cột nhà nữa chứ”. Nhưng biết nói thế nào khác được, nếu như ở trong khu rừng kỳ lạ này những cây ăn quả mọc thẳng tắp, to cao đúng như thế! Một cây thanh hương trà cao chót vót với cái mũ màu đỏ sáng như muốn tự khoe: “Hãy nhìn xem, tôi cũng cân đối và biết ăn diện đấy chứ?”. Còn nấm? Va-nhi-a chưa bao giờ được thấy loại nấm nào lại to như thế! Cái nào cũng bằng chiếc ô. Tiếp với khu rừng là vườn cây ăn quả. Cây cối trong vườn tuy không cao, nhưng cành lá lò xo như mái tranh. Cành cây sà xuống đất, vì bị những chùm quả chín mọng, nặng trĩu kéo xuống. Đó là những cành táo chi chít quả chín mọng, những chùm mận chín thẫm, những trái cam vàng rực và có cả loại quả gì đấy trông thật lạ mắt. Gô-sa hái mấy quả lạ đó, ném thử ngay và tuyên bố:

- Mùi thơm như dưa, còn vị thì tuyệt! Hơn mứt anh đào.

Phía trước khu vườn có một hàng rào trang trí không cao lắm. Những cây nho dại và cây trường xuân quấn quanh các cọc rào. Trước lối vào có treo biển: “Chú ý! Không đội mũ, không đeo găng bảo hiểm thì không vào vườn”. Liền đó trên những chiếc cọc nhỏ treo những chiếc mũ bằng da, những đôi găng tay bằng chất dẻo. Anh em Vét-tô-kin mặc bộ binh giáp vào, nhìn nhau cười khúc khích.

- Trông như người đua mô-tô ý. - Va-nhi-a nói.

- Không phải, giống anh lính xe tăng chứ! - Gô-sa chữa lại. - Em không hiểu phải khoác những thứ này vào làm gì?

- Lát nữa chắc sẽ rõ. - Va-nhi-a đáp và mở cánh cổng.

Vừa đi vào vườn được mấy bước Va-nhi-a bị một vật nặng gì đấy rơi bịch ngay xuống trước mặt. Va-nhi-a thở phào: đó là quả táo to bằng quả dưa bở.

- Phải đến năm cân mất. - Gô-sa ì ạch nhắc quả táo lên. - Bây giờ mới biết bộ đồ binh giáp này cần vào việc gì. Nếu không đội mũ, mà nó rơi đúng đầu, thì ôi thôi, ít ra đầu cũng phải mọc bướu.

Gô-sa gặm gặm quả táo, chép miệng kêu ngay:

- Ngon đến thế là cùng!

Tuy táo rất ngon, nhưng cả hai anh em ăn vẫn chưa hết nửa quả. Sau khu vườn ăn quả là vườn cỏ. Ở đây cỏ mọc xanh mượt, dày đặc, cao quá đầu người. Gô-sa bị lạc ngay trong đám cỏ, nó la ầm ỉ:

- Gì mà kêu toáng lên thế? Anh đây cơ mà. - Va-nhi-a lật một bông hoa cỏ ba lá to sụ, để nhìn Gô-sa và đáp.

Hai anh em bước ra đường cái. Một đàn gia súc đang di động về phía hai đứa, bụi tung mù mịt. Cả hai đều quả quyết rằng đó là đàn bò. Nhưng trong đời chúng chưa thấy loại bò nào to như

thế. Con nào cũng như con voi.

- Phải chạy khỏi đây thôi! - Gô-sa kêu lên và phóng theo con đường trong vườn.

Con đường lại dẫn anh em tới khu nhà kính không cao lắm. Tiếng kêu quác quác của một đàn gà làm ầm ĩ cả khu nhà. Lũ gà hoảng hốt bay tứ tung. Gà cũng như bò đều to lớn đến mức khó tưởng tượng nổi.

- Gà gì mà to thế này không biết! - Va-nhi-a ngạc nhiên nói. - Con nào cũng to như đà điểu. Đây Gô-sa ơi, hình như chúng ta lạc vào vương quốc khổng lồ rồi. Cây khổng lồ, bò khổng lồ, cả gà cũng thế...

Gô-sa chưa kịp đáp thì một chú gà trống đuổi thẳng cánh lao trúng người, làm nó ngã nhào. Gô-sa phải bò rồi trườn bằng bốn chân tay. Chú gà trống vẫn bám theo sau và mổ vào người nó liên tiếp. Va-nhi-a liền nhảy vào cứu em. Nó lấy hết sức tống một quả thật mạnh vào mào gà. Chú gà bị đau điếng, kêu quác lên, rồi chạy tạt sang một bên.

Anh em Vét-tô-kin chớp vội thời cơ đó chạy tọt vào ngôi nhà cạnh đấy và chửi đồng. - Phải giết hết lũ gà trống này đi mới được.

- Có đau lắm không? - Va-nhi-a hỏi, giọng thương cảm.

- Anh xem này! Nó giật rách mất mấy mảnh quần của em rồi. Còn quần áo đâu mà về nhà được nữa chứ?

- Yên tâm Gô-sa ạ! Có thể ta không về nhà nữa đâu.

Gô-sa trấn tĩnh được ngay, nó lại ngó nghiêng khắp căn nhà. Bỗng mắt nó hướng vào mấy cái bao đặt trên giá. Nó dán mắt nhìn vào trong bao, rồi thò tay vào bốc một ít bột gì đấy màu vàng, đưa lên mũi ngửi và thè lưỡi nếm liền. Có thể nói Gô-sa là đứa rất thích nếm đủ thứ: từ dấm, ớt đến tỏi... Ở nhà nó được gọi là cây "la liếm" của gia đình.

- Làm gì thế Gô-sa? nhớ thuốc độc thì sao?

Va-nhi-a kêu lên, nhưng Gô-sa vẫn cố làm ra vẻ không nghe thấy gì cả. Nó lại bốc một nắm bột nữa, chộp miệng một cái rồi đổ tuốt cả vào mồm.



- Cũng ngon ngon đấy anh ạ. - Nó nói. - Giống như nhân hạt quỳ, lại pha vị kẹo sô-cô-la. Anh nếm thử xem. Hay ra phết!

Nhưng Va-nhi-a không thích. Nó liếc qua khe cửa và nói:

- Gà chạy rồi! Đi được rồi đấy!

- Anh nhìn kỹ xem đã. - Gô-sa yêu cầu, hai tay chùi chùi vào quần. - Biết đâu con gà đáng nguyên rủa đó lại chẳng đang nấp ở chỗ nào đấy, để rình chúng ta.

- Nó chạy thật rồi. Ta cũng phải đi nhanh khỏi nơi đây thôi.

Hai anh em khẽ bước ra ngoài, mắt liếc quanh, rồi chạy một mạch về thành phố.

- Sao anh cứ nhìn em thế? - Gô-sa hỏi.

- Như là... Tao thấy hình như là...

- Hình như thế nào? - Gô-sa sốt ruột.

- Có gì đâu. Có lẽ là ảo giác thôi.

Nhưng đi chưa đầy trăm bước, Va-nhi-a nắm tay áo em nói:

- Ăn uống thế nào mà trông mày lớn như thổi thế?

- Lớn bằng nào?

- Dễ thấy quá! Bây giờ mày phải cao bằng... Thế mày không thấy hay sao?

- Chuyện vớ vẩn. - Gô-sa nói ngay. - Em thấy ngon miệng và cũng thấy có béo ra một chút.

- Một chút à? Mày cao bằng tao rồi đấy. - Va-nhi-a bỗng cười sặc sụa. - Ôi! Không sao mà nhìn được cười. - Nó nhảy nhảy mấy bước và ôm bụng cười rũ rượi. - Anh hề! Trông đúng là anh hề trong rạp xiếc thật. Va-nhi-a cố kìm, nhưng cứ nhác trông Gô-sa thì nó lại không sao nhìn cười được.

Quả thực trông Gô-sa quả là hài hước. Nó bỗng cao vồng lên, cái bụng phệ ra, tròn như cái trống, đôi chân dài ngoẵng vươn ra ngoài hai ống quần rách bươm, ngắn cùn cùn đến đầu gối. Nhưng ngược lại Gô-sa lại chẳng còn bụng dạ nào để cười được nữa. Vì nó thấy đói lạ lùng. Trong đời chưa bao giờ nó thấy ruột gan bị đói cồn cào như bây giờ. Nó thèm ăn quá.

- Phải đi nhanh đến nhà ăn thôi.

Gô-sa kêu to và nhắm ngời nhà trắng trước mặt mà phóng như điên như dại. Va-nhi-a phải chạy hết sức mới đuổi kịp. Nó thấy chưa bao giờ thằng em lại chạy nhanh đến thế. Nhưng cũng phải thôi. Vì Gô-sa đã trở thành người khổng lồ rồi. Mỗi bước chân của nó dài ngoẵng phải bằng ba bốn bước của Va-nhi-a.

May mắn là hai đứa tìm được nhà ăn ngay. Cánh cửa kính tự động đóng mở hiện ra trước mặt. Một giọng nói êm nhẹ vang lên trên loa truyền thanh.

- Xin chào! Hoan nghênh các bạn đã đến với chúng tôi.

Hai anh em vừa bước qua ngưỡng cửa thì có hai chiếc chổi nhẹ lướt chạy lại chân họ và chải sạch bụi ở đế giày, xong việc chúng lại chui tọt xuống sàn nhà. Rồi đến một đôi chổi khác được nối với máy hút bụi lại chạy ra chải chuốt quần áo họ.

Hai anh em chưa kịp ngồi vào bàn thì từ trên cao một cái mâm từ từ hạ xuống. Trong đó bày đủ loại thức ăn. Chiếc mâm được đặt nhẹ nhàng xuống bàn. Những cánh tay vô hình nào đấy thông thả xếp thức ăn, hoa quả ra bàn, rồi lại bê chiếc mâm không đi chỗ khác. Một giọng nói êm nhẹ lại vang trên loa:

- Chúc các bạn ăn ngon miệng.

- Xin cảm ơn. - Va-nhi-a lịch sự đáp lại.

Gô-sa đút vội miếng bít tết to sụ vào mồm và nói lầu bầu gì đấy, thế là bị sặc.

- Không nên vội vã thế! - Giọng nói trên loa lại nhẹ nhàng cất lên.

- Người ta khuyên mày đấy. - Va-nhi-a nói với em. - Phải tỏ ra lịch sự một chút. Đừng để người ta cười anh em nhà mình Gô-sa ạ.

Gô-sa cố nghe theo lời khuyên của anh. Nhưng cái đói hình như còn mạnh hơn cả thiện ý của nó. Chỉ chùng một phút nó nuốt trửng hết đĩa rau sống trộn dấm, một đĩa ô-liu, xoi gọn đĩa xúp bắp cải và ăn hết một con gà. Sau đấy nó lại chuyển sang món hoa quả - dứa chín.

- Thế nào, no nê rồi chứ? - Va-nhi-a hỏi, mắt lim dim nhìn em.

- Mới tạm tạm thôi. - Gô-sa thật thà đáp. - Anh Va-nhi-a nhỉ! Con người ở thế kỷ tương lai này cũng biết nấu nướng các món ăn khéo đấy chứ. Thoạt đầu em cứ tưởng chúng ta phải ăn các thứ ở dạng viên, như viên thuốc. Thấy bảo chỉ cần nuốt một viên bằng ngón tay thì sẽ no suốt ngày mà.

- Họ cũng ăn cả dạng viên. - Va-nhi-a giải thích. - Nhưng chỉ dùng cho những chuyến bay du lịch xuyên hành tinh thôi, mục đích để giảm thể tích và trọng lượng. Ba-ba-kin có kể cho anh như thế.

Hai anh em ăn xong và đứng dậy. Sau bữa ăn Gô-sa càng to béo ra ghê gớm. Bây giờ Va-nhi-a không thể cười được nữa, nó thấy sợ hãi và thương đứa em quá!

- Em còn lớn đến đâu nữa! - Va-nhi-a kêu lên.

- Em cũng chả biết. - Gô-sa nhún vai đáp. Và cũng do nhún vai như thế mà chiếc sơ-mi của nó liền bị nứt phía sau lưng. - Hình như khí hậu có ảnh hưởng tới em thì phải. Anh có nghe thấy hình như có ai đang gọi chúng ta không?

Trên loa lại nhắc lại:

- Mời hai bạn mới ăn xong đến ngay phòng y tế của nhà ăn.

Người bác sĩ phòng bệnh mặc áo bờ-lu trắng đang ngồi đợi anh em Vét-tô-kin trong một gian phòng rộng có nhiều máy móc và dụng cụ khác nhau.

- Bạn tỏ ra quá dễ dãi với mình đấy, anh bạn trẻ ạ. - Bác sĩ nói. - Bạn nhớ lại xem đã ăn thứ gì cách đây khoảng một tiếng không?

- Cháu có ăn gì đâu? Cháu chỉ nếm thử một ít bột gì đó màu vàng vàng thôi.

- Tôi cũng đoán như vậy. Anh bạn có biết đó là loại bột gì không chứ?

Gô-sa lắc đầu.

- Đó là thuốc kích thích tăng độ lớn đấy, nồng độ rất cao. Phải truyền huyết thanh vào máu bạn thôi. Cũng may là vẫn chưa muộn! Đúng là một sự cẩu thả đáng tiếc. - Bác sĩ vừa nói vừa dùng xi-lanh bơm chất lỏng gì đấy từ ống thuốc ra. - Thuốc kích thích đó dùng cho gia súc và cây cối. Nó cũng có tác dụng với cả người nữa.

“Thảo nào cây cối to cao đến thế, cỏ cũng lút đầu người, bò to bằng voi, gà thì bằng đà điểu. - Va-nhi-a nghĩ lại. - Có lẽ người ta nuôi chúng bằng thứ bột đó nên chúng lớn từng ngày từng giờ là phải”.

- Xong rồi đó. - Bác sĩ mỉm cười đặt xi-lanh xuống bàn. - Lần sau phải cẩn thận hơn anh bạn trẻ ạ.

Cám ơn người bác sĩ, hai anh em đi ra khỏi khu nhà ăn.

- Thế bây giờ nhìn em thế nào? - Gô-sa nói giọng buồn buồn.

- Cũng có gầy đi một chút. - Va-nhi-a nói để an ủi đứa em. - Mà trông em gầy đi thật. - Nó lại bổ sung thêm giọng chắc chắn hơn.

Sau một hồi lâu Gô-sa đã trở lại đúng với cậu Gô-sa quen thuộc của chúng ta: người tầm thước, tóc vàng quăn tít, mắt màu hạt dẻ. Một chàng trai rất hiếu động thích thò cái mũi điếm tàn nhang vào bất cứ chỗ nào.

GÔ-SA XUẤT HIỆN TÀI NĂNG

Chiều hôm ấy sau trận mưa rào, bầu trời chuyển màu xanh thẫm, không khí ẩm áp dễ chịu. Thành phố ngát mùi hoa phượng và hoa lê thảo.

Trên đường phố, những chiếc ô tô mui trần và mô tô lao đi vun vút. Trên trời những chiếc máy bay du lịch hai chỗ ngồi chạy bằng động cơ nguyên tử bay lượn rập rờn. Những người bộ hành sau lưng có gắn đôi cánh cơ học, hệt như những con chim di động từ nơi này đến nơi khác.

Nhưng tất cả những cái đó không làm cho anh em Vét-tô-kin phải ngạc nhiên. Trên một quảng trường trung tâm thành phố được ghép bằng đá hoa cương với nhiều hoa văn khác nhau, anh em Vét-tô-kin thấy một đám đông đang chen chúc nhau. Thấy vậy Gô-sa cũng cố len vào. Vốn tò mò, nó rất muốn biết có chuyện gì xảy ra trong đám đông đó. Sau mấy phút Gô-sa len được ra, mặt vã mồ hôi, tóc tai bù xù.

- Chuyện gì thế Gô-sa? - Va-nhi-a hỏi.

- Ở đó... anh có biết không? - Gô-sa vừa thở vừa trả lời. - Ở đó có những người xanh... À cũng không phải là người, mà là những con gì ấy, em cũng chẳng hiểu nữa.

Gô-sa liền túm vạt áo anh cố lúi vào trong đám đông.

Vòng người tò mò đang xúm xít vây quanh lấy ba người ở giữa sân. Trông họ tựa tựa như người. Người nào trông cũng tròn xoe, khoác áo choàng làm bằng thứ vải gì đấy màu da cam, sáng lấp lánh. Mặt mũi họ nhẵn nhụi, không có lông mày lông mi gì cả. Họ cứ chăm chăm nhìn những người vây quanh. Thỉnh thoảng họ lại phát từ thanh quản ra những tiếng giống tiếng kêu của chim đại bàng. Cánh tay của họ dài thườn thượt, mỗi bàn tay chỉ có ba ngón. Trên khuôn mặt nhẵn nhụi đó lại có mỏ nhọn như mỏ chim, còn đầu thì màu xanh. Trước ngực mỗi người đeo một quả cầu không to lắm, có cái vòi co dãn được. Thỉnh thoảng họ kéo chiếc vòi đặt lên mồm để thở một hơi dài, sau lại quay ra trả lời những câu hỏi của mọi người, qua một người phiên dịch. Một vài người trong đám đông mạnh dạn vỗ vỗ vào vai họ một cách triu mến, rồi bắt tay nói những lời chúc mừng.

- Thừa bác! Họ là ai thế? - Va-nhi-a hỏi nhỏ người đứng cạnh.

- Đó là khách từ vũ trụ xuống đấy. - Ông ta trả lời và còn kể về một hành tinh mà Va-nhi-a mới được nghe tên lần đầu tiên.

Người đàn ông cởi mở đó đã giải thích cho Va-nhi-a biết rằng con tàu xuyên hành tinh ba ngày trước đây đã hạ cánh xuống trái đất. Sau những cuộc đón tiếp long trọng, bây giờ những vị khách vũ trụ này đang làm quen với cuộc sống con người ở trái đất, mà trước đây đã đặt chân xuống hành tinh của họ.

- Hôm nay những người khách này đã gặp gỡ sinh viên trường đại học tổng hợp. - Ông ta nói thêm, - Bây giờ họ sắp đi xem hát đấy.

- Thế chiếc máy gì treo trước ngực họ thế hả bác? - Gô-sa hỏi.

- Cháu thấy đấy, họ thở khác hẳn mình lắm, không phải bằng ô-xy và bằng khí ni-tơ. Họ lọc ni-tơ từ không khí bằng chiếc máy đặc biệt ấy đấy.

Một lát sau một chiếc máy bay lên thẳng sáu chỗ ngồi đỗ xuống quảng trường. Ba vị khách vũ trụ, một phiên dịch cùng hai người đi theo bước lên máy bay. Máy bay vút nhẹ lên không trung.

Buổi chiều cả thành phố nghỉ ngơi, chỗ nào cũng đông vui, náo nhiệt. Trên các hàng cây bùng lên ngọn lửa của những chùm pháo bông. Từ các sân khấu ngoài trời vang lên tiếng nhạc. Trên các ngã ba, ngã tư, trên các quảng trường sáng rực màn ảnh vô tuyến công cộng. Vô tuyến đang đưa bản tin cuối cùng trong ngày. Những bộ phim màu đang kể lại các sự kiện xảy ra ở khắp các nơi trên lục địa. Đây là buổi tiễn đưa long trọng những bạn thiếu nhi Pháp đi du lịch ba

ngày trên sao Hỏa. Họ đi bằng xe lửa xuyên hành tinh, và đây là gương mặt vui tươi của một cô gái đang giờ cao chồm nho nặng trĩu lên quá đầu. Tiếng người thuyết minh trên vô tuyến đang giải thích. Tại các vườn nho ở Ác-khăng-ghe đang vào vụ thu hoạch. Những chiếc máy cày hất tung những luống đất đen sẫm ở vùng đài nguyên. Trước kia ở đây là xứ sở của băng giá và tuyết lạnh quanh năm. Cả đoàn máy cày tới hai chục chiếc đang làm việc, mà duy chỉ có một người công nhân điều khiển. Anh ta ngồi ở phòng điều khiển tự động.

Còn đây là hai nhà bác học: một người Nga, một Trung Quốc. Họ đang cúi xuống bàn giải mã các tín hiệu mới nhận được từ vũ trụ và từ những người cư trú ở một hành tinh xa xôi trong chòm sao Tiên Nữ.

Bây giờ các nhà bác học lại đang chuẩn bị phát tín hiệu trả lời. Họ đề nghị những người trên hành tinh đó cùng với trái đất trao đổi các đoàn đại biểu hòa bình, hữu nghị; đề nghị gửi cho nhau những con tàu bay tới các vì sao.

- Họ thật là may mắn và hạnh phúc. - Một người tầm thước, tóc sáng thốt lên. Ông ta đứng cạnh anh em Vét-tô-kin, mắt không rời màn ảnh.

Bây giờ màn ảnh lại hiện rõ cảnh các nhà du hành vũ trụ đang thử lại lần cuối con tàu bay tới các vì sao.

- Họ hạnh phúc quá! - Người đàn ông không quen biết đó lại kêu lên. - Còn ta thì bay có mỗi một mình.

- Trước bác cũng là nhà du hành vũ trụ? - Va-nhi-a hỏi.

- Cũng đã như thế, nhưng đã lâu rồi. Nếu các bạn theo dõi báo chí thì biết về chuyến bay đầu tiên lên sao Hỏa. Bản danh sách phi đoàn của chuyến bay đó chỉ có mỗi mình bác - I-van I-vanô-vích Lu-kin. Nhưng bây giờ tất cả đã thuộc về quá khứ. Mà tuổi tác cũng không cho phép nữa.

- Chắc tim của bác to lắm? - Gô-sa tò mò.

- Không đâu! - Ông Lu-kin đáp. - Tim thật của bác đã hỏng rồi, phải thay bằng quả tim mới đấy. Bảo hành một trăm năm.

- Bác nói gì cháu khó hiểu quá! - Gô-sa mỉm cười. - Sao lại thay tim cho người đang sống nhỉ? Có phải như thay vành đĩa xe đạp đâu. Thế quả tim mới của bác làm bằng gì? Bằng cao su? Hay bằng thép không gỉ?



- Chà chà! Thế ở trường người ta không dạy cháu điều đó sao? - Nhà cựu du hành lắc đầu về chề trách. - Không phải bằng cao su, cũng không phải bằng thép, mà bằng vật liệu đàn hồi đặc biệt. Nó được chế tạo bằng tất cả khả năng có thể có của ngành hóa học. Nếu các bạn không hiểu, xin mời đi cùng tôi. Ta sẽ tận mắt trông thấy điều lý thú đó.

Sau chừng mười phút anh em Vét-tô-kin được ông Lu-kin dẫn vào một ngôi nhà. Trước cửa ra vào có treo tấm biển hiện rõ những dòng chữ bằng điện nê-ông: "Viện cấy ghép các cơ quan và các mô người". Ông Lu-kin dẫn hai anh em đợi ở phòng khách, còn ông đi ra ngoài một lát.

Va-nhi-a và Gô-sa bắt đầu đưa mắt quanh gian phòng. Va-nhi-a có cảm giác căn phòng giống nơi làm việc của bác sĩ nha khoa, nơi có lần Va-nhi-a phải đặt chân đến đó. Có điều ở đây trong các tủ kính bày đủ các loại răng, vành răng, xương hàm. Còn ở đây cũng sau tủ kính lại bày

những quả tim, quả thận, dạ dày, các khớp xương, thậm chí có cả các loại mũi với các kích thước và hình dáng khác nhau. Tất cả đều là nhân tạo cả. Trong số các loại mũi bày mẫu có một cái khá dài và nhọn. Nó làm cho anh em Vét-tô-kin mất cảm tình ngay. Chắc người đặt hàng này phải láu lỉnh và nghịch ngợm lắm. Còn loại mũi này tuy có dáng “củ khoai tây” nhưng trông dễ thương hơn. Có loại lại giống chiếc giày mồm nhái. Riêng Va-nhi-a thích loại mũi “thành Rôm” hơn cả.

- Nến như phải thay, thì anh chọn loại này. Nó thanh tú và hơi quặp một chút. - Va-nhi-a về đăm chiêu nói.

- Còn em lại thích loại kia kìa, nằm ngay cạnh cái của anh ấy. - Gô-sa quả quyết. - Tuy nó hơi giống quả mận thật, nhưng người có mũi kiểu này trông rất oai vệ, giống như anh công an cứu hỏa ở cạnh nhà chúng ta ấy.

Cuộc tranh cãi về các kiểu mũi bị đứt đoạn, vì ông Lu-kin bước vào phòng, đi sau ông ta có thêm một người tóc hoa râm, choàng bờ-lu trắng.

- Những chàng thanh niên này, thưa giáo sư, không tin vào sức mạnh phi thường của ngành y học. Hình như các bạn đó từ một vùng xa xôi hẻo lánh nào mời đến đây thì phải.

- Không phải từ vùng hẻo lánh đâu, mà từ... Va-nhi-a định chữa lại, giọng lạc hẳn đi.

Dẫu sao thì cũng chẳng có ai tin rằng có một ông tiên đã đưa bọn họ từ thế kỷ trước đến thế kỷ mới này.

- Hình như anh bạn này tôi có may mắn được gặp ở đâu rồi thì phải? - Ông ta vừa nói vừa nhìn Gô-sa. - Ông bóp trán và kêu ngay: - À, thôi đúng rồi, bạn tên là Gô-sa có phải không? Có tấm ảnh của bạn đây. - Ông ta giơ cao quyển họa báo cho mọi người xem.

Trên bìa quyển họa báo có in tấm ảnh của Gô-sa đang mỉm cười. Tấm ảnh được chụp khi nó đặt hộp diêm vào tai và đang nghe tiếng ong kêu vù vù trong hộp.

- Thật là một cuộc gặp gỡ bổ ích và lý thú! - Giáo sư tiếp tục. - Tôi rất hân hạnh và vui mừng được làm quen với các bạn. Tôi có thể giúp các bạn được gì nhỉ? Có lẽ chẳng giúp được gì! Mà cũng đúng thôi. - Ông ta vừa cười vừa tự trả lời câu hỏi của mình. - Ôi thật là tuyệt! Ở đây chúng tôi có những quả tim trẻ và khỏe mạnh, có những lá phổi tuyệt vời, những cánh tay, đôi chân rắn chắc... Tôi có thể kể ra bao nhiêu thứ nữa. Nhưng thôi, chắc các bạn chả có thứ gì nhờ viện chúng tôi làm lại cả.

- Không đâu bác ạ! Bác có thể giúp cháu một việc này được không ạ? - Bỗng Gô-sa mạnh dạn lên tiếng. - Từ lâu cháu rất muốn hỏi thăm viện của bác. Bác giúp cháu nhé!

- Ồ, tôi rất hân hạnh! Liệu tôi giúp được bạn điều gì nào? Xin mời cứ nói, tôi xin nghe tất cả.

- Có một điều thế này bác ạ: cháu học môn số học rất xoàng.

- Ồ, cái đó không thuộc phận sự của tôi.

- Sao lại không ạ? - Gô-sa hào hứng nói. - Bác có thể làm được tất cả mà. Cháu biết! Bác thay cho cháu bộ óc mới đi. Cháu rất cần một bộ óc mới - bộ óc toán học.

- Mỗi người cần sống bằng trí tuệ riêng của mình. - Nhà cự du hành xen vào.

- Bác Lu-kin nói đúng đấy. Còn bác hoàn toàn không có khả năng giúp cháu được việc đó đâu. - Vị giáo sư mỉm cười lắc đầu.

- Nhưng cháu đinh ninh là bác có thể làm được tất cả - Gô-sa buồn rầu. - Số học là môn tai vạ đối với cháu đấy, bác biết không?

- Chắc cháu không ưa nó chứ gì? - Vị giáo sư hỏi.

- Cháu thì vẫn yêu nó thôi. - Gô-sa đáp. - Nhưng không hiểu sao nó lại không yêu cháu. Nói đúng ra là nó ghét cháu ghê lắm. Các bài tập cháu không làm sao mà giải được, đặc biệt là những bài có hai ẩn số.

- Bác hiểu rồi. - Vị giáo sư gật đầu. - Thế bây giờ cho phép bác kiểm tra cháu để biết tại sao môn số học lại ghét cháu nhé? Phép trừ và phép chia cháu có thạo không?

- Nó chẳng có cái gì để bác phải kiểm tra đâu. - Va-nhi-a xen vào vẻ chán nản. - Hai phép tính

ấy nó toàn bị điểm hai thôi bác ạ.

- Thế phép cộng và nhân?

- Ôi, cháu rất thích hai phép tính đó. - Gô-sa sung sướng kêu lên.

- Tốt lắm. Thế ta bắt đầu từ bảng cửu chương nhé. Cháu cho biết bảy lần bảy là bao nhiêu nào?

- Năm mươi tư, - Gô-sa đáp liền.

- Cháu nghĩ lại đi xem nào?

- Nghĩ lại... nghĩ lại... là bốn mươi nhăm. - Gô-sa đáp.

- Chưa đúng! - Giáo sư lắc đầu.

Gô-sa mặt mũi nhăn nhó khổ sở, quay sang nhìn anh về cầu cứu. Nhưng Va-nhi-a vẫn đang mãi xem mô hình chiếc dạ dày.

- Bác hỏi cái gì khác đi cũng được. - Gô-sa yêu cầu. - Thí dụ như hai lần hai hoặc năm lần năm ấy.

- Thôi, hay hơn cả là ta làm phép chia xem sao? - Giáo sư mỉm cười. - Giả sử người ta cho cháu, anh cháu và bác bốn quả táo. Cháu sẽ chia như thế nào?

- Chia cả ba người? - Gô-sa hỏi lại. - Thế thì mỗi người cháu chia cho một quả, riêng cháu xin hai.

- Sao lại thế? - Va-nhi-a bực mình. - Thật ích kỷ và đáng thương.

- Vì công em chia chứ sao?

- Thế thì bác rõ rồi. - Giáo sư mỉm cười. - Quả là cháu không thạo môn số học thật! Và không chỉ yếu môn số học đâu nhé. Bây giờ bác biết giúp cháu thế nào đây?

- Bác chỉ cần thay bộ óc cho cháu là mọi việc sẽ ổn cả thôi.

- Không cần như thế, bộ óc của cháu rất tốt. - Giáo sư cười. - Điều đáng buồn là nó hay bị chê trách đều do tính lười gây ra cả. Bác cũng có thể cho cháu viên thuốc này. Cháu nuốt vào thì chỉ sau ít phút là biết cộng, trừ, nhân, chia thành thạo như một nhà toán học. Nhưng không thể làm thế được đâu. Cháu phải biết tự lo việc học tập cho mình cháu ạ! Bây giờ các bạn ngồi đây chơi một lúc. Các bác có chút việc phải đi ra ngoài một lát nhé.

Vị giáo sư cùng nhà du hành vũ trụ đi ra.

Hộp thuốc vẫn để nguyên trên bàn.

Va-nhi-a chưa kịp trấn tĩnh lại thì Gô-sa đã nhanh nhẩu mở hộp thuốc ra, vớ một viên và đưa ngay vào mồm nuốt trửng.

- Sao lại thế Gô-sa? - Va-nhi-a hốt hoảng kêu lên.

- Ta chạy thôi. - Thay bằng câu trả lời, nó khoác tay anh chạy ra ngoài.

- Nào, bây giờ anh thử ra cho em một bài toán xem sao nào? - Gô-sa đề nghị. - Phép nhân hay phép trừ cũng được.

- Ba trăm bảy mươi nhăm trừ đi một trăm mười bảy thì còn bao nhiêu?

- Hai trăm năm mươi tám.

- Đúng. - Va-nhi-a thông thả đáp sau khi dùng que tính trên cát. - Thế hai trăm ba mươi mốt nhân với bốn mươi sáu thì thành bao nhiêu?

- Mười nghìn sáu trăm hai mươi sáu. - Gô-sa đáp liền.

- Rất đúng! - Va-nhi-a kinh ngạc. - Bây giờ em có thể đi làm xiếc được rồi, đóng vai như một con chó nhỏ thông thái được đấy...

Gô-sa quyết định phải làm nổi bật tài năng toán học của mình lên. Nó cố luyện thật thạo bốn phép tính như người làm ảo thuật. Nhưng con số có bốn năm chữ số cứ bay ra tới tấp từ lưỡi nó. Nó đem nhân số chim bay qua đầu nó với số bánh ngọt mà nó đã ăn hết hôm trước. Nó lại đem tất cả những điểm hai mà nó đã bị trong năm học chia cho số người đi đường mà nó gặp

trong vòng mười phút thì người nào cũng có phần cả. Phép tính này làm cho nó thích thú đặc biệt. Va-nhi-a lắng nghe và bắt đầu thán phục thẳng em quá. Sự thán phục của cậu tăng đến mức cậu đã gọi nó bằng từ “ông Gô-sa” lúc nào không biết.

- Ông Gô-sa ơi! - Va-nhi-a nói vẻ kính trọng. - Ông quả là một cậu bé thiên tài!

Gô-sa khiêm tốn gật đầu. Nó thấy cũng tán thành với điều nhận xét của anh.

Và cũng trong giây phút đó, Gô-sa cũng có linh cảm thấy rằng tài năng toán học mới xuất hiện ở nó cũng có thể là nguyên nhân dẫn đến những điều không may mà nó phải gánh chịu.

Va-nhi-a cũng để ý thấy đứa em có hiện tượng đáng trí. “Nhưng không sao! - Va-nhi-a tự giải thích. - Hầu hết các nhà toán học vĩ đại thường hay đáng trí mà”.

Nhưng sự đáng trí của Gô-sa lại có phần trội hơn các nhà toán học vĩ đại. Nó tỏ ra lạ lùng quá mức: trả lời các câu hỏi rất vu vơ, không hợp lý, miệng cứ lẩm bẩm tính toán. Bỗng Gô-sa tóm áo một người đi đường và nói một thôi một hồi rằng các nhà thiên văn đã tính nhầm. Theo sự tính toán của nó thì ở dải ngân hà không phải chỉ có một trăm năm mươi tỉ ngôi sao, mà phải có thêm mười lăm nghìn ngôi nữa. Nó còn cho rằng một tia sáng đi từ một ngôi sao ở rìa ngoài cùng dải ngân hà tới ngôi khác không phải là mất một trăm nghìn năm ánh sáng, mà chỉ mất chín mươi chín nghìn chín trăm chín mươi chín năm ánh sáng thôi. Nếu người đi đường đó không tin thì xin mời hãy tự tính toán và kiểm tra lấy.

Người đi đường hoảng sợ chạy giật sang một bên. Gô-sa lại lẩm bẩm những con số, vừa đi nó vừa khua chân múa tay suốt dọc đường.

Vừa lúc đó có một топ sinh viên từ trong cổng một ngôi nhà ulla ra phố. Một tấm lưng ai đó đã che lấp Gô-sa. Va-nhi-a không nhìn thấy đứa em đâu cả. Và khi hè phố vắng người thì Gô-sa cũng biến đâu mất hút.

- Gô-sa biến đâu mất rồi? Làm thế nào bây giờ? - Va-nhi-a hốt hoảng kêu toáng lên.

- Còn làm gì nữa? Điện thoại truyền hình đâu, phát sóng về phía nó đi, dứt khoát sẽ thấy.

- Chắc gì... - Va-nhi-a lưỡng lự. - Nó lại đáng trí nữa.

Và Va-nhi-a kể lại cho Ba-ba-kin nghe tất cả. Từ chỗ hai anh em tới thăm viện cấy ghép các cơ quan và các mô người ra sao, rồi Gô-sa đã nuốt trứng viên thuốc “toán học” thế nào.

- Dẫn sao cậu cũng cứ thử tìm bằng cách đó đi. - Ba-ba-kin vẫn khuyên.

Va-nhi-a mở chiếc máy vẫn đeo trên vai: ngay tức khắc có tiếng kêu o o nhè nhẹ, màn ảnh sáng màu xanh lơ và bóng Gô-sa từ từ xuất hiện.

- Nó đây rồi. - Va-nhi-a kêu lên sung sướng. - Cam đoan là đúng nó rồi. Mình thấy rõ cả những tàn nhang trên mũi nó nữa chứ.

Trong loa vang lên giọng quen thuộc của Gô-sa:

- Anh Va-nhi-a! Em trông thấy anh rồi... Thành phố Ba Mặt trời...

Tự nhiên Gô-sa im lặng, hình ảnh nó bỗng rung lên và biến mất.

Va-nhi-a vội vặn lại tự xoay, ấn thêm một nút điều chỉnh nữa. Nhưng máy vẫn lặng thinh.

- Đưa mình xem nào! - Ba-ba-kin yêu cầu và cúi xuống xem xét. - Máy vẫn tốt. Chắc ở chỗ Gô-sa lại có chuyện gì rồi.

- Thế bây giờ nó ở đâu chứ? - Va-nhi-a cuống quýt. - Thành phố Ba Mặt trời là thế nào?

- Thành phố đó cũng ở gần đây thôi, mình biết. - Ba-ba-kin đáp. - Đi bằng tên lửa từ đây tới đó mất mười lăm phút là cùng.

Thế thì phải đi ngay thôi Ba-ba-kin ạ. Xin lỗi! Mình thấy nóng ruột quá!

TẠI THÀNH PHỐ BA MẶT TRỜI

Đúng, chỉ sau mười lăm phút chiếc tên lửa đã chuẩn bị hạ cánh.

- Đây là đâu thế này? - Va-nhi-a ngạc nhiên, - Chúng ta xuất phát lúc chiều tối, sao bây giờ là ban ngày, có cả mặt trời nữa?

- Không phải chỉ có một Mặt trời, mà có ba Mặt trời cả thấy. - Ba-ba-kin sửa lại. - Những Mặt trời ban đêm đấy.

Quả thực trên trời có ba Mặt trời nhân tạo khá to đang sáng rực rỡ. Ánh nắng của chúng không chói chang như Mặt trời thật, nhưng cũng đủ làm sáng cả thành phố và toàn bộ khu ngoại ô, nằm trải dài dưới cánh tên lửa.

- Mái nhà ở đây trông lạ thật?

Va-nhi-a thắc mắc. Tay nó chỉ những mái nhà bạc trắng lại vồng xuống như chiếc bánh quy kem đang ẩn hiện qua cửa lò sáng của tên lửa.

Dưới nắng Mặt trời nhân tạo, Va-nhi-a lại thấy những ô vuông màu trắng bạc, cũng giống như những mái nhà. Những ô vuông đó nằm đều nhau vây quanh lấy thành phố.

- Những ô vuông gì thế Ba-ba-kin? - Va-nhi-a hỏi.

- Mình có cuốn sách hướng dẫn về thành phố này đây. Trong sách nói đủ cả. Ta đọc xem sao...

“Thành phố Ba Mặt trời được xây dựng năm hai nghìn, nằm giữa sa mạc Gô-bi. Nơi đây trước kia không hề có đường sá, không sông suối, cũng chẳng có núi rừng. Nhưng lại là nơi có nhiều khoáng sản quý. - Ba-ba-kin đọc to. - Ở thời kỳ xa xưa Mặt trời đã thiêu đốt, tàn phá mọi sự sống cả vùng rộng lớn bao la này...”

Ba-ba-kin chưa kịp đọc hết, tên lửa đi hạ xuống đường bằng bê tông. Không để mất thời gian, đôi bạn vẫy một chiếc xe và yêu cầu người lái xe đưa vào thành phố ngay.

Va-nhi-a thấy ô-tô ở đây cái nào cũng thấp lè tè, trông chúng như muốn nằm rạp xuống đường. Vỏ ngoài của chúng điểm chỉ chít những vẩy màu sáng đục, trông tựa như những bức tranh khảm.

- Ô-tô ở đây lạ quá. - Va-nhi-a nói. - Mình chưa thấy loại này bao giờ.

Người dẫn đường có nước da ngăm đen mỉm cười giải thích:

- Đó là ô-tô Mặt trời. Thế các bạn tới đây bằng tên lửa Mặt trời chứ?

- Không, chúng cháu đi bằng tên lửa thông thường thôi. - Ba-ba-kin đáp.

- Vậy là hai bạn đã lỡ mất chuyến tàu điện Mặt trời rồi. Nó mới rời sân ga Mặt trời xong.

Va-nhi-a thấy ở thành phố lạ lùng này câu nói nào người ta cũng dùng đến từ “Mặt trời”, nên nó mạnh dạn hỏi người dẫn đường.

- Ở đây có tàu hỏa Mặt trời không chú?

- Nó sắp ra đời rồi đó. Khi nào xây dựng xong đường sắt một ray thì nó sẽ chạy thôi.

- Thế có tàu thủy Mặt trời không ạ?

- Ồ, cái đó thì chưa, vì chưa đào xong sông, có sông rồi thì nó cũng sẽ bơi lội như cá thôi.

- Thế còn cái gì Mặt trời nữa không? Mô-tô Mặt trời, xe đạp Mặt trời chẳng hạn? - Va-nhi-a hỏi liên tiếp.

- Cháu muốn biết một lúc nhiều thứ quá! - Người dẫn đường lại mỉm cười. - Vào thành phố thì sẽ rõ cả cháu ạ.

Vừa lúc đó chiếc ô-tô Mặt trời chạy sòng ngang với một trong những ô vuông, nằm sát ngay bên đường.

- Đây là nhà máy nhiệt điện của các chú đấy. - Người dẫn đường giải thích. - Nó cấp điện cho cả thành phố, các nhà máy xí nghiệp và các nông trang.

- Từ đâu mà có dòng điện được? - Va-nhi-a thích thú hỏi.

- Vớی cháu thì chú biết rồi: phải giải thích cặn kẽ, phải kể có đầu có đuôi vậy. - Người dẫn đường cười vui. - Chú sẽ kể cho cháu một chuyện cổ tích, nghe xong cháu sẽ rõ cái gì dẫn đến cái gì.

Ngày xưa đã lâu lắm rồi, trên trần gian có một tia sáng, giống như một con thỏ Mặt trời, mà cháu đã thường xuyên được trông thấy nó. Tia sáng đó khi ẩn khi hiện trên các lá cây, khi lại lấp lánh trên các cửa kính. Hãy thử bắt nó xem sao? Tia sáng Mặt trời đó lại giống như một ông tiên, ai muốn gì được nấy. Lúc thì nó biến thành chiếc cầu vồng vắt ngang bầu trời. Khi lại lọt vào các căn phòng, nhảy múa trên các tấm kính và nằm xoài ra trên nền nhà như một con vật đủ màu sắc rực rỡ. Và con người thấy rằng tia sáng Mặt trời bé nhỏ và giản dị đó không phải bình thường như ta vẫn tưởng. Ngay cả trước đây loài người cũng đã biết rằng tia sáng đem lại biết bao nhiêu ích lợi - đem ánh sáng và sự ấm áp cho con người. Nhờ nó mà trên trái đất này hoa mới nở, cây cỏ mới mọc được. Nhưng con người lại muốn nó phải làm việc nhiều hơn nữa, tốt hơn nữa, bắt nó nhường lại toàn bộ sức nóng mà nó có, không bớt lại chút nào. Thế là những người thợ săn những con thỏ Mặt trời ra đời. Họ tỏa đi khắp nơi để rình bắt "con thỏ". Và cuối cùng người ta đã tóm được nó thật và bắt nó phải làm việc...

- Làm thế nào mà tóm được nó, thưa chú? - Va-nhi-a hỏi.

- Chắc cháu biết chất bán dẫn là gì chứ? - Người dẫn đường tiếp tục. - Đó là chất dẫn điện kém hơn kim loại, nhưng lại có tính chất tuyệt vời: nó biến năng lượng tia sáng thành điện năng. Chất bán dẫn thường gặp trên trái đất này là chất si-líc.

- Thế thì cháu biết rồi. - Va-nhi-a nói và gật đầu. - Cát thông thường có chứa chất si-líc.

- Đúng vậy. Cát sông, cát sa mạc, đó chính là si-líc kết hợp với ô-xy. Cát có ở khắp nơi. Sa mạc là một biển cát. Nhưng chúng ta không cần cát thông thường, mà phải là loại si-líc tinh khiết nhất. Nếu tách ô-xy và các tạp chất khác khỏi cát thì ta sẽ được si-líc tinh khiết. Những mái nhà ở và mái nhà của nhà máy điện chính là làm bằng si-líc tinh khiết nhất. Những ô vuông mà cháu nhìn thấy đó chính là những cái "bẫy" để tóm những tia sáng mặt trời đấy. Nó biến tia sáng mặt trời thành dòng điện, rồi truyền trong không trung đến bất cứ nơi nào cần thiết mà không cần dây dẫn. Những mái nhà bằng chất si-líc sẽ sưởi ấm và chiếu sáng cho các khu nhà ở, làm cho tủ lạnh, vô tuyến, đài chạy được, Nó còn làm cho bầu không khí thêm trong lành và mát mẻ nữa.

- Ô-tô của chú phải chạy bằng năng lượng Mặt trời chứ ạ? - Va-nhi-a hỏi.

- Tất nhiên rồi, - Người dẫn đường gật đầu.

- Thế hôm nào trời âm u và đêm tối thì sao?

- Xe vẫn chạy bình thường thôi. Chú sẽ dùng ắc-quy hoặc lấy năng lượng trực tiếp từ không khí. Trong một ngày nhà máy điện sản ra rất nhiều năng lượng, cháu muốn dùng bao nhiêu tùy ý.

- Những Mặt trời nhân tạo kia được làm như thế nào?

- Chúng cũng được làm từ các chất bán dẫn cả. Ban ngày chúng thu năng lượng Mặt trời thật, ban đêm chúng lại tỏa ánh sáng xuống mặt đất. Chúng làm cho lúa ngô, hoa quả chóng được thu hoạch hơn. Nhờ vậy mà một năm thu được ba vụ.

- Ở đây sáng suốt ngày đêm. Thế chắc khó ngủ lắm chú nhỉ? - Va-nhi-a thắc mắc.

- Trước đây con người ngủ quá nhiều: một ngày đêm ngủ tới bảy, tám tiếng liền. - Người dẫn đường cười. - Thời gian ngủ chiếm tới một phần ba đời người. Ở chỗ chú các nhà bác học đã phát minh ra loại máy ngủ. Khi ta mở máy thì tất cả sự mệt mỏi sẽ tiêu tan hết và chỉ cần ngủ một tiếng hay tiếng rưỡi là vừa. Vì giấc ngủ rất ngon và sâu. Như vậy con người sẽ có nhiều thời gian hơn để lao động, học tập, dành cho âm nhạc, thơ ca, thể thao.

- Ôi thật là tuyệt! - Va-nhi-a thốt lên. - Nhưng cháu nói giả dụ thôi nhé: liệu có người nào

không thích làm việc, lại thích chơi hơn, hoặc nói đúng ra họ không muốn làm gì cả thì có sao không ạ?

- Làm gì có chuyện thế. - Người dẫn đường khoan khoái cười to. - Chẳng lẽ con người lại không thích làm việc sao? Mọi người cần đến lao động như cần nước, không khí, bánh mì chứ. Nếu có người nào vô công rồi nghề như thế, thì phải gửi tới bệnh viện ngay. Bác sĩ sẽ khám nghiệm trí tuệ của anh ta và chạy chữa kịp thời.

- Không biết Gô-sa có bị như thế không nhỉ? -Va- nhi-a ghé sát vào tai Ba-ba-kin nói nhỏ. - Lúc đi với mình nó có vẻ lảm cẩm thế nào ấy. Có thể ta phải đến khu nhà dành cho người bị tâm thần để tìm, may ra gặp được.

CUỘC TÌM KIẾM TIẾP DIỄN

Đặt chân vào thành phố Ba Mặt trời, điều làm cho Va-nhi-a sửng sốt trước hết là ở đây không có khu nhà nào dành cho người bị tâm thần cả. Cả thành phố duy nhất chỉ có một bệnh viện.

Đôi bạn ghé vào bệnh viện thì cũng thấy vắng tanh vắng ngắt.

- Các bạn thấy lạ lắm sao? Các bạn trẻ của tôi. - Giọng một bác sĩ cất lên; ông ta đang chơi cờ với một người y tá ở phòng điều trị không có bệnh nhân. - Ở thành phố chúng tôi đã lâu lắm không ai ốm đau gì cả. À, cũng có một trường hợp: một người bị sổ mũi nhức đầu. Nhưng đã lâu lắm rồi. Để tôi nhớ lại xem nhé. À cách đây hai mươi năm về trước kia đấy.

- Thế các bác làm gì ở đây? - Va-nhi-a chất vấn. - Nếu vậy thì cần gì đến bệnh viện nữa?

- Cũng vẫn rất cần cho người qua lại. - Bác sĩ đáp. - Trên hành tinh chúng ta đôi nơi vẫn còn bệnh tật. Nhưng cũng không hiểm nghèo như thời kỳ xa xôi trước kia. Nhất định trong tương lai không xa nữa, chúng ta sẽ tiêu diệt hết mọi bệnh tật. Còn bây giờ... tạm thời các bác vẫn phải thường trực ở đây...

Ra khỏi bệnh viện, Va-nhi-a và Ba-ba-kin đi lang thang một hồi lâu, hết phố này sang phố khác. Họ hỏi rất nhiều người qua đường, cố tìm lấy một tin dù rất nhỏ về Gô-sa. Nhưng những người được hỏi chỉ nhún vai, lắc đầu vì ngạc nhiên.

- Ta mở máy điện thoại lần nữa xem sao! - Ba-ba-kin đề nghị. - Mình vẫn hy vọng gặp được nó trên màn ảnh.

Va-nhi-a liền mở máy, màn ảnh hiện ra một khuôn mặt đang cười của một thanh niên không quen biết. Anh ta hất mở tóc xõa trước trán và chào Va-nhi-a:

- Tôi nghe đây, chào anh bạn trẻ!

- Làm sao anh có được chiếc máy đó? - Va-nhi-a hỏi ngay.

- Không phải của tôi. Có một cậu bạn vẽ lắm cảm thế nào ấy, cậu ta cứ bám riết lấy chúng tôi. Máy của cậu ta đấy.

- Cậu đó trông thế nào hả anh? - Va-nhi-a cuống quýt hỏi.

- À, người cũng tầm thước, tính vui nhộn như một con dế, rất hiếu động, mặt điểm tàn nhang. Lúc nào cũng lăm băm tính toán. Cậu có vẻ khá môn số học lắm thì phải.

- Đó là Gô-sa, em ruột của em đấy. Thế bây giờ nó đâu rồi hả anh?

- Cái đó thì chịu. - Anh thanh niên nói rất tự nhiên. Cậu ta cùng ngồi ô tô với chúng tôi, sau đó xuống xe rồi biến mất. À, hình như cậu ta bảo sẽ đi Vôn-ga-grát thì phải.

- Đi đâu? - Va-nhi-a hỏi lại.

- Vôn-ga-grát. - Anh thanh niên vẫy tay chào tạm biệt rồi máy tắt.

- Vôn-ga-grát thì mình biết rồi, - Ba-ba-kin nói. - Thành phố đó nằm bên bờ Đại Tây Dương.

- Thế ta phải bay gấp tới đó thôi, Ba-ba-kin ạ! - Va-nhi-a giục.

Họ vẫy xe tắc-xi và lao nhanh về phía sân bay Ba Mặt trời.

Đôi bạn tới Vôn-ga-grát vừa lúc tảng sáng. Từ xa thấy Đại Tây Dương mênh mông một màu xám ngắt. Biển đang nổi sóng. Những đợt sóng bạc đầu đuổi nhau từ tít tận chân trời, rồi xô nhau vào bờ. Nhưng chúng lại ào ào đổ vật xuống, bọt trắng xóa, bắn lung tóe. Bởi vì chúng bị một cái đập bê tông chặn khựng lại. Dọc theo đập người ta đặt hàng nghìn tuốc bin. Chúng chạy được là nhờ vào sức mạnh vô tận của sóng trào và thủy triều dâng.

Sức mạnh hùng vĩ và vô tận của biển cả đã tạo ra điện năng. Rồi điện năng nuôi sống các nhà máy cá hộp, các nhà máy hóa chất và các xí nghiệp chế biến rong tảo. Về những chuyện này thì

cả Va-nhi-a và Ba-ba-kin đều biết qua cuốn sách hướng dẫn về thành phố.

- Chúng ta bắt đầu từ xí nghiệp chế biến rong tảo đã. - Ba-ba-kin đề xuất. - Vì đây là nơi lý thú nhất. Gô-sa vốn tò mò, có thể nó đang luẩn quẩn ở đấy cũng nên.

Hai bạn nhìn thấy những tòa nhà đồ sộ sáng lấp lánh trên bờ một cái vịnh. Họ thông thả bước vào một căn nhà. Va-nhi-a ngạc nhiên ngay. Vì ở đây đi lại thoải mái, không thấy ai hỏi giấy tờ gì. Ở một phân xưởng cao và rộng có những chiếc máy cao lênh khênh đang làm việc dưới sự chỉ huy của một anh thanh niên ngồi ở phòng điều khiển. Họ hỏi anh ta về Gô-sa, anh ta mắt không rời bàn điều khiển, nhưng vẫn đáp lại khá rành rọt:

- Đồng chí kỹ sư trưởng của xí nghiệp chúng tôi đang đi đến kia kìa. Mời các bạn thử hỏi anh ta xem sao.

Nghe xong câu chuyện lộn xộn của Va-nhi-a, người kỹ sư trưởng mỉm cười:

- Mời các em cứ đi hết các phân xưởng trong xí nghiệp, may ra có ai gặp được Gô-sa của các em đấy. Nhân tiện mời các em đi tham quan các cơ sở sản xuất luôn thể. Cũng có nhiều điều lý thú đấy.

Một anh kỹ sư trẻ tuổi mặc chiếc áo sơ mi cộc tay lộ rõ nước da ngăm đen, những thớ thịt rắn chắc, anh ta vui vẻ nhận lời hướng dẫn đôi bạn đi tham quan các phân xưởng.

- Chúng ta bắt đầu từ dưới đáy vịnh trước. - Anh ta đề nghị. - Dưới đó có khu trồng rong tảo của xí nghiệp.

Va-nhi-a đã đọc khá nhiều sách viết về những cuộc săn bắn dưới nước, về những nhà thể thao dũng cảm với đôi chân nhái lao vào đánh nhau tay đôi với quái vật dưới biển. Nó rất thú vị là lần này sẽ được tận mắt trông thấy những điều bí ẩn ở đáy biển sâu. Và bây giờ họ đang chuẩn bị cho một chuyến du lịch dưới nước: mỗi người đều khoác bộ quần áo thợ lặn mỏng tanh làm bằng vật liệu đàn hồi. Trên đầu đội mũ chụp mặt, từ mũi có một ống dẫn tới bộ phận chứa ô-xy. Chiếc ca-nô đưa họ ra giữa vịnh. Theo anh kỹ sư, đôi bạn từ từ đi xuống nước bằng chiếc thang dây.

Dưới đáy vịnh có một con đê ngầm bao quanh, ngăn không cho sóng biển xô vào. Nước trong vịnh hoàn toàn đứng yên. Những đám rong tảo mọc chi chít xanh tốt đang lắc lư trong làn nước ấm áp. Những đầu cá to sụ cứ lượn đi lượn lại qua các đám rong. Những con sứa vẻ lười nhác chậm rãi rung rung bộ râu trong suốt. Dưới đáy từng đàn cua đang bò lổm ngổm đi tìm mồi. Còn mấy loài nhuyễn thể chuyên ăn thịt thì nằm im bất động. Bỗng một bóng đen như một đám mây nhẹ nhàng lướt qua đầu đôi bạn.

- Con gì mà to thế? - Va-nhi-a hoảng hốt kêu lên.

- Không sợ đâu. - Giọng anh kỹ sư vang lên trong ống nghe. - Cá voi đấy. Anh quên chưa nói để các em biết ở xí nghiệp này cũng nuôi cả cá voi nữa.

- Ở đây lại nuôi cả cá voi? - Va-nhi-a ngạc nhiên,

- Nuôi rất tốt. - Anh kỹ sư tiếp tục. - Chăn nuôi dưới biển là một ngành kinh tế vô cùng có lợi. Cá voi lớn nhanh lắm. Chỉ sau vài ba năm, một chú cá voi nhỏ xíu đã thành một con vật khổng lồ. Từ cá voi chúng ta chế biến ra thành mỡ, các loại vi-ta-min và nhiều sản phẩm quý khác.

- Giống khổng lồ thế không dễ gì nuôi nổi đâu. - Va-nhi-a vẻ đắn đo.

- Có cả kho thức ăn vô tận của biển cả, lo gì em. - Anh kỹ sư giải thích. - Trong nước có nhiều loại tôm và các loài nhuyễn thể, thừa sức nuôi sống các loài động vật đó.

Đôi bạn cố sức theo kịp anh kỹ sư dẫn đường. Càng đi xa bờ, rong tảo càng xanh tốt, dày đặc. Đúng như một khu rừng rậm dưới đáy đại dương.



Họ đi tới một bãi trống và thấy một chiếc máy kỳ lạ, tựa như tàu ngầm. Nó bơi sát tận đáy, hai bên sườn có gắn đôi cánh dài, phe phẩy như hai vây cá. “Đôi cánh” như hai lưỡi kéo lần lượt cắt gọn từng chùm rong. Trong ca-bin chiếc máy có một người đang ngồi điều khiển. Trông thấy anh kỹ sư dẫn đường, người đó tay vẫy chào, miệng tươi cười. Những chiếc rơ moóc lon ton chạy theo chiếc máy. Xung quanh máy được gắn những chiếc cào bằng kim loại, giống như những bàn tay khoẻ mạnh của con người, lần lượt cào những cây rong đã được cắt ra, dồn thành đồng to, rồi chất lên rơ-moóc.

- Đây là máy liên hợp dưới nước. - Giọng anh kỹ sư vang lên trong máy. - Ở đây có hàng chục chiếc máy như thế đang hoạt động.

- Rong tảo làm ra được những thứ gì hả anh? - Va-nhi-a hỏi.

-Ồ, nhiều thứ lắm. Rong hấp thụ năng lượng mặt trời tốt hơn bất cứ loài cây cỏ nào. Trên mỗi mét vuông rong chứa tới ba mươi nhăm nghìn ca-lo, trong khi đó củ cải đường chỉ xấp xỉ bốn nghìn ca-lo. Từ rong có thể điều chế ra a-bu-min, mỡ và nhiều loại vi-ta-min cần cho con người. Có thể nói đây là những vườn rau, những cánh đồng lúa, những vườn cây ăn quả ở dưới nước. Chúng ta có quyền thu hoạch sản vật này quanh năm ngày tháng.

- Gặt hái xong lại phải trồng tiếp chứ ạ?

- Không đâu. - Anh kỹ sư cười trong máy. - Loại này phát triển cực nhanh. Chỉ một cây thôi sau một ngày một đêm đã đẻ ra hai trăm sáu mươi sáu cây non khác. Chế biến các sản phẩm từ những cây non thì thật là tuyệt. Rong tảo còn lớn như cổ đại, lại không phải cày bừa, gieo cấy, cũng chẳng phải bón phân. Vì mọi thứ cần thiết cho sự sinh tồn của chúng đều có sẵn trong nước biển cả. Bây giờ chúng ta đi thăm các phân xưởng sản xuất khác.

Họ leo lên ca-nô và quay mũi vào bờ.

Kề ngay bên bờ vịnh là những toà nhà đồ sộ và sáng sủa.

- Trước hết ta đi thăm phân xưởng sấy khô. - Anh kỹ sư nói.

Họ bước vào gian phòng cao, uốn vòm. Trong các ngăn buồng bằng kim loại to và rộng, rong được sấy khô bằng dòng điện cao tần. Sau đấy chúng được đóng thành bánh rồi chuyển theo băng chuyền tới phân xưởng chế biến cơ học. Sau khi được nghiền nhỏ và được trộn thêm một loại dung dịch, chúng lại được chuyển sang phân xưởng chế biến hoá học. Từ đây bột rong tảo được chế thành mác-ga-rin, i-ốt, vi-ta-min, các loại nhiên liệu dành cho các động cơ, cùng các loại thức ăn, thuốc men khác...

Va-nhi-a thấy lạ hơn cả là phân xưởng chế biến rong tảo thành ra vàng. Vâng, đúng là vàng thật. Những thỏi vàng nặng trĩu, màu vàng rực, điều chế xong được chất lên cái xe goòng chở về kho.

- Trong rong tảo có thứ gì mà lại chế ra được vàng hả anh? - Va-nhi-a thắc mắc.

- Nước, chính từ nước biển đấy. - Anh kỹ sư giải thích. - Trong nước biển có chứa một lượng vàng không lớn lắm, nhưng ở dạng tạp chất. Rong hấp thụ tạp chất vàng cùng với các muối khoáng khác. Cho nên sau khi chế biến rong thành các sản phẩm khác thì vàng còn lại ở dạng

phế liệu.

- Phế liệu? - Va-nhi-a không hiểu. - Đó là vàng thật sự kia mà.
- Thế có gì là lạ! Xí nghiệp ở đây sẽ gửi những thoi vàng tới các thành phố. Ở đây từ vàng người ta đúc thành những bức tượng, hoặc dát thành những thanh mỏng có hình thù khác nhau để làm chấn song hàng rào trang điểm ở các khu vườn và công viên.
- Làm chấn song, hàng rào bằng vàng ạ? - Va-nhi-a thốt lên.
- Em chưa thấy loại hàng rào đó sao? - Đến lượt anh kỹ sư ngạc nhiên. - Đó là điều có thật. Thứ kim loại này không đẹp và bền bằng một số hợp kim nhân tạo khác, nhưng cũng không nên bỏ đi, vì vẫn có thể dùng được vào một số việc.

Nghe xong lời giải thích của anh kỹ sư, Va-nhi-a càng ngạc nhiên, sững sờ thật sự. Đây là loại vàng chính hiệu. Chính vì nó mà loài người trước đây đã phải trải qua bao cuộc chiến tranh, đã phải chịu cảnh núi xương sông máu. Để làm chủ được thứ kim loại này, kẻ mạnh phải đàn áp kẻ yếu, kẻ giàu bóc lột người nghèo. Trong các nhà máy, xí nghiệp, hầm mỏ, hàng triệu người phải làm việc cật lực từ sáng sớm đến chiều tối vì các két, các tủ của bọn chủ đầy ắp thứ kim loại óng ánh này. Còn bây giờ? Bây giờ mọi người đi qua đây đều có thể tự do lượm những thanh kim loại này được. “Và mình cũng có thể... - Va-nhi-a tự nghĩ. - Có lấy một vài thanh cũng chẳng ai nói gì cả. Có điều mình lấy thứ đó để làm gì chứ?”

Nhưng Gô-sa hiện ở đâu?

Va-nhi-a và Ba-ba-kin đã đi hết các phân xưởng của xí nghiệp rong tảo, vào nhà máy hoá chất, nhà máy đồ hộp ... vẫn chẳng thấy tăm hơi, cũng chẳng có ai biết Gô-sa là đứa nào! Liệu nó có tới thành phố này không nhỉ? Hay anh thanh niên đã nhầm? Nhưng Va-nhi-a lại gặp may. Lần cuối cùng đôi bạn ghé vào trung tâm tính toán của thành phố. Họ gặp một bà cụ quét dọn. Mới nghe xong câu hỏi của Va-nhi-a, bà cụ đã khoát tay nói ngay, giọng cười mở:

- Ôi, đúng là con chim nhỏ rồi! Chắc đúng là cậu Gô-sa của các cháu rồi. Người tầm thước thế này này, tóc tai bù xù. Lúc nào cũng thấy mê mẩn với những con số.

- Đúng nó đấy bà ạ. - Va-nhi-a không kìm được. - Bà nhìn thấy nó ở đâu ạ? Nó có việc gì không ạ?

- Bây giờ thì bà cũng chịu. Chiều qua, cả thấy có hai người: cậu ta cùng với một người bạn nữa cứ lẩn quẩn ở đây. Cậu ta muốn tìm gặp các nhà bác học. Chắc có chuyện gì muốn hỏi đấy.

- Hai đứa? Tại sao lại hai? - Va-nhi-a tự hỏi. - Gô-sa đã kết bạn với ai thế nhỉ?

TÊN LỬA BỊ NẠN

Đã có chuyện gì xảy ra với Gô-sa? Mới hôm qua nó cùng với anh Va-nhi-a còn đi lang thang trên đường. Nó đếm chiều với các phép tính: nó nhắm tính có bao nhiêu chiếc lá trên cây? Bao nhiêu ngọn cỏ trên cánh đồng? Bao nhiêu giọt nước dưới biển?

Chính lúc có một tổp sinh viên ủa ra phố, khi Gô-sa sắp giải xong các phép tính đó. Và liệu có ai hiểu được rằng nếu không bị quấy rầy thì Gô-sa của chúng ta đã có một phát minh nổi tiếng, đóng góp cho ngành khoa học - toán học. Sự ngẫu nhiên có thể nảy sinh một phát minh gì đấy, nhưng cũng lại có thể cản trở cho việc phát minh. Gô-sa của chúng ta đang rơi vào tình cảnh như vậy,

Một cậu bé tính vui nhộn, tóc cũng bù xù, thấy Gô-sa vẻ rầu rĩ, cậu ta liền cười hề hề rồi khoác tay Gô-sa hỏi:

- Này anh bạn, nghĩ ngợi gì mà ghê thế? Hay lại ăn điểm hai rồi? Thôi chẳng việc gì phải buồn, có thích nhập hội với mình không?

Thế là Gô-sa đi luôn tới sân bay tên lửa và chỉ sau nửa giờ nó đã dạo khắp các phố của thành phố Ba mặt trời. Nó chẳng còn đầu óc đâu mà nghĩ tới anh mình nữa. Vì nó vẫn mãi mê với những phép tính đang làm dở.

Tất cả những thứ gì ở đây nó thấy thích thú đều có liên quan đến toán học. Nó nhắm tính: có bao nhiêu ngọn đèn sáng được bằng năng lượng của nhà máy nhiệt điện kia? Cần bao nhiêu sức nóng của Mặt trời để sưởi ấm cho cả thành phố và vùng ngoại ô. Nó lại ước tính mỗi người dân ở đây sẽ có bao nhiêu tia nắng rọi vào?

Khi những sinh viên lên chiếc ô-tô Mặt trời trở về nhà sau một ngày đi tham quan, Gô-sa cũng lên theo và hào hứng trao đổi về các phép tính đó với một anh. Nhưng anh ta chỉ khuyên:

- Tốt nhất anh bạn tới thành phố Vôn-ga-grát. Ở đấy có một trung tâm tính toán và người ta đang giải quyết các vấn đề đó. May ra chỉ có các nhà bác học ở trung tâm tính toán đó mới trả lời được các câu hỏi: Như thế nào? Cái gì? Tại sao?...

- Xin cảm ơn. - Gô-sa nói với anh thanh niên.

Trước lúc chia tay những sinh viên vui nhộn đó, Gô-sa sực nhớ tới anh mình và nó thấy cần phải đi tìm. Nó thấy làm việc đó đơn giản nhất trong những việc đơn giản. Gô-sa mở máy điện thoại, lập tức nó nhìn thấy ngay nét mặt lo lắng của anh mình. Nhưng Gô-sa vừa kịp kêu lên mấy tiếng: "Anh Va-nhi-a, em thấy anh rồi đấy. Thành phố Ba Mặt trời..." thì ô-tô liền chuyển bánh, Gô-sa buộc phải nhảy xuống.

- Này anh bạn ơi. - Anh sinh viên kêu to. - Quên máy điện thoại rồi.

Nhưng Gô-sa vẫn đắm chìm trong những suy nghĩ, chiếc ô-tô đã chạy một đoạn khá xa.

Gô-sa thấy một cậu bé người Trung Quốc tóc đen, dưới nách cặp mấy quyển sách, vừa đi vừa nhảy tung tung trên hè phố.

Gô-sa liền chặn cậu ta lại để hỏi đường.

- Này anh bạn, đến Vôn-ga-grát đi như thế nào?

- Anh bạn tới đó làm gì? - Cậu bé hỏi lại, hai mắt đen láy, ánh lên như hai trái ô-liu vẻ tinh nghịch láu lỉnh.

- Cần, rất cần, có việc quan trọng mà.

- Anh bạn cần?

- Dốt lắm! Không phải tớ cần, mà nền khoa học cần... rất cần cho cả loài người nữa. Hiểu chứ? Tên cậu là gì?

- Va-xi-linh. - Cậu bé người Trung Quốc đáp.

- A, nghĩa Va-xi-a chứ gì? - Gô-sa dịch sang tiếng Nga theo cách hiểu của mình. - Va-xi-a này,

tớ sẽ nói để cậu biết rằng...

Và thế là Gô-sa bắt đầu trút lên đầu Va-xi-a bé nhỏ biết bao nhiêu con số, bao nhiêu số liệu, làm cho cậu bé cứ há hốc mồm ra mà ngạc nhiên.

- Bây giờ thì cậu hiểu rồi chứ Va-xi-a?

- Hiểu rồi. - Va-xi-a đáp vẻ kính nể. - Mình biết thành phố đó rồi, thành phố Vôn-ga-grát bên bờ Đại Tây Dương.

- Thế thì đi đi, đợi gì nữa? - Gô-sa giục.

- Cậu cho mình đi theo với nhé?

Gô-sa trều mển gật đầu.

Thế là đôi bạn đáp tên lửa Mặt trời đến thành phố Vôn-ga-grát bên bờ Đại Tây Dương. Nhưng đến nơi Gô-sa gặp điều không may. Ở trung tâm tính toán vừa hết giờ làm việc, mà phải đợi tới sáng mai thì cả hai đều không muốn.

- Hay ta đi lang thang một lát chẳng? - Va-xi-a đề xuất.

- Nhất trí thôi, - Gô-sa hưởng ứng ngay. - Thế đi đâu chứ?

- Tới châu Phi, châu Úc chẳng hạn.

- Ồ xa lắm - Gô-sa ngần ngại.

- Cũng không xa lắm đâu. Chỉ một tiếng là tới thôi.

- Vậy thì sá gì. - Gô-sa tán thành.

- Tới châu Phi thú vị hơn. Ở đấy có nhiều rừng rậm. Mình rất thích những điều bí ẩn. Nhưng mượn đã, phải xem bản đồ để biết nó nằm chính xác chỗ nào đã chứ.

Gô-sa rút rờ dò dò ngón tay trở trên tấm bản đồ. Cũng phải nói thêm rằng về môn địa lý cũng như nhiều môn khác, Gô-sa đều không mạnh lắm. Nó bảo môn địa lý nó chỉ được làm quen “sơ sơ” thôi. Bởi vậy trước lúc chỉ cho ra châu Phi ở đâu, ngón tay nó phải di động khá nhiều nơi trên bản đồ. Thoạt đầu thì chỉ vào châu Nam Cực, rồi sang châu Mỹ. Sau nó lại rê lên vùng Tru-cốt-ca, rồi nó khoanh tròn lấy phía nam biển Cơ-rum và cuối cùng nó đành phải giơ tay lên không trung mà thở than: “Tiếc thật! Chỗ ông giáo sư y học kia lại không có những viên thuốc “địa lý” để mình...”

Lâu quá Va-xi-a phải mạnh dạn giúp nó.

- Đây này, châu Phi đây chứ còn đâu nữa. Va-xi-a nói giọng chắc chắn, đồng thời nó còn giơ ngón tay trở của Gô-sa xuống tấm bản đồ. - Ta sẽ bay tới đó... Bây giờ mình chạy đến sân bay để mượn tên lửa đã.

- Liệu người ta có cho mượn không?

- Cho chứ. - Va-xi-a quả quyết. - Mình có giấy chứng nhận được phép bay độc lập một mình đấy.

Nửa giờ sau chiếc tên lửa chở những chàng trai du lịch nhỏ tuổi bay vút lên không trung và quay đầu về hướng đông nam. Va-xi-a ngồi ở chỗ điều khiển, cậu khẽ hát một bài gì đó bằng tiếng mẹ đẻ của mình, còn Gô-sa thì ngồi im mơ ước, nó tưởng tượng một ngày kia sẽ trở lại trường của mình, và trong giờ số học cả lớp sẽ phải kinh ngạc và kính nể nó về những kiến thức toán học đồ sộ trong đầu nó. Có điều phải làm cái đó thế nào cho thật khéo. Có lẽ lúc đầu thì cứ giả vờ là mình chẳng biết cái ma tít gì cả. Đợi lúc thầy giáo cầm chiếc bút chì xanh để hạ cho mình con hai béo mập như chú ngỗng đực, thì lập tức mình phải kêu toáng lên ngay:

- Thầy cho phép em trong ngày hôm nay được giải hết các bài tập.

- Hết thế nào? - Thầy giáo ngạc nhiên.

- Hết không sót một bài nào trong cuốn bài tập này ạ. Luôn thể em sẽ giải hết các thí dụ nữa ạ.

Ôi, thật là nhộn! Cả lớp sẽ không làm sao theo dõi kịp xem Gô-sa đã giải lần lượt hết các bài tập như thế nào?

Lúc đó thầy giáo sẽ phải kêu lên:

- Hãy tha lỗi cho tôi, anh Gô-sa, tôi thật không phải với anh một chút nào. Quả thật tôi không biết rằng anh đúng là một nhà toán học rất vĩ đại, rất đáng kính nể. Mời anh từ hôm nay hãy thay thế vị trí của tôi. Và tôi sẽ rất lấy làm vinh hạnh nếu như anh cho phép tôi được làm người học trò nhỏ của anh...

Gô-sa bắt đầu cựa quậy trên chiếc ghế mềm. Vì nó khát khao được có mặt tại lớp ngay bây giờ, để được tận hưởng những điều mà nó vừa mới mơ tới. “Này thôi, nhanh nhanh trở về nhà ngay đi. - Nó tự nghĩ. - Châu Phi là cái gì chứ, kệ thầy nó. Niềm vinh quang đang chờ đón mày ở nhà chứ, có phải ở châu Phi đâu.”

Gô-sa toan bảo Va-xi-a cho tên lửa quay trở lại, không đi châu Phi nữa, thì tên lửa bỗng rung lên một cái khá mạnh và mặt đất cứ thế hiện ra rõ dần...

Nhìn qua nét mặt hốt hoảng của Va-xi-a, Gô-sa cũng đoán được rằng tên lửa bị trục trặc mất rồi. Va-xi-a ấn hết nút này đến nút khác, nhưng tên lửa vẫn không tuân theo ý nó, mà cứ tiếp tục hạ thấp. Những phút cuối cùng tên lửa bay là là một đoạn, rồi nó chồm chồm như ngựa nhảy trên mặt đất, cuối cùng thì đứng khựng lại.

Do khi tên lửa bị vung quá mạnh, Gô-sa bị đập trán vào một vật gì rất cứng. Nó bị ngất lịm.

Khi tỉnh dậy Gô-sa thấy Va-xi-a đang cúi xuống với mình. Khuôn mặt da ngăm đen với đôi mắt hạt cuờm lộ rõ sự lo lắng tột độ.

- Sao, có đau lắm không Gô-sa? - Va-xi-a âu yếm hỏi.

- Không sao, rồi nó cũng qua thôi. - Gô-sa đáp, mặt mũi nhăn nhó vì đau. Bỗng nét mặt Gô-sa tỏ vẻ lo lắng. - Cậu thử hỏi tớ xem nào?

- Về cái gì? - Va-xi-a ngạc nhiên.

- Bản cửu chương chẳng hạn.

- Được thôi. Thế hai lần hai là mấy?

- Hay lắm, mình biết rồi, biết rồi. - Gô-sa vui mừng. - Là bốn. Nào tiếp đi?

- Bảy lần bảy?

- Từ từ đã nhé... bảy lần bảy... bảy lần bảy... Hình như là năm mươi ba thì phải?

Va-xi-a lắc đầu:

- Vậy thì bốn một vậy? Cũng không phải à? - Gô-sa hạ thấp giọng hơn. - Có lẽ môn số học bỏ chạy hết khỏi đầu mình rồi.

- Có nghĩa là trong đầu cậu không còn bao nhiêu nữa rồi.

- Không hẳn là như thế. - Gô-sa nói vờ tiếc rẻ. - Nếu mình nuốt thêm mấy viên thuốc toán học nữa thì có phải hay không. Thôi cũng không sao. Lần sau chắc sẽ thông minh hơn.

Được ngồi đọc những cuốn sách nói về sa mạc thì thật là tuyệt! Nhất là khi bạn được ngồi trong một căn phòng kín đáo, đầy đủ tiện nghi, hai chân bắt chéo trong chiếc ghế bành bọc nhung mềm mại. Ngoài cửa sổ kia nghe rõ tiếng gió thổi ào ào lướt qua những nhánh lá, nghe được rõ cả tiếng những hạt mưa gõ trống đều đều trên mái nhà. Khi đó bạn sẽ thấy sa mạc không có gì là đáng sợ lắm. Bạn còn nghe thấy tiếng chuông buộc ở cổ lạc đà ngân vang như tiếng nhạc. Rồi bạn sẽ thấy tất cả những nhân vật trong truyện mà bạn có cảm tình đều gặp phải những điều rủi ro. Nhưng cuối cùng mọi sự không may đó đều qua khỏi. Mọi tình tiết trong truyện đều được kết thúc hết sức trôi chảy và tốt đẹp.

Nhưng nếu bạn mười một tuổi mà không may rơi xuống giữa sa mạc Sa-ha-ra cùng với một người bạn đường lại nhỏ tuổi hơn bạn, yếu ớt hơn bạn, cả hai chỉ còn vền vền mấy giọt nước trong bi đông, vài viên kẹo sô-cô-la trong túi, thì thực tình sẽ không ai dám ghen tị với bạn đâu về những gì bạn có.



Chắc các bạn trẻ thân mến của tôi sẽ hết, sức thương cảm cho Gô-sa cùng với người bạn đường nhỏ tuổi đang rơi vào tình cảnh đáng thương như thế, cả hai đang chơi vui như hai hạt cát nhỏ xíu giữa biển cát mênh mông của sa mạc Sa-ha-ra.

Vậy mà đã mấy giờ rồi, tuy sức đã cạn, đôi bạn vẫn phải đi lang thang trên cát nóng bỏng để hi vọng gặp được một ốc đảo. Vì ở giữa sa mạc mênh mông này chỗ nào có ốc đảo thì ở đó có sự sống. Gô-sa thấy tiếc vô cùng vì đã bỏ quên chiếc máy điện thoại truyền hình. Nếu còn thì bây giờ có phải nó sẽ giúp được bao nhiêu việc không!

- Va-xi-a, theo cậu liệu ở đây có rắn không? - Gô-sa nói.

- Mình không rõ.

- Thế bọ cạp? - Yên lặng một lát Gô-sa lại hỏi.

- Bọ cạp thì có đấy.

- Mình hỏi cho vui thôi, thực ra loài sâu bọ này bây giờ làm gì còn nữa. - Gô-sa gượng cười. - Tất cả các loại bọ cạp, nhện độc đã bị tiêu diệt sạch rồi. Mình cam đoan với cậu như thế đấy. Vì mình biết rất rõ điều đó mà.

Cát bỏng lằn qua đế giày đốt nóng bàn chân, mồm miệng khô cong, không khí nóng bỏng theo mồm theo mũi chạy tuốt vào phổi và rang khô nó lên. Đi hàng trăm cây số không hề có một cành cây ngọn cỏ. Nhấc chân một bước bây giờ là cả một sự vất vả nhọc nhằn. Nhưng nhất thiết không được dừng lại, cần phải đi tiếp, khi cơ thể còn có thể vắt ra một chút sức lực. Nếu không đi được thì phải bò. Nếu làm ngược lại thì cái chết thê thảm sẽ đến tóm gáy ngay: gió nóng sẽ sấy cho cơ thể khô như củi, rồi cát bỏng sẽ vùi sâu chôn chặt bạn ngay giữa chốn hoang vu này.

Gô-sa đã chạm tay vào chiếc bi đông mấy lần. Ôi! Gô-sa muốn đặt bi-đông lên miệng quá, cho dù chỉ để thấm ướt đôi môi đã khô cong và nứt nẻ như tường tróc vữa. Khát! Cái khát còn ác nghiệt hơn cái đói bội phần. Nhưng Gô-sa vẫn cố nén chịu cả hai thứ. Nó vẫn dành từng giọt nước, từng viên kẹo cho Va-xi-a bé nhỏ.

Đôi bạn trèo được lên đỉnh một cồn cát.

- Trông kìa Va-xi-a! Hồ nước! - Gô-sa bỗng sung sướng reo ầm lên, tay nó chỉ về phía xa trước mặt.

- Sao mình chẳng nhìn thấy gì cả? - Va-xi-a giơ tay lên che mi mắt, đáp. - Chỉ toàn thấy toàn cát thôi.

- Rõ mồn một thế mà cậu không trông thấy sao? Xem kìa! Nước ánh bạc dưới nắng mặt trời. Mà ngay bên hồ có cả thành phố nữa chứ. Ôi, thành phố trông trắng xoá, vui mắt quá. Những cung điện nguy nga, những ngọn tháp cao vút và những hàng cây xanh mướt. Ta phải nhanh chân tới đó thôi.

Nhưng cả hai vừa lao từ trên cồn cát xuống thì cả hồ nước, thành phố, hàng cây... lại tan đi trong cát bỏng mù trời.

- Ảo ảnh rồi! - Gô-sa thất vọng thốt lên.

Gô-sa ngoảnh lại thì đã thấy Va-xi-a nằm lăn ra cát, hai mắt nhắm nghiền, mặt mũi tái nhợt.

- Tỉnh lại đi Va-xi-a! -Gô-sa vừa lắc vừa gọi. Nhưng Va-xi-a vẫn không đáp.

Gô-sa dùng cán dao cố nạy hai hàm răng cắn chặt của Va-xi-a ra, mở vệt bi-đông rồi thông thả rót từng giọt nước vào mồm nó. Người bạn nhỏ từ từ mở mắt.

- Cậu hãy đi đi! Cố đi một mình vậy. - Va-xi-a thì ào. - Còn mình không thể đi được nữa đâu.

- Tớ lại bỏ cậu một mình ở đây? Cậu coi tớ là thằng gì mới được chứ? - Gô-sa bực tức. - Mình là thằng gì chứ! Đứa ích kỷ hay là thằng vô phúc? Này, nhắm một ít kẹo sô-cô-la đi Va-xi-a, sẽ dễ chịu ngay thôi.

Gô-sa moi trong túi ra viên kẹo đã vỡ đôi, dính đầy cát bụi và bắt Va-xi-a phải nhai hết viên kẹo.

- Nào, đứng dậy đi! Bá vào vai mình đây. Thế, cứ thế, ta đi thôi.

Và đôi bạn lại tiếp tục cuộc hành trình bắt buộc.

CHINH PHỤC BÃO TỐ

- Xem kìa Va-xi-a, bầu trời trông lạ quá! Có màu vàng như màu da cam. - Gô-sa nói và dừng lại.
- Mà Mặt trời lại giống Mặt trăng. - Va-xi-a nói khê. - Nhìn lên chẳng thấy chói mắt gì cả.
- Lại có mây đen nữa. Mưa đến nơi mất rồi, tuyệt quá!

Mây đen ùn lên dày đặc, bao phủ gần hết vòm trời. Ai cũng nghĩ rằng trời sắp đổ mưa rào.

Nhưng thay cho những giọt nước mưa lại là những đợt gió khô khốc rít lên từng hồi, cát cuộn lên mù mịt. Mặt trời tựa như bị một tấm vải đen khổng lồ che lấp, trông như một cái đĩa mản đô nhọt nhạt rồi những tia sáng yếu ớt qua tấm vải đen. Không gian mù mịt cát bụi.

Thế mà đôi bạn của chúng ta vẫn phải cố nhích từng bước chân rất khó nhọc, ngược chiều gió. Cát thốc vào mồm vào mũi, làm mờ hai mắt. Bây giờ thở cũng rất khó khăn.

- Ôi cái gì kìa! - Gô-sa kêu lên, tay chỉ vào một vật gì đen đen, đang di động về phía hai đứa.

Một cái cột dựng đứng to sụ, đỉnh cột chọc thẳng lên trời, như cố đỡ lấy đám mây đen. Cái cột quay tròn theo hình tròn ốc. Lúc thì nó chạy loăng quăng, từ phía này sang phía khác, khi thì lại lắc lư, uốn khúc hết như con trăn đen trũi khổng lồ đang nhảy múa theo tiếng nhạc của bão tố.

- Ròng lấy nước! - Gô-sa kêu thất thanh, mắt nhắm nghiền, rồi ngã vật xuống cát.

Cùng lúc đó Va-nhi-a và Ba-ba-kin đang đứng trước tấm bản đồ địa lý đắp nổi trong một căn phòng rộng và sáng sủa của trung tâm khoa học Bát-đa. Khu nhà đồ sộ được trang điểm bằng những đường nét hoa văn phương Đông. Nơi đây có nhiều nhà bác học đang làm việc. Với những máy cực mạnh hoạt động trong bán kính rất rộng, các nhà bác học ở đây điều khiển được sự hoạt động của những khối khí, chỉnh lại dòng chảy của các con sông, chế ngự sức mạnh của nước thủy triều.



Một nhà bác học trẻ tuổi vấn chiếc khăn trắng tinh trên đầu, mình mặc chiếc áo rộng thùng có những đường gấp nếp xoắn xuống tận vai, đang nói chuyện với Ba-ba-kin bằng thứ ngôn ngữ mà Va-nhi-a không hiểu.

- Ông ta bảo sao? - Va-nhi-a giật tay áo Ba-ba-kin hỏi nhỏ.

- Đó là ngôn ngữ quốc tế. - Ba-ba-kin giải thích. - Tất cả các dân tộc trên thế giới có thể trò chuyện với nhau bằng thứ ngôn ngữ này. Bọn mình học nó ở phổ thông từ năm lớp một. Giáo sư A-li Gu-xây nói rằng ông rất vui mừng được giúp chúng ta tìm ra Gô-sa.

- Bạn nói với ông ta rằng: Hãy tìm ngay ở đây đã... - Va-nhi-a chỉ vào tấm bản đồ. - Mình thấy không chắc mà tìm nổi nó đâu, vì trên Trái đất này có tới sáu tỉ người. Trong biển người như thế mà đi tìm một thằng Gô-sa thì có thể còn khó hơn tìm kim dưới biển.

- Hoàn toàn không phải thế. - Ba-ba-kin phản đối. - Máy tính điện tử trong một giây giải được hàng triệu phép tính. Còn đây là loại máy khác. - Ba-ba-kin hướng về một chiếc máy bên cạnh. -

Tuy nó không tính được, nhưng lại nhìn được rất xa. Giáo sư A-li đặt tấm ảnh Gô-sa vào hộp phim này. Khi mở máy, nhờ thiết bị vô tuyến đặc biệt, chỉ trong một giây máy sẽ “nhìn thấy” một trăm triệu người. Nếu trong số đó có Gô-sa thì máy sẽ nhận được ngay, dựa vào tấm ảnh của nó. Rồi máy sẽ chỉ ra nó trên màn ảnh này.

Một màn ảnh rộng được đặt cạnh tấm bản đồ.

Bỗng màn ảnh sáng rực hiện ra những bờ sông thoải thoải, trên có những hàng cây xanh tốt trồng thẳng tắp, những đám cỏ cao lút đầu người. Cách không xa là một dãy các nhà máy, công xưởng vươn cao, xa hơn nữa trong một thung lũng ẩn hiện những ngôi nhà nhỏ của một khu dân cư trù phú.

Nhìn qua màn ảnh vị giáo sư phát ra mấy từ, mà Va-nhi-a nghe có vẻ quen thuộc - la-cút-cơ.

- Hãy dừng lại một chút, Va-nhi-a nói. - Chúng mình học địa lý thì nói ở đây là rừng tai-ga và đài nguyên. Tại sao lại có những khu rừng rậm kiểu châu Phi thế kia?

Ba-ba-kin dịch lại. Nhà bác học mỉm cười nói:

- Đúng như vậy. - Ba-ba-kin dịch lại. - Trước kia nơi đây đúng là vùng đài nguyên. Nhưng bạn quên rằng khí hậu từ đó đến nay đã thay đổi rất nhiều. Sau khi con người phá tan được băng giá ở Bắc Băng Dương, tiêu diệt được băng giá vĩnh cửu thì ở miền bắc và vùng Viễn Đông trời trở nên ấm áp rất nhiều.

Nhà bác học quay cần điều khiển:

- Đây là đâu? - Va-nhi-a hỏi.

- Cam-trat-ca. Thành phố của những suối nước nóng.

- Thành phố gì? Mình chưa nghe thấy bao giờ cả.

Trên màn ảnh nổi rõ những toà nhà hình vòm đồ sộ, lấp lánh dưới ánh mặt trời. Trong các khu rừng xanh tươi hiện rõ những ngôi nhà nhỏ.

- Ở thời xa xôi trước kia, - Ba-ba-kin giải thích - nơi đây cũng chỉ là lạnh giá và trống trải. Thời kỳ trước chính quyền Xô viết, nơi này gọi là vùng đất mũi.

Trong những năm thập kỷ bảy mươi của thế kỷ trước nhân dân Liên Xô đã xây dựng những thành phố, các nhà máy xí nghiệp và bắt đầu khai thác khoáng sản.

- Lại có cả cọ nữa kia. - Va-nhi-a ngắt lời.

- Con người đã làm cho vùng Cam-trat-ca được ấm áp bằng cách sử dụng sức nóng tự nhiên của quả đất.

- Núi lửa? - Va-nhi-a phỏng đoán.

- Đúng, núi lửa và các suối nước nóng. Ở miệng núi lửa, người ta xây dựng những nhà máy điện tự động biến nhiệt của lòng đất thành điện năng. Ngoài ra dưới lòng đất người ta đặt những đường ống dẫn nước của các con suối nước nóng đi khắp nơi.

Hiện nay nơi đây con người không hề biết đến mùa đông. Có thể mặc áo sơ-mi trong suốt bốn mùa được. Thậm chí ở đây có dưa chín, cọ và dưa xanh tốt bốn mùa. Cũng ở những thành phố suối nước nóng này, người ta xây dựng những nhà nghỉ còn tốt hơn ở Xô-chi.

Nhà bác học lại vặn tiếp cần điều khiển. Màn ảnh lần lượt hiện ra những thành phố ở các nước khác nhau, các hòn đảo, các lục địa. Bỗng đèn hiệu bật sáng xanh, Va-nhi-a kêu ối lên một tiếng do quá bất ngờ.

Trên màn ảnh Gô-sa giương to đôi mắt sợ hãi nhìn thẳng vào Va-nhi-a. Hai gò má nhọ nhem của đứa em nước mắt chảy giàn giụa.

Ông A-li chỉnh thêm máy, cảnh vật hiện xa và rộng hơn. Va-nhi-a lại thấy cạnh Gô-sa có thêm một đứa bé nữa với khuôn mặt vàng nhợt, hai mắt méo xệch. Xa hơn một chút, Va-nhi-a thấy rõ một cái cột to đen đang di động về phía hai đứa. Cái cột trông như bông hoa đại khổng lồ có đỉnh vươn lên trời. Tuy chưa rõ là cái gì, nhưng Va-nhi-a đã cảm thấy ngay hai đứa trẻ đang lâm nạn mất rồi, cái chết sắp đến với chúng, có thể chỉ trong giây lát nữa sức mạnh khủng khiếp vô hình của cái cột kia sẽ tóm lấy hai đứa rồi cuốn chúng đi như cuốn những hạt cát nhỏ

xíu.

Bỗng ông A-li kêu một tiếng thất thanh, ông lao ngay tới chiếc máy đặt giữa phòng. Một tiếng kêu “rù” khá to. Sau đó là tiếng nổ lách tách, không khí sặc mùi ô-giôn, Va-nhi-a thấy cái cột to đen đang di động về phía bọn trẻ bỗng gục ngay xuống, tựa như có một bàn tay cực khỏe cầm lấy cổ nó, bẻ gập xuống. Cái cột từ từ tan ra trong không trung. Bây giờ màn ảnh hiện rõ bầu trời sáng dần, nét mặt của hai đứa trẻ lộ rõ sự ngạc nhiên và vui sướng. Được một lát màn ảnh mờ dần.

Ông A-li nói gì với Ba-ba-kin mấy câu rồi đi ra ngoài.

- Ông ta đi đâu thế? - Va-nhi-a xúc động hỏi.

- Yên tâm, ông ta đi truyền lệnh chuẩn bị tên lửa đấy. Chúng ta sẽ bay tới sa mạc Xa-ha-ra để cứu hai đứa.

- Lúc này là cột gì, cậu có biết không?

- Rõng lấy nước. - Ba-ba-kin đáp. - Nhà bác học đã kịp thời bấm nút chống bão khẩn cấp. Và cơn bão hung ác đó đã tan biến thành cát bụi.

GÔ-SA LÀM QUEN VỚI BÍ MẬT CỦA TIA SÁNG KHÔNG NHÌN THẤY ĐƯỢC

Trận bão cát đã qua, trời trở lại yên tĩnh. Gô-sa và Va-xi-a lại tiếp tục lên đường. Địa hình ở đây thay đổi bất thường. Ở mạn phía đông xuất hiện những dãy núi đá hình thù kì dị, trông tựa hình người hay hình các con vật, hoặc giống như những chồi tháp thời trung cổ. Khi đi gần tới nơi lại thấy ngay có sự thay đổi bất thường trong không trung. Mặt trời trước đây rạng rỡ là thế, mà bây giờ lại mờ đi, mặc dầu bầu trời không một gợn mây. Hai đứa lại nghe thấy tiếng gì ầm ỉ như tiếng sấm từ xa vọng lại. Sau mấy phút tiếng ầm ỉ đó lại lặp lại. Lần này rõ hơn, nghe như tiếng máy bay phản lực. Rồi cả hai nhìn lên trời và đều thấy rõ những vệt khói ngoằn ngoèo, có màu đen, bay lơ lửng như những vệt mực bị giảy trên tờ giấy thấm. Trông không giống những vệt khói của những tốp máy bay bay qua để lại phía sau.

Những vệt sáng xếp liền nhau, vệt nọ sau vệt kia tới bốn năm vệt liền, tựa như có một người họa sĩ vô hình vạch ra những đường nét chạy suốt cả bầu trời. Rồi các vệt đó lần lượt nhập vào nhau, một lúc sau chúng tự tan ra. Bóng tối từ từ trùm lên mặt đất. "Mây đen ở đâu kéo đến đây nhiều thế?" - Gô-sa lo lắng tự hỏi và bỗng nó hốt hoảng phát hiện ra rằng mình đã bị mù cả hai mắt.

- Va-xi-a, - Gô-sa gọi to. - Cậu có thấy gì nữa không?

- Không nhìn được gì nữa. Tối sẫm lại rồi.

Gô-sa đưa mấy ngón tay run rúa vào túi móc chiếc gương con ra soi thử và giật thót người. Nó không còn nhìn rõ mặt mình trong gương nữa, chỉ thấy hai con ngươi và hai hàm răng trắng nhợt. Nó nhìn xuống đôi tay mình thì thấy các móng tay được nhuộm màu xanh lam. Chiếc khăn tay vẫn thường dùng lau mồ hôi lại có màu tím. Phía xa những dãy núi đá hiện rõ dần, những bụi cây thưa thớt và cả mặt đất cùng sáng lờ mờ dưới ánh sáng của chiếc cầu vồng vắt ngang trời. Hình như sa mạc mất hẳn màu vàng quen thuộc, mà chuyển sang màn sắc huyền ảo thần bí. Đôi bạn đứng sững, vì mắt chúng bị thu hút vào một khe sâu nằm trong những tảng đá vôi dựng đứng. Chắc từ thời xa xưa, cách đây hàng nghìn năm những tảng đá vôi bị sụp lở, rồi nắng gió, nước chảy xói qua, dần dần khoét thành hang động trong lớp đá vôi mềm mại này.

Lối vào cửa hang sáng rực. Gô-sa đưa mắt nhìn sâu vào trong, rồi cả hai thận trọng bước vào. Ở trong hang sáng như có điện nê-ông. Nhưng thực ra không hề có một bóng điện nào cả. Ánh sáng được phát ra chính từ những tảng đá. Gô-sa tưởng chừng toàn bộ kho báu của thế giới đều được tập trung trong cái hang này. Những hòn ngọc bích có kích thước rất lớn, những thạch lưu màu huyết dụ, tất cả đều óng ánh trong đám sương mù phốt-pho. Ở đây cũng tập trung đủ các loại đá, màu sắc khác nhau: đỏ, xanh, vàng... thì nhau lấp lánh như cùng muốn khoe màu sắc rực rỡ riêng của mình. Gô-sa đưa tay soa khắp bờ tường nhưng chỉ có được một cảm giác giá lạnh và sần sùi. Những phiến đá phát ra ánh sáng từ bên trong quẩn rũ là thế, nhưng khi sờ tay vào thì lại không thấy.

Đi thêm mấy bước Gô-sa chột chạm ngay vào một thứ gì mềm mềm tựa như rắn quẩn vào chân. Cúi xuống Gô-sa nhận ngay ra là dây cáp, loại cáp thông thường nhưng cách điện rất tốt. Sao lại có dây cáp ở đây? Có lẽ trong hang phải có người và chắc họ còn quanh quẩn đâu đây? Gô-sa định gọi, nhưng lại kìm lại. Bỗng dây cáp dẫn vào lối ngoặt. Đôi bạn đi lần theo dây, được một quãng thì chúng phải dừng lại ngay. Trước mắt chúng hiện ra một vật quá lạ mắt. Cả hai đứa giật thót người vì quá đột ngột. Đó là một khối cầu, xung quanh có nhiều lỗ tròn tựa như mắt người, sáng long lanh. Chúng không hiểu ánh sáng trong hang được phát ra từ những bức tường hay chính từ chiếc máy này? Đối diện với chiếc máy, trên bức tường hiện rõ hình một con quái vật khổng lồ: mồm nó há hốc như mồm cá sấu, đuôi và vây dài lê thê. Trên lưng và ở chân có những sọc gai. Tất cả muốn nói lên rằng trước mắt hai đứa hiện rõ một con vật đại diện cho loài mãnh thú ăn thịt ở thời kỳ tiền sử. Nhưng đó không phải là một bức tranh, mà là bức chạm, được khắc sâu vào các phiến đá. Hình như chính con vật này cũng đang phát sáng thứ ánh sáng xanh nhạt pha màu huyết dụ.

Gô-sa cảm thấy mặt đất bỗng chao đảo và đôi chân như đứng trên bùn lầy, cứ từ từ khuỵu xuống. Và nó còn thấy mình sắp lao xuống một cái vực tối om, chốc chốc lại bị những tia chớp

xé rách bóng đen ra thành nhiều mảnh.



... Gô-sa tỉnh lại vì chạm phải một thứ gì lạnh buốt. Nước, một dòng nước chảy trên mặt và thấm xuống cổ áo nó. Gô-sa từ từ mở mắt và thấy ngay một chị da ngăm đen đang cúi xuống nhìn nó. Hai bím tóc đen của chị ta chảy từ chiếc mũ chồm đội đầu, lắc lư trước mặt. Chị đặt nhẹ chiếc bình tông nước lên môi Gô-sa và nói gì đó với những người đàn ông đứng quanh. Người nào cũng vẫn khăn trắng như tuyết, Gô-sa quay nghiêng đầu sang bên và nó suýt kêu lên vì bất ngờ và sung sướng: nó nhìn thấy chính anh Va-nhi-a đang đứng bên cạnh. Cách mấy bước, cậu bé người Trung Quốc đang nói chuyện với anh Ba-ba-kin. Họ nói với nhau vừa đủ nghe. Gô-sa muốn nhồm dậy ngay, nhưng nó lại cảm thấy mình sắp lao xuống cái vực đen ngòm một lần nữa.

Khi Gô-sa đã tỉnh hẳn, nó biết mình đang nằm trong một căn phòng rộng rãi, sáng sủa. Một chị đứng tuổi mặc áo choàng trắng đang đo những giọt nước trong cốc. Ngoài cửa sổ để ngỏ, Va-nhi-a đang chăm chăm nhìn vào phòng. Chị ta vừa đi ra, Va-nhi-a lặng lẽ lén vào ngay chỗ Gô-sa.

- Em bị làm sao thế hả anh? Làm thế nào mà anh lại tìm được em? - Gô-sa hỏi.
- Em có biết không, cả châu Á, châu Phi náo động lên đấy. Chúng ta đã được người Ả-rập, người da đen và người Ấn Độ giúp đỡ tận tình. Em đã làm cho bọn anh một mẻ hết hồn. Cũng may là gặp được đoàn địa chất đang đi thăm dò.

- Đoàn địa chất nào?
- Những người Ả-rập đang đi thăm dò dầu. Các nhà bác học của chúng ta giúp họ việc đó. Em có nhớ chị đội mũ chồm không? Đó là chị Phát-ma giáo sư tiến sĩ địa chất người U-dơ-bếch. Lúc này chị đã đến thăm em, chắc chị ấy sắp quay lại đây đấy.

Vừa lúc ấy chị Phát-ma bước vào phòng.
- Chào em, nhà du lịch tí hon. - Chị Phát-ma cười. - Chị đem cho em một ít nho tươi đây.
- Cảm ơn chị. Chị cho phép em được hỏi một chút không ạ? - Gô-sa đề nghị.
- Xin mời! Chị sẽ rất vui là được trả lời em.
- Tại sao lúc đó lại có máy bay bay trên sa mạc? Tại sao trời lại tối sầm lại thế? Cái hang gì mà có cònร่อง lửa thế chị?

- Ta hãy đi từng câu hỏi một. Trước hết để em rõ những điều em hỏi, chị xin kể về một bí mật của những tia sáng không nhìn thấy được.

- Sao lại không nhìn thấy được? - Đến lượt Va-nhi-a ngạc nhiên hỏi chen vào. - Tia gì mà không nhìn thấy được thế hả chị?

- Đã khi nào em thấy ánh sáng lục chưa? Em có thấy gỗ mục trong rừng phát sáng, thấy đom đóm lấp lánh như sao trong các đám cỏ không? Tất cả chúng đều tự phát ra ánh sáng, vì chúng có chất phốt pho. Nhưng còn nhiều thứ khác cũng có khả năng phát sáng, hay như các nhà bác học thường nói là chúng phát quang: đó là các khoáng vật, nước hoặc dầu lửa. Để những chất này phát quang được thì phải chiếu vào chúng những tia cực tím không nhìn thấy được. Tia này có tính chất thật tuyệt vời: bản thân nó là tia tàng hình, nhưng nó lại bắt các chất khác phải

phát ra ánh sáng. Hiện tượng này, - chị Phát-ma tiếp tục - đã được các nhà địa chất đặc biệt chú ý. Họ đặt nhiều chất khác nhau dưới ống kính của chiếc máy đặc biệt - máy phát quang, Khi có sự kích thích của tia không nhìn thấy được nó, thì các chất sẽ phát sáng. Nếu trong đất đá có chứa một lượng dầu dù rất ít, cũng đều phát ra tia sáng màu nâu, vàng, xanh da trời. Đó là một phát minh tuyệt vời đấy các em ạ.

- Phát minh đó đem lại lợi ích gì? - Va-nhi-a hỏi.

- Các nhà địa chất cho rằng, - Chị Phát-ma giải thích. - Nếu muốn tìm vết lộ của dầu thì hãy tìm ngay loại dầu đó đang nằm sâu trong lòng đất. Chỉ cần chiếu tia cực tím xuống đất thì dầu mỏ sẽ phải tự thú nơi cư trú của mình bằng màu sắc phát ra.

- Thế thì em hiểu rồi. Còn tại sao lại có máy bay bay trên sa mạc làm gì? - Gô-sa thắc mắc. - Từ đâu lại có những đám mây đen như thế?

- Em sẽ hiểu ngay thôi. - chị Phát-ma mỉm cười. - Trong khoa học thường xảy ra như thế này: một phát minh thường kéo theo phát minh khác. Từ phát minh mà chị đã nói ở trên các nhà bác học đã cho rằng liệu có thể thay việc đặt các mẫu đá dưới máy phát sóng để nhìn vào không gian và đọc được dưới lòng đất như đọc một trang sách mở sẵn bằng phương pháp trực tiếp khác được không? Và các em có thể tưởng tượng được rằng các nhà bác học đã làm việc đó rất thành công. Họ đã tìm ra một chất, mà nó có khả năng tạo ra những đám mây đen. Đám mây này giữ ánh sáng mặt trời lại và cho các tia cực tím đi qua. Mà như em đã thấy, khi trên trời tối đen thì ngược lại dưới sa mạc mọi vật lại sáng rực lên. Lúc đó các nhà địa chất chỉ cần ngồi trên máy bay đánh dấu trên bản đồ những điểm có khoáng sản, dầu mỏ trong lòng đất.

- Họ có tìm được nhiều dầu không chị? - Gô-sa tò mò.

- Rất nhiều. - chị Phát-ma gật đầu. - Cả đại dương dầu nằm sâu dưới lòng đất. Tới đây các nhà kỹ sư công nhân sẽ đến để bắt tay vào khai thác.

Gô-sa đắm chiêu suy nghĩ, một lát nó lại hỏi tiếp:

- Chị ơi, thế còn con gì trong hang thế? Rồng lửa có phải không ạ?

- Không phải, con ngư long đấy. - Chị Phát-ma sửa lại. - Đúng ra chỉ là bức ảnh chụp cực chính xác một con vật thời tiền sử thôi.

- Bức ảnh thôi sao? - Gô-sa tỏ ra không hiểu.

- Những vết tích các loài động vật, thực vật đã chết cũng có thể phát sáng, khi có tia không nhìn thấy được kích thích vào nó. Và thật may mắn là đã tìm được vết tích của con ngư long trong hang. Con vật khổng lồ này đã chết cách đây hàng triệu năm. Nó bị đất đá sụp lở vùi lấp, toàn thân nó đã biến mất. Nhưng đất đá đã hấp thu các mô và tế bào của nó, rồi giữ lại được hình ảnh của con vật. Khi có tia cực tím chiếu vào thì hiện rõ bức ảnh cực chính xác con vật tiền sử này. Qua đó chúng ta biết được có những động vật, thực vật đã sống trên trái đất ở các thế kỷ trước.

TRỞ VỀ

- Anh viết gì mà nhiều thế? - Gô-sa lo lắng hỏi. Nó nằm xoài trên nền cỏ mượt, dưới gốc cây khuynh diệp và trầm ngâm nhìn lên những đám mây bạc đang cuộn lại trên bầu trời. - Anh viết mãi thế mà không chán à? - Gô-sa lại hỏi tiếp.

- Cần phải ghi lại tất cả Gô-sa ạ. - Va-nhi-a nói. - Anh ghi lại tất cả những gì đã xảy ra với chúng ta, tất cả những gì mà ta đã thấy.

- Cần gì mà phải ghi với chép. - Gô-sa nói vẻ xem thường. - Em chẳng cần ghi cũng nhớ được hết.

- Có nhớ hết đi chẳng nữa, thì vẫn chưa đủ. Em nên hiểu rằng đã có ai may mắn được đặt chân vào thế kỷ tương lai này không, ngoài hai anh em mình ra?

- Chưa có ai được may mắn?

- Đúng vậy. Cho nên chúng ta phải học lấy những cái hay cái tốt của những người đang sống ở thế kỷ này. Để... để... cho cái tương lai này mau chóng đến được với chúng ta.

- Thế cũng được. - Gô-sa nói. - Sau đây chúng ta sẽ làm gì nào?

- Còn làm gì nữa? Cần phải trở về nhà ngay, cả nhà và mọi người đang mong đợi chúng ta, đang lo lắng về chúng ta.

- Em thấy ở đây hay hơn. - Gô-sa đáp. - Em không muốn về nhà nữa đâu. Còn cuốn nhật ký của anh thì ta cứ gửi qua bưu điện cũng được. Mọi người sẽ đọc và sẽ biết hết những gì có ở thế kỷ hai mươi mốt này.

- Không thể làm như thế được đâu. - Va-nhi-a lắc đầu. - Vì thứ nhất thư từ bưu phẩm không thể từ thế kỷ tương lai mà chuyển ngược về quá khứ được. Thứ hai là... thứ hai là... anh nói thật với em nhé: anh không thích sống bằng những thứ có sẵn. Chúng ta phải tự tay xây dựng lấy tương lai cho chúng ta. Thế thú vị hơn. Và nhất định chúng ta sẽ xây dựng được. Chúng ta sẽ còn tiến tới năm ba nghìn. Khi đó sẽ còn tiến bộ hơn nhiều em ạ. Mà đã đến giờ rồi, ta lên đường thôi!

- Anh Va-nhi-a ạ, - Gô-sa không kìm được. - Nói thật với anh là em cũng rất muốn về nhà.

- Không sợ à? Sẽ nói thế nào với bố về những điểm hai và cả chiếc khay áo nữa.

- Chắc cũng chẳng việc gì, - Gô-sa khoát tay. - Điểm hai thì nhất định em sẽ thanh toán được. Xin hứa danh dự với anh như thế đấy! Còn chiếc khay áo thì đáng gì! Em chỉ mong lớn nhanh lên thôi. Lớn lên em sẽ làm công nhân. Trong nhà máy sẽ yên tĩnh và sáng sủa như một khu vườn vào những ngày nắng ấm và sẽ có rất nhiều hoa. Có cả tiếng nhạc như ở thành phố nghệ thuật ấy. Em sẽ điều khiển một lúc nhiều máy móc khác nhau, chúng sẽ phải nghe theo em. Và em sẽ làm ra rất nhiều thức ăn ngon miệng. Trong một ngày em sẽ làm ra rất nhiều thức ăn đủ để chiêu đãi tất cả bạn bạn của em ở cả dãy phố. Chúng nó cứ việc đến, cứ việc ăn uống thỏa thích...

- Gờm đã. - Va-nhi-a ngăn lại. - Em chiêu đãi tất cả bạn bè những thứ không phải của riêng em, mà của Nhà nước sao?

- Chẳng lẽ không được phép làm thế à? Nếu là của Nhà nước thì ít ra cũng có phải của em chứ?

- Gô-sa chống chế. - Mà cũng có thể em sẽ làm công nhân xây dựng. Em sẽ có chiếc cần cẩu, giống như con hươu cao cổ ấy. Em chỉ cần ấn nút một cái, cần cẩu sẽ nâng được cả khối lên, à không phải một khối mà cả căn phòng lên. Em sẽ có máy cực tốt để khử sức hút trái đất. Khi đó làm việc sẽ rất nhẹ nhàng và nhanh chóng. Em sẽ xây nhiều khu nhà đẹp. Hoan hô những người đến ở khu nhà em mới xây! Trong mỗi căn hộ sẽ có đầy đủ cả phòng tắm và có vôi hoa sen nhé. Và có cả nhà ăn nữa. Mà không cần xây nhiều nhà ăn làm gì. Đã có nhà ăn công cộng rồi, chỉ cần một cái cho tất cả mọi người là đủ, giống hệt nhà ăn mà hôm nọ em và anh đã đến ấy. Còn đối với trẻ con, thì xây dựng ký túc xá, cũng giống ký túc xá ta đã ở, có cả bể bơi và sân chơi thể thao. Còn nếu em làm thợ lái máy cày. - Gô-sa tiếp tục mơ ước. - Thì em sẽ cho hàng trăm máy cày tự hành ra đồng. Chỉ cần một mình em điều khiển là đủ. Em sẽ ra lệnh sang trái thì chúng

phải nhất loạt sang trái, ra lệnh đi thẳng chúng sẽ đi thẳng. Mùa đến em sẽ thu hoạch nhiều lúa mì đủ nuôi toàn thế giới. Những con tàu chở lúa mì sẽ tới châu Phi - tới người da đen, sẽ tới châu Á - đến với những người da vàng. Rồi từ châu Phi, châu Á chúng ta lại chở về đây nào là cam, chanh, nào dứa, chuối và các hoa quả khác. Anh muốn ăn bao nhiêu thì tùy, thả phanh! Mà cũng có thể em sẽ làm bác sĩ...

- Chắc gì đã như thế? - Va-nhi-a mỉm cười. - Vì khi em lớn lên làm gì còn bệnh tật nữa, bác sĩ chẳng có việc gì mà làm, thuốc thang cũng không cần đến.

- A, đúng như anh nói đấy. - Gô-sa phụ họa theo. - Tuyệt thật anh nhỉ? Khi đó chẳng ai bắt em uống nhựa thầu dầu nữa. Nhưng giả như ta chưa thanh toán được hết bệnh tật, thì thế nào em cũng sẽ làm nghề bác sĩ. Em sẽ chữa cho các bệnh nhân tí hon. Nếu dứa nào tim hỏng, em sẽ thay tim mới cho nó ngay - một trái tim vui nhộn, trẻ trung và hiền từ. Nó sẽ đập được hàng trăm năm... không bao giờ ngừng cả...

- Thế cuối cùng chính thức em sẽ làm gì nào? - Va-nhi-a ngắt lời. - Làm công nhân, thợ xây dựng, thợ lái máy kéo hay bác sĩ?

- Nói thực bây giờ em chưa biết làm nghề gì cả. Nhưng cũng như anh đã nói: đối với con người cái chính không phải là làm nghề gì, mà phải làm ra sao, phải tỏ rõ là người như thế nào? Em sẽ dũng cảm, vui tươi và tốt bụng. Em sẽ không nói dối, không kiêu căng... Em sẽ như những người năm ba nghìn.

- Ồ, đến năm ba nghìn thì còn lâu lắm. - Va-nhi-a nói. - Ngay ở năm hai nghìn này cũng có nhiều người rất đáng để ta noi theo. Thôi ta phải về thôi!

Va-nhi-a nhét cuốn nhật ký vào túi, đứng thẳng người và nghiêm trang đọc rì rầm câu thần chú.

- Ala, Ala, úm ba la đưa ta về nhà!

- Thế còn em? - Gô-sa hoảng hốt kêu to và túm chặt áo Va-nhi-a. - Anh định bỏ em ở đây một mình sao?

- Buông ra, đừng quấy rầy. - Va-nhi-a quát em rồi lại tiếp tục đọc: đưa cả Gô-sa về nữa. Tôi không thể bỏ nó được đâu.

Một làn gió nhẹ thổi qua làm đu đưa những chiếc lá khuynh diệp. Xa xa vang lên một âm thanh nhẹ nhẹ, dễ làm ta buồn ngủ, cả hai từ từ nhắm mắt. Năm tháng cũng từ từ khép lại. Sau đấy mọi vật tan dần, chìm dần trong giấc mơ.

* * * * *

- Va-nhi-a! Dậy đi con, ngủ muộn quá đấy. Lũ bạn của con đã đi học cả rồi.

Va-nhi-a mãi mới tỉnh được, mở mắt ra nó thấy mẹ đang đứng cạnh, vẫn đang lay lay nó. Cạnh đó Gô-sa đang buộc dây giày. Nét mặt nó vẫn còn ngái ngủ, tóc tai bù xù.

Đợi mẹ đi xuống bếp, Va-nhi-a mới hỏi nhỏ em:

- Ngày Gô-sa, em có mê thấy gì không?

- Anh hỏi gì kia? - Gô-sa trả lời qua loa.

- À không, anh mê...

- Anh mê thấy gì chứ? - Yên lặng một lát Gô-sa hỏi tiếp.

- Mê thấy... Hình như chúng ta đã đi một chuyến chu du vào tương lai.

- Thật thế à? Em cũng mê như thế. Chẳng lẽ hai anh em cùng nằm mê giống nhau.

... Cả Va-nhi-a và Gô-sa đều kể cho tôi nghe tất cả những gì xảy ra đối với chúng trong chuyến chu du lạ kỳ đó. Tôi cũng nghĩ rằng có thể tất cả các bạn sẽ rất thích thú khi được biết chuyện này. Đó là toàn bộ câu chuyện mà tôi muốn kể cho các bạn, còn tin hay không là việc riêng của các bạn.

Theo nguyên bản tiếng Nga, Nhà xuất bản

“Đội thanh niên cận vệ” Mát-xcơ-va 1963.

Chia sẻ ebook : <http://downloadsachmienphi.com/>
Tham gia cộng đồng chia sẻ sách :
Fanpage : <https://www.facebook.com/downloadsachfree>
Cộng đồng Google : <http://bit.ly/downloadsach>